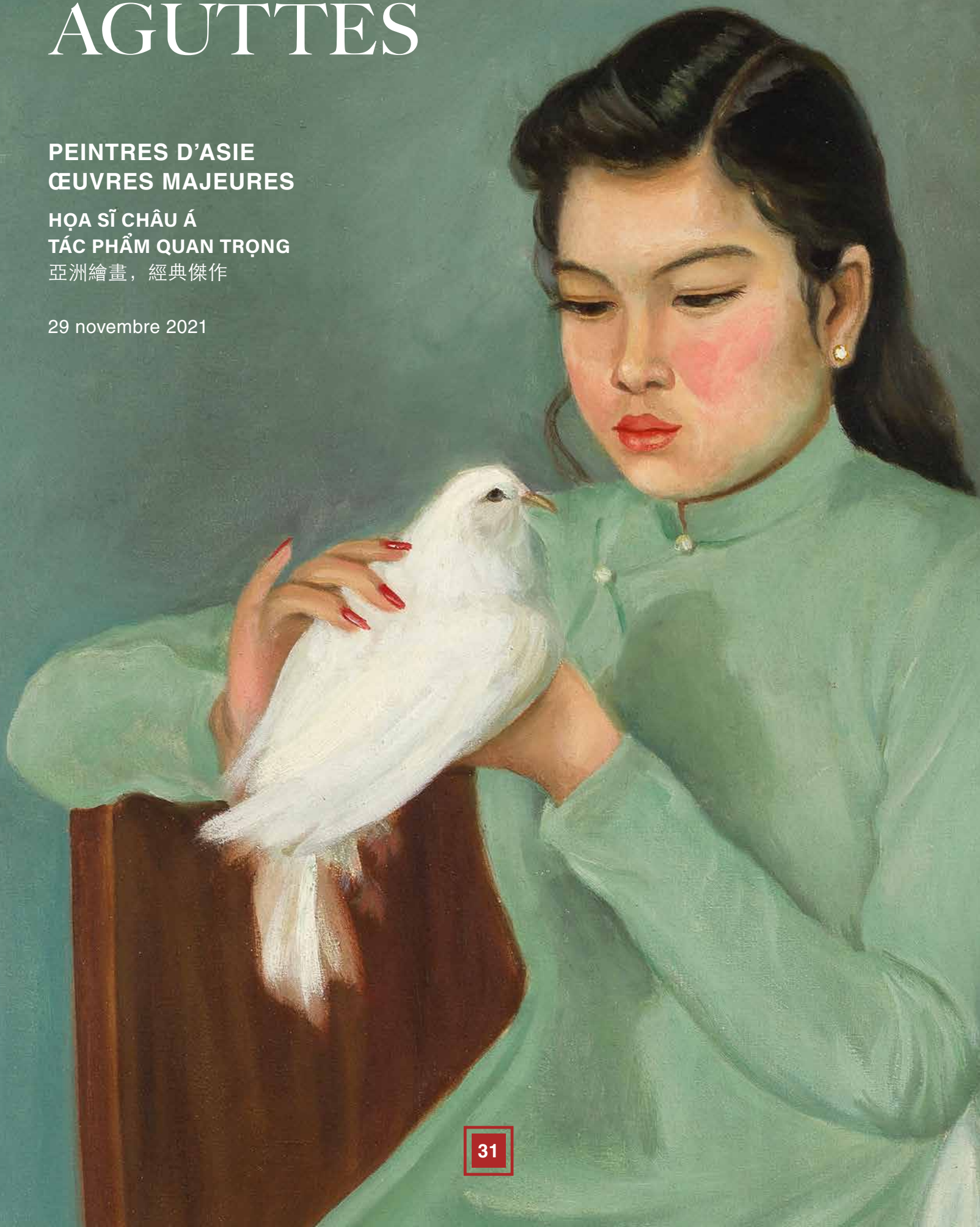


AGUTTES

PEINTRES D'ASIE
ŒUVRES MAJEURES

HỌA SĨ CHÂU Á
TÁC PHẨM QUAN TRỌNG
亞洲繪畫，經典傑作

29 novembre 2021



PEINTRES D'ASIE ŒUVRES MAJEURES

HỌA SĨ CHÂU Á, TÁC PHẨM QUAN TRỌNG
亞洲繪畫，經典傑作



31

Chers amis et collectionneurs,

Ce 31^{me} catalogue dédié aux artistes asiatiques du début du XX^e siècle nous permet d'apprécier certaines signatures que l'on voit moins fréquemment en vente, mais aussi d'apprécier l'évolution du travail du grand maître laqueur Phạm Hậu, avec un rare ensemble de trois œuvres de ce même artiste. Cette année 2021 s'achève donc avec une sélection de grande qualité triée sur le volet et correspondant au goût actuel des grands collectionneurs, mécènes exigeants qui se reconnaîtront.

Chacune des œuvres présentées fut pour moi l'objet d'une découverte, d'une rencontre, et aussi d'une remontée dans le temps autour des souvenirs familiaux liés à l'œuvre concernée.

Une vente prochaine est en préparation pour début 2022, elle mettra à l'honneur notamment Mai Trung Thứ, et quelques autres merveilles...

D'ici là, je suis à votre disposition pour toute précision complémentaire sur les œuvres présentées aujourd'hui et aussi bien sûr pour une visite privée sur rendez-vous. N'hésitez pas à me contacter.

Các bạn yêu nghệ thuật và các nhà sưu tập thân mến,

Cuốn catalogue cho phiên đấu giá thứ 31 dành riêng cho các nghệ sĩ châu Á đầu thế kỷ 20 đã cho phép chúng tôi hành diện đưa ra một số tác phẩm hiếm thấy của các họa sĩ nổi danh trên thị trường, đồng thời cũng làm phong phú thêm cho bộ sưu tập tranh của bậc thầy sơn mài vĩ đại Phạm Hậu với bộ ba tác phẩm quý hiếm của họa sĩ này. Nhân dịp này, chúng tôi cũng khép lại năm 2021 với sự lựa chọn kỹ càng về mặt chất lượng, phù hợp với thị hiếu hiện tại của các nhà sưu tập lớn, những khách hàng quen đòi hỏi cao về gu thẩm mỹ.

Mỗi tác phẩm được giới thiệu đối với tôi là một khám phá, một cuộc gặp gỡ và cũng là một chuyến du hành ngược thời gian xoay quanh những ký ức gia đình liên quan đến tác phẩm nghệ thuật.

Một phiên đấu giá sắp tới đang chuẩn bị cho đầu năm 2022 sẽ có sự hiện diện của tranh Mai Trung Thứ và một số tuyệt phẩm khác ...

Cho đến lúc đó, tôi sẵn sàng cung cấp cho các bạn thêm bất kỳ thông tin chi tiết nào về những tác phẩm được trưng bày ngày hôm nay và tất nhiên rất sẵn lòng cho một chuyến viếng thăm phòng trưng bày theo lịch hẹn. Đừng ngần ngại liên hệ với tôi.

Dear friends and collectors,

This 31st sale catalog dedicated to Asian artists of the early 20th century allows us to appreciate some signatures that are less frequent in sales, and also enhances the stylistic evolution of the great master lacquerer Phạm Hậu with a rare set of three works by this artist. Thus, the year 2021 ends with a handpicked selection of high quality that matches with the current taste of great collectors, demanding patrons who will recognize themselves.

Each work presented was for me a discovery, an encounter, and also a journey back in time around family memories related to the artwork.

A forthcoming sale is in preparation for early 2022 that will feature Mai Trung Thứ, and some other wonders...

Until then, I am at your disposal for any further details about the works presented today and also of course for a private visit by appointment. Do not hesitate to contact me

亲爱的朋友和各位藏家

在这本介绍第三十一届二十世纪初亚洲画家专场拍卖会的目录中，我们将欣赏到一些在拍卖会上不常见到的艺术家作品；但同时也将欣赏到越南漆画大师范光厚的三件珍稀杰作-----见证其精湛艺术工艺的演变。在此2021年即将结束之际，我们精心挑选了高质量的作品。这些佳作完全符合资深藏家们与时俱进的品味，要求极高的您一定会认同我的观点，在拍卖中找到心头所好。

对我来说，所展示的每件作品都是一个全新发现，一场邂逅，也是一次围绕相关艺术品的家庭记忆的回溯之旅。

2022年年初举行的拍卖会也在紧锣密鼓的筹办中，届时将以梅忠恕为主角，还将有其他艺术家的绝妙作品。

在此之前，我将随时恭候，为您提供有关展出作品的详细信息，当然也可以通过预约进行私人洽谈。竭诚欢迎您与我联系。

Charlotte Aguttes-Reynier

CONTACTS POUR CETTE VENTE
BÁN ĐẤU GIÁ ET NON BÁN HÀNG
此场拍卖联系方式



Expert

Chuyên gia
拍卖鉴定专家

Charlotte Aguttes-Reynier
+33 (0)1 41 92 06 49
reynier@aguttes.com



Chargée de recherches

Người chịu trách nhiệm catalogue
图录编辑

Alice Noël
+33 (0)1 47 45 93 03
noel@aguttes.com



**Administration des ventes
Délivrances et expéditions**

Quản trị bán đấu giá, giao hàng
拍卖行政执行

Jia You de Saint-Albin 由甲
+33 (0)1 41 92 06 43
saintalbin@aguttes.com

**Enchères par téléphone
Ordre d'achat**

Đấu giá qua điện thoại
Đơn mua đấu giá
电话竞拍订单

bid@aguttes.com

Relations acheteurs

Quan hệ khách hàng
买家联系人

+33 (0)4 37 24 24 22
buyer@aguttes.com

Département communication

Ban truyền thông
传媒部

Sébastien Fernandes
fernandes@aguttes.com

Relations médias

Quan hệ báo chí
媒体关系

Anne-Sophie Philippon
+33 (0)6 27 96 28 86
rp@lepetitstudio.fr

Relations Asie

Tất cả các câu hỏi bằng tiếng việt xin
vui lòng gửi về reynier@aguttes.com

Aguttes拍卖公司可提供中文服务
(普通话及粤语), 请直接联系
jiayou@aguttes.com

AGUTTES

Président Claude Aguttes

Associés

Directeurs associés

Philippine Dupré la Tour
Charlotte Aguttes- Reynier

Associés

Sophie Perrine, Gautier Rossignol,
Maximilien Aguttes

**SAS Claude Aguttes
(SVV 2002-209)**

Commissaires-priseurs habilités
Claude Aguttes, Sophie Perrine,
Pierre-Alban Viquant

SELARL Aguttes & Perrine

Commissaire-priseur judiciaire

31

**PEINTRES D'ASIE
ŒUVRES MAJEURES**

HỌA SĨ CHÂU Á, TÁC PHẨM QUAN TRỌNG
亞洲繪畫, 經典傑作

Vente aux enchères

Lundi 29 novembre 2021, 14h30

Expositions sur rendez-vous

Aguttes Neuilly
Samedi 27 novembre: 11h – 18h
Lundi 29 novembre: 10h – 12h

Giờ mở màn phiên đấu giá
Thứ Hai, ngày 29 tháng 11 năm 2021, 02:30 chiều
Tham quan triển lãm theo lịch hẹn
Aguttes Neuilly
Thứ Bảy, ngày 27 tháng 11: 11 giờ sáng - 6 giờ tối
Thứ Hai ngày 29 tháng 11: 10 giờ sáng - 12 giờ tối

Auction
Monday 29 November 2021, 2:30 pm
Exhibitions by appointment
Aguttes Neuilly
Saturday, November 27th : 11am-6pm
Monday November 29th : 10am-12am

拍卖会
2021年11月29日星期一 14点30分
预约观展
奥古特纳伊拍卖厅
11月27日星期六: 11点-18点
11月29日星期一: 10点-12点

Cliquez et enchérissez sur **aguttes.com**

Important: Les conditions de vente sont visibles en fin de catalogue.
Nous attirons votre attention sur les lots suivis de +, °, *, #, ##, ~
pour lesquels s'appliquent des conditions particulières.

Aguttes Neuilly

164 bis avenue Charles-de-Gaulle, 92200 Neuilly-sur-Seine



INDEX MỤC LỤC 索引

AYMÉ ALIX	21
DUCUING PAUL JEAN MARIE	24
ÉCOLE VIETNAMIENNE DU DÉBUT DU XX ^E SIÈCLE	32, 33, 35, 38
HOÀNG NGOC	34
LE BA DANG	37
LÊ PHỔ	17, 18, 22, 26
LƯƠNG XUÂN NHỊ	19
NGUYEN QUANG BẢO	29
NGUYEN TIEN CHUNG	30
PHẠM HẬU	16, 20
PHAM VAN DON	2 à 15
SANYU	1
TRẦN PHÚC DUYÊN	31
VOLANG JEAN	36
VŨ CAO ĐÀM	23, 27, 28

SOMMAIRE TÓM TẮT 目录

CATALOGUE CATALOGUE 图册	8
CONDITIONS DE VENTE CÁC ĐIỀU KIỆN BÁN HÀNG 拍卖条款	98
COMMENT ACHETER CHEZ AGUTTES ? LÀM THẾ NÀO ĐỂ MUA ĐƯỢC TẠI AGUTTES ? 如何在奥古特参与竞拍?	102
DÉPARTEMENTS SPÉCIALISÉS CÁC SỞ CHUYÊN TRÁCH 专业部门	106

SANYU 常玉

NU FÉMININ DE DOS

1

SANYU (1901-1966)

常玉

Nu féminin de dos

Encre sur papier, signée en bas à droite

43.5 x 26.5 cm - 17 1/8 x 10 3/8 in.

Ink on paper, signed lower right

纸本水墨，右下角署名

12 000 - 15 000 €

PROVENANCE

Collection Jean-Claude Riedel, Paris

Collection privée, France

(acquis auprès du précédent vers 1970)

*Private collection, France**(acquired from the previous owner around 1970)*

Puis par descendance

Then by descent

France, collection privée (acquise vers 1970 par l'ancien propriétaire)

puis par descendance



Détail

Sanyu est né en 1901 d'une famille possédant la plus importante soierie de la province du Sichuan. Montrant des prédispositions précoces pour les arts plastiques, encouragé par son entourage, il apprend la calligraphie avec Zhao Xi et la peinture auprès de son père. Après des études à l'université de Shanghai, Sanyu découvre le Japon lors d'un voyage en 1919, ainsi que la France où il décide de s'installer. Demeurant dans le quartier de Montparnasse à partir de 1923, il côtoie les protagonistes de l'avant-garde, les membres de l'École de Paris et fréquente l'Académie de la Grande Chaumière où il parfait sa formation. Sanyu, qui fait partie de la première génération de peintres chinois investissant la scène artistique française, s'imprègne profondément de la culture occidentale et choisit de résider sa vie durant dans la Ville Lumière – contrairement à certains de ses compatriotes, à l'instar de Lin Fengmian.

L'œuvre de Sanyu s'impose comme un mélange raffiné entre références à sa culture natale et emprunts à l'art moderne occidental. L'esthétique de l'épuration qu'il y développe évoque la manière de certains des protagonistes de l'École de Paris, à l'image de Brancusi ou de Modigliani. Comme lui, le peintre chinois procède à une stylisation poussée des lignes et à des déformations anatomiques qui rappellent le singulier maniérisme modiglianien. L'isolation récurrente de motifs sur la toile ou le papier éveille quant à elle, sous la forme d'une réminiscence lointaine, le souvenir des créations de Ba Da Shan Ren, artiste-calligraphe du XVIII^e siècle auquel Sanyu voue une admiration sans borne.





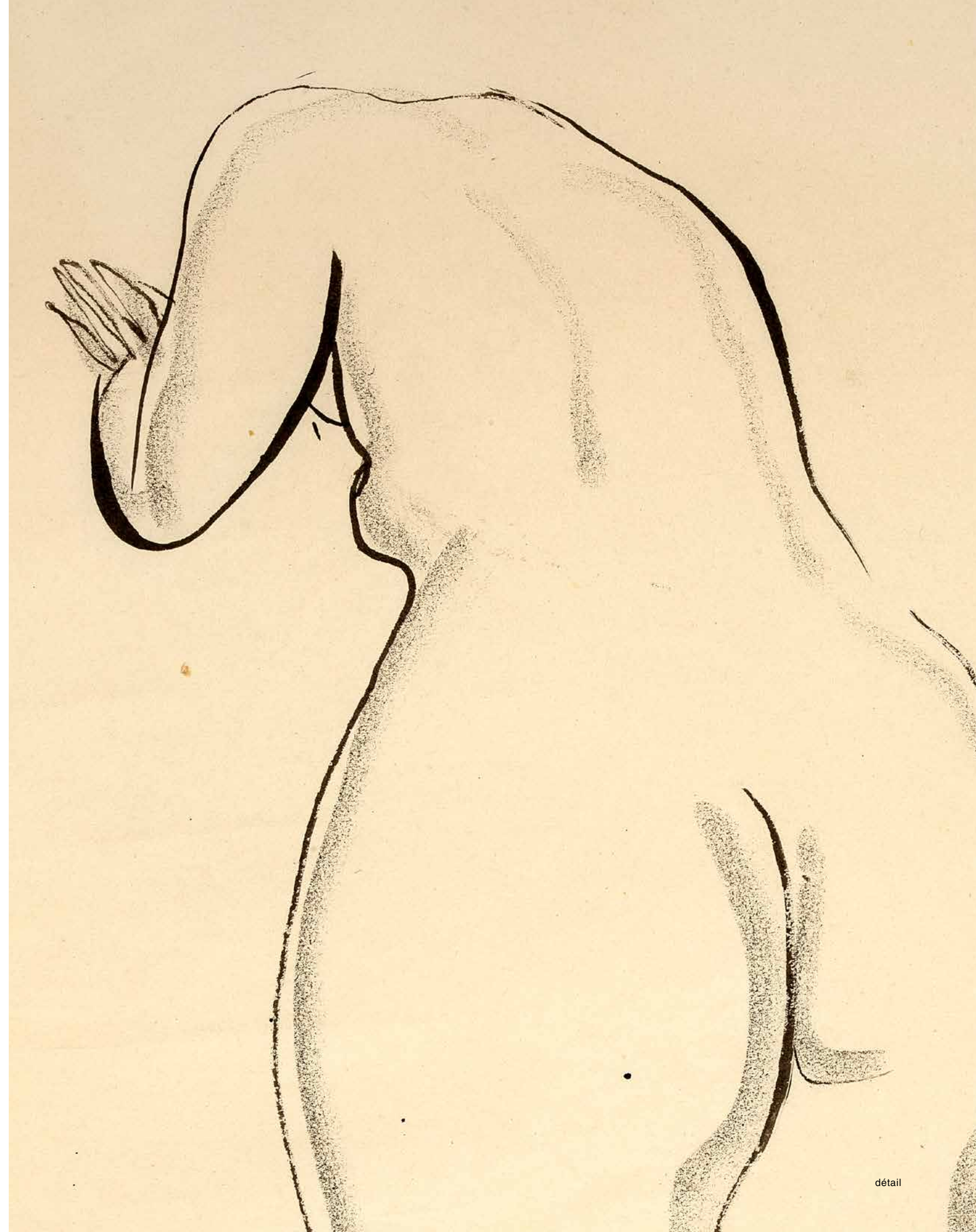
En 1970, monsieur C. collectionneur parisien découvre Sanyu dans la galerie de Jean-Claude Riedel. Il achète *Fleurs dans un vase portant une inscription*, circa 1930 (toile vendue par Aguttes le 2/6/15 pour 4.08 millions d'euros) et quelques encres, dont celle présentée aujourd'hui en vente.

1970年，巴黎的收藏家C先生在让·克劳德·里德尔的画廊里发现了常玉的作品。他收藏了大约创作于1930年的《花瓶里的花与铭文》（布面油画，由奥古特在2015年6月2日以408万欧元售出）和一些水墨作品，其中包括今天拍卖的这幅作品。

Sanyu was born in 1901, to a family that owned the largest silk business in Sichuan province. Already displaying talent for the plastic arts at a young age and encouraged by those close to him, he learned calligraphy from Zhao Xi and painting from his father. After his studies at the University of Shanghai, Sanyu discovered Japan on a trip in 1919, as well as France, where he decided to settle. Living in the Montparnasse neighborhood as of 1923, he met figures from the avant-garde, artists of the School of Paris, and attended the Académie de la Grande Chaumière, where he completed his training. Sanyu, among the first generation of Chinese painters to join the French art scene, became deeply inspired by western culture and spent his life in the City of Light - unlike some of his fellow countrymen, such as Lin Fengmian.

The subtle blend of allusions to his native culture and influences of modern western art make Sanyu's work very compelling. The purified aesthetics which he developed recalls some artists of the School of Paris, such as Brancusi and Modigliani. Like the latter, Sanyu also extensively stylized lines and anatomical distortions. As for his recurrently isolated motifs on canvas or paper, they are reminiscent of the 17th-century calligraphy artist Ba Da Shan Ren, for whom Sanyu held boundless admiration.

常玉于1901年出生于四川的富裕家庭。自幼随四川名书画家赵熙及父亲学习书画，在充满艺术氛围的环境中浸润成长。在完成上海的学业后，常玉于1919年前往日本旅游，同年来到法国并就此安顿下来。1923年起常玉便定居于当时巴黎画派先锋艺术家们的聚集地蒙伯纳斯地区，并在大茅舍艺术学院进修，与很多重要的西方现代艺术家往来交流。与同时期的中国艺术家(如林风眠)相较不同的是，常玉选择了终身在巴黎生活和创作，而其艺术风格也更为偏向西方现代主义。常玉的作品总是可见中西方两种文化的影响。其作品时而让人联想到当时巴黎画派的布朗库西和莫迪利亚尼。特别是常玉作品中简化的人物主体线条更是与莫迪利亚尼人物肖像画中常出现的几何线条式轮廓的人物有异曲同工之妙。而从中国书画的角度来说，常玉作品中传统写意式的线条仿佛在向17世纪国画名家八大山人遥相致敬。



Collection d'un admirateur de Pham Van Don

venant directement de l'atelier de l'artiste



Artiste vietnamien né à Hanoï en 1917, Pham Van Don s'est spécialisé dans la représentation de la vie quotidienne vietnamienne traditionnelle. Charmé par la vision de l'artiste, le collectionneur dont les œuvres sont vendues aujourd'hui s'est rendu dans son atelier à la fin des années 1980 afin de saisir l'essence du travail de Pham Van Don.

Họa sĩ Phạm Văn Đôn sinh năm 1917 tại Hà Nội, tranh của ông thiên về mô tả cảnh sinh hoạt trong cuộc sống thường nhật của người Việt Nam. Bị hấp dẫn bởi góc nhìn của họa sĩ, chủ nhân của tác phẩm được bán đấu giá ngày hôm nay đã từng đích thân đến thăm xưởng vẽ vào thời điểm cuối thập niên 80, để hiểu rõ hơn các tác phẩm của Phạm Văn Đôn.



2
PHAM VAN DON (1917-2000)
Temple au Laos, 1985

Laque incisée et réhaussée de polychromie, signée et datée en bas à gauche
49.5 x 70 cm - 19 1/2 x 27 1/2 in.

Incised and highlighted with polychrome lacquer, signed and dated lower left

3 000 - 5 000 €

Pham Van Don réalise cette œuvre à Hanoï en 1985, suite à un séjour au Laos.

Pham Van Don made this work in Hanoi in 1985 after a trip in Laos.

3
PHAM VAN DON (1917-2000)
La rivière au Laos, 1986

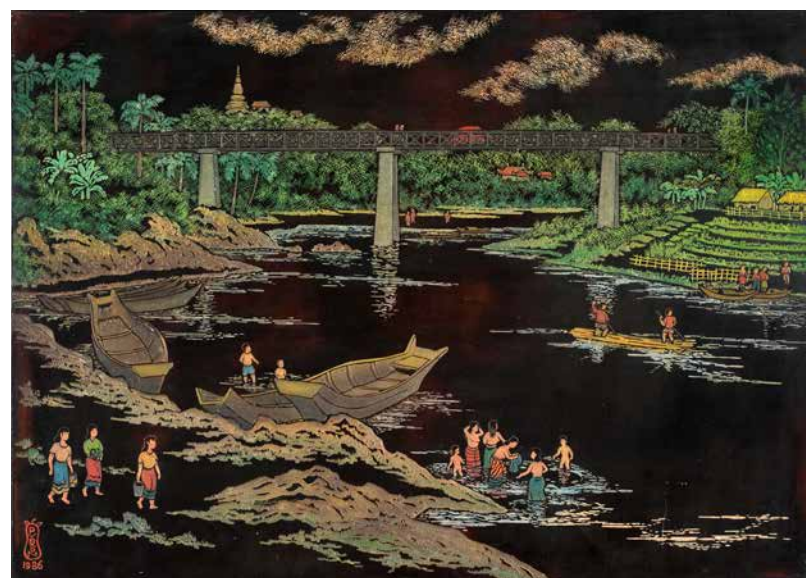
Laque incisée et réhaussée de polychromie, signée et datée en bas à gauche
50 x 70 cm - 19 5/8 x 27 1/2 in.

Incised and highlighted with polychrome lacquer, signed and dated lower left

3 000 - 4 000 €

Pham Van Don réalise cette œuvre à Hanoï en 1985, suite à un séjour au Laos.

Pham Van Don made this work in Hanoi in 1985 after a trip in Laos.



4



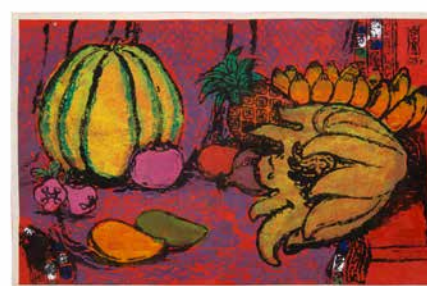
5



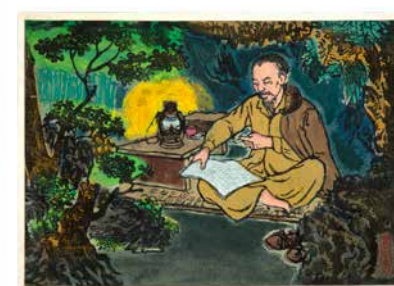
6



7



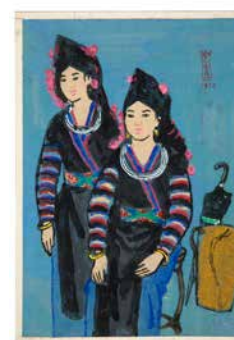
8



15



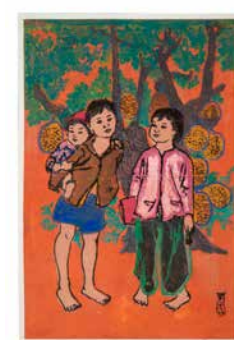
9



10



11



12



13

BEL ENSEMBLE DE POCHOIRS PAR PHAM VAN DON (1917-2000), la plupart signés et datés dans la planche.
Set of stencils, most of them signed and dated in the sheet
(voir les descriptions exactes individuelles sur aguttes.com - see exact individual descriptions on aguttes.com)

4
La marche
24.1 x 39.5 cm - 9 1/2 x 15 1/2 in.
150 - 200 €

6
Jeunes enfants aux palanches
23.6 x 35.4 cm - 9 1/4 x 13 7/8 in.
150 - 200 €

8
Nature morte aux fruits, 1972
24 x 37.5 cm - 9 3/8 x 14 3/4 in.
150 - 200 €

11
Joueur de flûte et femme au plateau de pommes
46.2 x 34.3 cm - 18 1/8 x 13 1/2 in.
150 - 200 €

14
Barques de pêche
21 x 39.8 cm - 8 1/4 x 15 5/8 in.
150 - 200 €

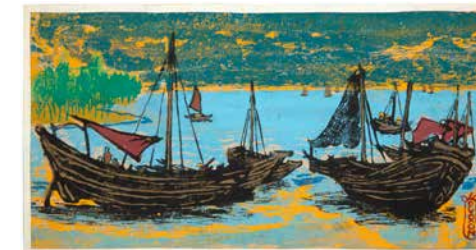
5
Les enfants et les animaux dans la nature
25 x 38.8 cm - 9 3/4 x 15 1/4 in.
150 - 200 €

7
Les enfants devant le panier de légumes
24.5 x 35 cm - 9 5/8 x 13 3/4 in.
150 - 200 €

9
Fleurs
32.5 x 24.4 cm - 12 3/4 x 9 5/8 in.
150 - 200 €

12
Les enfants dans les bois
35 x 24.5 cm - 13 3/4 x 9 5/8 in.
150 - 200 €

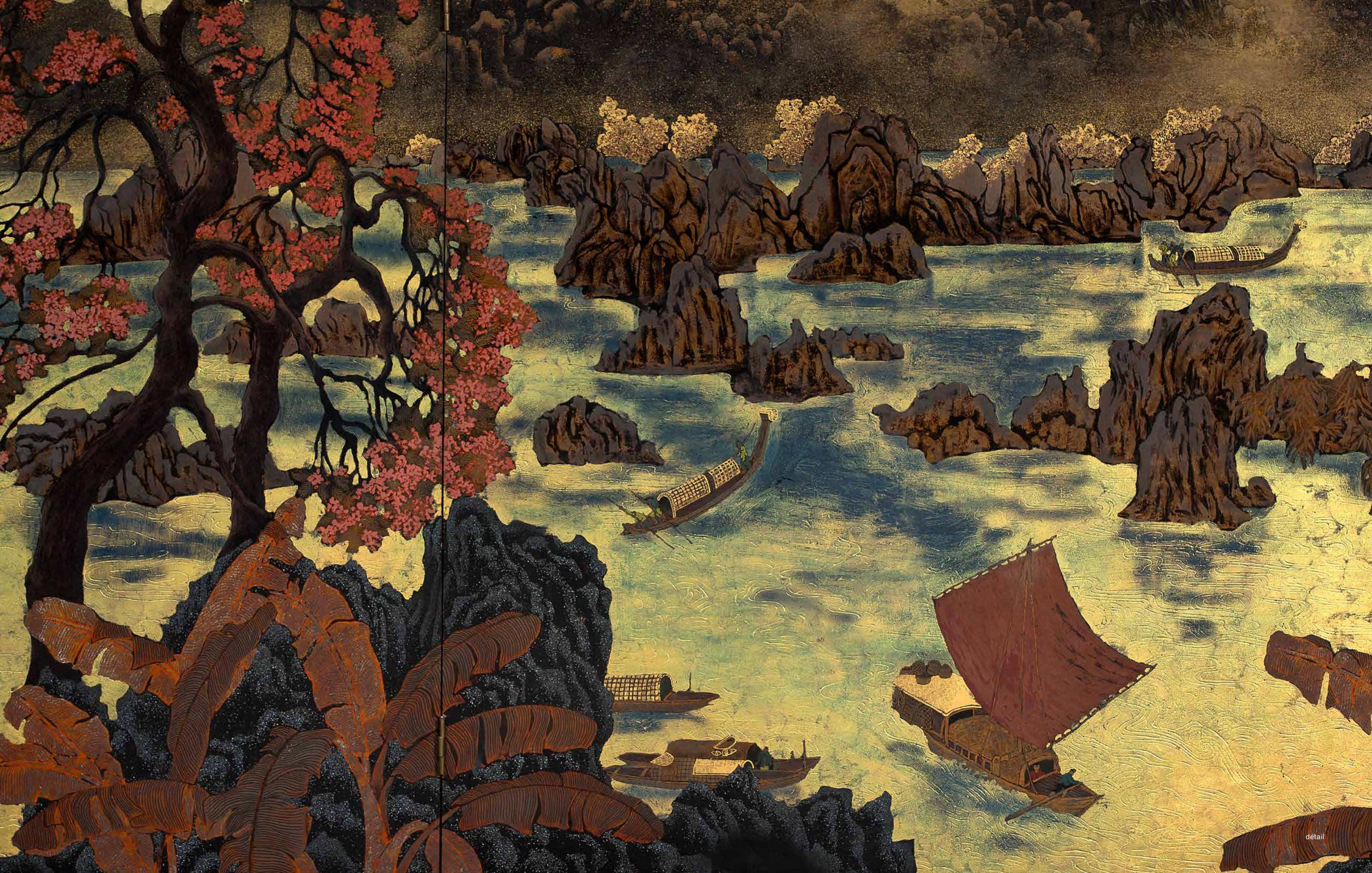
15
Ho Chi Minh pendant ses années de guérilla, 1972
25.4 x 35.4 cm - 10 x 13 7/8 in.
150 - 200 €



14

10
Deux jeunes vietnamiennes, 1978
36 x 25.5 cm - 14 1/8 x 10 in.
150 - 200 €

13
Les narcisses, 1971
35 x 27 cm - 13 3/4 x 10 5/8 in.
150 - 200 €



PHẠM HẬU

Né en 1903, dans le village de Đông Ngạc situé dans la province de Ha Dong, le jeune Phạm Hậu, issu d'une famille défavorisée, se retrouve orphelin à l'âge de 10 ans. Bien que ses frères et sœurs aient tenté de subvenir aux besoins du jeune homme, son enfance est marquée par une situation très précaire. Son mariage en 1926 avec Phạm Thị Chuyên, fille d'une famille aisée lui permet de rencontrer le peintre Nam Sơn qui lui suscite l'envie d'intégrer l'Ecole des Beaux-Arts d'Indochine, rejoignant ainsi la 5^e promotion, celle de 1929-1934. Ces années d'apprentissages lui permettent de découvrir et approfondir la technique de la laque. Porté par son professeur Joseph Inguimberty et aidé de ses camarades tels que Lê Phổ ou encore Trần Văn Cẩn, Phạm Hậu renouvelle ce savoir-faire ancestral. L'ajout de nouveaux pigments et matériaux préalablement testés permet de produire davantage de couches créant ainsi des effets nouveaux. Après son diplôme en 1934, Phạm Hậu retourne dans son village natal où il continue de produire des peintures, objets et meubles laqués. Grâce à l'aide de Victor Tardieu, l'artiste obtient la commande de 50 étuis à cigarettes laqués marqués par le goût Art Nouveau et Art Déco très apprécié en France. Le succès est au rendez-vous, et face à l'augmentation des commandes Phạm Hậu recrute des apprentis. Son talent est récompensé à plusieurs reprises par plusieurs organismes dont la SADEAI (Society to encourage art and industry) à Hanoi qui lui décerne la médaille d'or en 1935 mais aussi le Premier Certificat en 1936. Sa renommée est telle que sa biographie peut se lire dès 1943 dans le Who's who vietnamien qui recense seulement deux autres peintres. Attaché à la promotion et à la diffusion du savoir-faire de son pays, il crée en 1949 l'Ecole Nationale d'Artisanat, première université d'art appliqué du pays et toujours active aujourd'hui sous

le nom d'University of Industrial Fine Art. Parallèlement à l'enseignement qu'il dispense, la grande qualité de ses laques l'amène à exposer à travers de nombreux pays comme la Thaïlande, les Philippines, l'Indonésie ou encore la Corée du Nord. Son style unique appuyé sur la technique ancestrale de la laque mais enrichi par des apports nouveaux fait de l'artiste l'un des meilleurs ambassadeurs de l'art vietnamien. Principalement inspiré par la représentation de paysages et de forêts mais aussi d'animaux, ses laques sont collectionnées par les amateurs européens et vietnamiens.

Sinh năm 1903, tại làng Đông Ngạc ở tỉnh Hà Đông, chàng trai trẻ Phạm Hậu lớn lên trong một gia đình khó khăn, mồ côi ở tuổi lên 10. Mặc dù anh chị em của ông đã cố gắng trợ cấp cho chàng trai trẻ, thời thơ ấu của ông rơi vào một hoàn cảnh rất bấp bênh. Đám cưới của ông vào năm 1926 với Phạm Thị Chuyên, con gái của một gia đình giàu có cho phép ông gặp họa sĩ Nam Sơn, người mang đến cho ông mong muốn học Trường Mỹ thuật Đông Dương, do đó ông nhập học vào khóa 5, niên khóa 1929-1934. Những năm học này cho phép ông khám phá và đào sâu kỹ thuật sơn mài. Được dạy bởi giáo sư Joseph Inguimberty và giúp đỡ bởi các bạn của ông như Lê Phổ hoặc Trần Văn Cẩn, Phạm Hậu đã nỗ lực đổi mới bí quyết truyền thống trong sơn mài. Ông thử nghiệm các màu sắc và vật liệu mới cho phép tạo nhiều lớp hơn và cho ra các hiệu ứng mới. Sau khi tốt nghiệp năm 1934, Phạm Hậu trở về làng quê, nơi ông tiếp tục sản xuất tranh và đồ trang trí sơn mài. Nhờ sự giúp đỡ của Victor Tardieu, họa sĩ nhận được đơn đặt hàng cho 50 hộp thuốc lá sơn mài đánh dấu bởi nghệ thuật Art Nouveau và Art Deco rất được đánh giá cao ở Pháp. Thành công đến và đổi mới với việc tăng các lượt đặt hàng, Phạm Hậu tuyển dụng thêm người học việc. Tài năng

của ông được tưởng thưởng nhiều lần bởi một số tổ chức. SADEAI (Hội khuyến khích nghệ thuật và công nghiệp) tại Hà Nội đã trao cho ông huy chương vàng vào năm 1935 và Chứng chỉ đầu tiên vào năm 1936. Danh tiếng to lớn đã giúp cho tên ông được ghi nhận vào năm 1943 trong Who's Who, ngoài hai họa sĩ người Việt khác. Gắn bó với sự phát triển và phổ biến kỹ thuật sơn mài của đất nước, ông đã thành lập ra vào năm 1949, Trường Quốc gia Mỹ nghệ, đại học nghệ thuật ứng dụng đầu tiên của nước và vẫn hoạt động ngày hôm nay dưới tên Đại học Mỹ thuật Công nghiệp. Song song với việc giảng dạy, tranh và đồ sơn mài chất lượng cao của ông đã được triển lãm ở nhiều quốc gia như Thái Lan, Philippines, Indonesia hoặc Bắc Triều Tiên. Phong cách độc đáo của ông dựa vào kỹ thuật truyền thống của sơn mài nhưng được làm giàu bởi những đóng góp mới khiến cho họa sĩ là một trong những đại sứ nghệ thuật tiêu biểu của Việt Nam. Chủ yếu lấy cảm hứng từ sự thể hiện cảnh quan và rừng cũng như động thực vật, các tác phẩm sơn mài của ông được sưu tầm bởi các nhà sưu tập châu Âu và tư nhân ở Việt Nam.

Born in 1903 in the village of Đông Ngạc in Ha Dong province in a poor family, Phạm Hậu lost his parents at the age of 10. Although his siblings tried to provide for him, his childhood was marked by a very precarious situation. His marriage in 1926 with Phạm Thị Chuyên the daughter of a wealthy family, enabled him to meet the painter Nam Sơn. He made him want to enter the Indochina School of Fine Arts, joining the 5th class from 1929-1934. During these years of apprenticeship, he discovered and deepened the technique of lacquer. Supported by his teacher Joseph Inguimberty and helped by his classmates such as Lê Phổ and Trần Văn Cẩn, Phạm Hậu renewed this ancestral craftsmanship.

He experimented the addition of new pigments and new materials which allowed him to produce more layers and create new effects. After graduating in 1934, Phạm Hậu returned to his native village where he continued to produce paintings, objects and lacquered furniture. With the help of Victor Tardieu, the artist obtained an order for 50 lacquered cigarette cases marked by the Art Nouveau and Art Deco taste very much appreciated in France. He found success, and in front of the increase of orders Phạm Hậu recruited apprentices. His talent was rewarded on several occasions by many organizations, including the SADEAI (Society to encourage art and industry) in Hanoi, which awarded him the gold medal in 1935 and the First Certificate in 1936.

His fame is such that his biography can be read in the Vietnamese Who's who in 1943, which lists only two other painters. Attached to the promotion and spreading of his country's craftsmanship, he created in 1949 the National School of Handicrafts, the first university of art in the country and still active today under the name of University of Industrial Fine Art. In addition to his teaching, the high quality of his lacquerware has led him to exhibit in many countries such as Thailand, the Philippines, Indonesia and North Korea. His unique style based on the ancestral technique of lacquer but enriched by new contributions makes the artist one of the best ambassadors of Vietnamese art. Mainly inspired by the representation of landscapes and forests but also of animals, his lacquers are collected by European collectors and Vietnamese amateurs.

PHẠM HẬU

PAYSAGE AUX JONQUES

16

PHAM HAU (1903-1995)*Paysage aux jonques*

Laque avec réhauts d'or et d'argent et nacre pilée, signée en bas à droite

Paravent en 3 panneaux :

Hauteur 105.6 cm - 41 1/2 in.

Largeur des panneaux: 50 + 100 + 50 cm

Width of the panels : 19 5/8 + 39 3/8 + 19 5/8 in.

Full screen : 105.6 x 200 cm - 41 1/2 x 78 3/4 in.

Lacquer with gold and silver highlights and crushed mother-of-pearl, signed lower right

Screen with 3 panels

350 000 - 500 000 €

PROVENANCE

Collection d'un français ayant vécu en Indochine vers 1950

Collection privée, France (offert par le précédent à son retour d'Indochine et conservé depuis)

ŒUVRE EN RAPPORT

Pham Gia Yên, *So'n Mài Pham Hâu, The lacquer art of Pham Hâu*, Nhà Xuất Bản Mỹ Thuật Fine Arts Publishing House, 2019, repr. p. 44



16



Pham Hâu devant une œuvre similaire lors d'une exposition à Bangkok en 1953



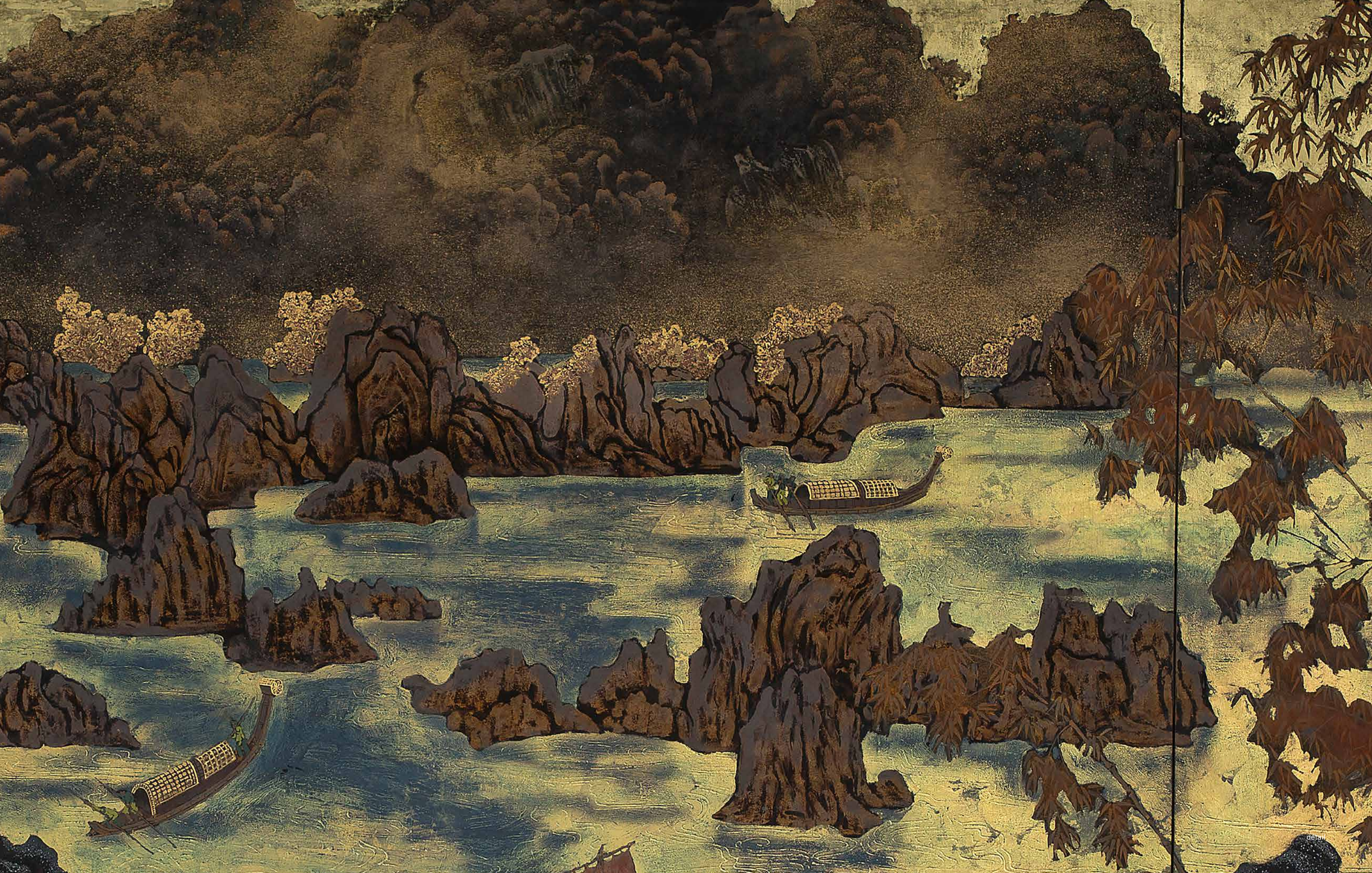
Œuvre en rapport : PHẠM HẬU (1903-1995), *Paysage aux jonques*, 1943, vendu 7 juin 2021, Aguttes.
Related work : Sold June, 7th 2021, Aguttes.



16 Dos du paravent. *Back of the screen.*



Œuvre en rapport : Pham Hâu, *Paysage de Hoa Binh*, 1939



Fervent admirateur des richesses naturelles du Vietnam, Phạm Hậu n'a cessé de représenter des paysages l'entourant. Parmi eux, une baie similaire à celle d'Halong a su l'inspirer particulièrement. Si l'artiste a inlassablement reproduit ce thème, des nuances et des subtilités se distinguent sur chacune des œuvres. Dans le Paysage aux jonques présenté dans cette vente, le maître laqueur a privilégié l'introduction de procédés novateurs. Porté par l'enseignement de Joseph Inguimberty reçu à l'École des Beaux-Arts d'Hanoi de 1929 à 1934, Phạm Hậu s'appuie sur l'introduction de couleurs nouvelles telles que le bleu lagon, le rose ou encore le vert. Brillant artisan, l'artiste prolonge cette modernité grâce à une révision de la technique même de la laque. Afin de créer davantage de profondeur et un volume nouveau, Phạm Hậu choisit d'allier la technique de la peinture à celle de la sculpture. En commençant par créer en premier lieu le premier-plan et non l'arrière-plan, puis d'apposer la couche de laque, l'artiste apporte un rendu inédit. La maîtrise exceptionnelle du maître lui permet de dépasser les préceptes de la laque traditionnelle et de contribuer au rayonnement de cet art à travers son pays mais aussi dans le monde.

Phạm Hậu được biết đến là một người dành trọn tình yêu và niềm đam mê cho vẻ đẹp thiên nhiên trù phú nước Việt, chả vậy mà ông đã không ngừng miêu tả những cảnh vật hùng vĩ xung quanh mình trong tranh sơn mài. Trong những hình tượng núi sông trùng điệp ấy, thì hình ảnh một vịnh biển tương tự như Vịnh Hạ Long đã trở thành nguồn cảm hứng lớn cho tác giả. Mặc dù nghệ sĩ đã sử dụng chủ đề này khá thường xuyên, nhưng một số sắc thái và sự tinh tế vẫn hiện lên nổi bật trong từng tác phẩm. Trong bức *Paysage aux jonques* được giới thiệu trong đợt đấu giá này, người họa sĩ sơn mài bậc thầy đã đổi mới và nâng cao các quy trình tạo hình. Nhờ công sức trau dồi cùng họa sư Joseph Inguimberty tại Trường Mỹ thuật Hà Nội từ năm 1929 đến năm 1934, Phạm Hậu tin tưởng vào việc giới thiệu các màu mới như xanh nước biển, hồng và thậm chí là xanh lá cây. Người nghệ nhân và cũng là nghệ sĩ xuất sắc ấy đã mở rộng cách tiếp cận hiện đại này thông qua việc sửa đổi kỹ thuật sử dụng sơn mài. Để tạo thêm chiều sâu và dung lượng đối đảo cho tác phẩm, Phạm Hậu chọn kết hợp kỹ thuật hội họa với điêu khắc. Bằng cách tạo tiền cảnh trước chứ không phải hậu cảnh, sau đó áp dụng các lớp sơn mài, người nghệ sĩ mang đến một kết quả tân tiến. Việc áp dụng thành thạo các kĩ thuật cho phép ông vượt ra khỏi giới hạn của sơn mài truyền thống và đóng góp vào tầm ảnh hưởng của nghệ thuật sơn mài trên khắp đất nước và cả nước ngoài.

*The enthusiastic admirer of Vietnam's natural riches Phạm Hậu has constantly depicted landscapes surrounding him. Among them, a bay similar to Halong was a great inspiration for him. Although the artist tirelessly reproduced this subject, some nuances and subtleties stand out in each of the works. In *Paysage aux jonques* presented in this sale, the master lacquerer enhances innovative processes. Strengthened by the teaching of Joseph Inguimberty he received at the Hanoi School of Fine Arts from 1929 to 1934, Phạm Hậu relies on the introduction of new colors such as lagoon blue, pink and even green. The brilliant craftsman and artist extends this modernity through a revision of the technique of lacquer. In order to create more depth and a new volume, Phạm Hậu chooses to combine the technique of painting with that of sculpture. By first creating the foreground and not the background, and then applying the layer of lacquer, the artist brings a new rendering. The exceptional mastery of the master allows him to go beyond the precepts of traditional lacquer and to contribute to the influence of this art throughout his country and abroad.*



détail

LÊ PHỔ

Considéré comme l'une des figures de proue de l'art moderne vietnamien, Lê Phổ nait en 1907 dans la province de Hà Tây au sein d'une famille de mandarins respectée, son père étant le dernier vice-roi de Tonkin. Manifestant des prédispositions pour la peinture et le dessin, il intègre la première promotion de l'Ecole des Beaux-Arts de l'Indochine en 1925. Il est très vite remarqué par le directeur et fondateur de l'école, Victor Tardieu, pour lequel il conserve toute sa vie un fort attachement. Lê Phổ assimile à la perfection les enseignements de ses professeurs. L'Ecole valorise les traditions artistiques vietnamiennes comme la peinture sur soie ou la laque, tout en sensibilisant cette nouvelle génération d'artistes à l'histoire et aux techniques artistiques occidentales. En effet, on lit avec aisance les influences des Primitifs italiens ou des Impressionnistes dans les œuvres de Lê Phổ.

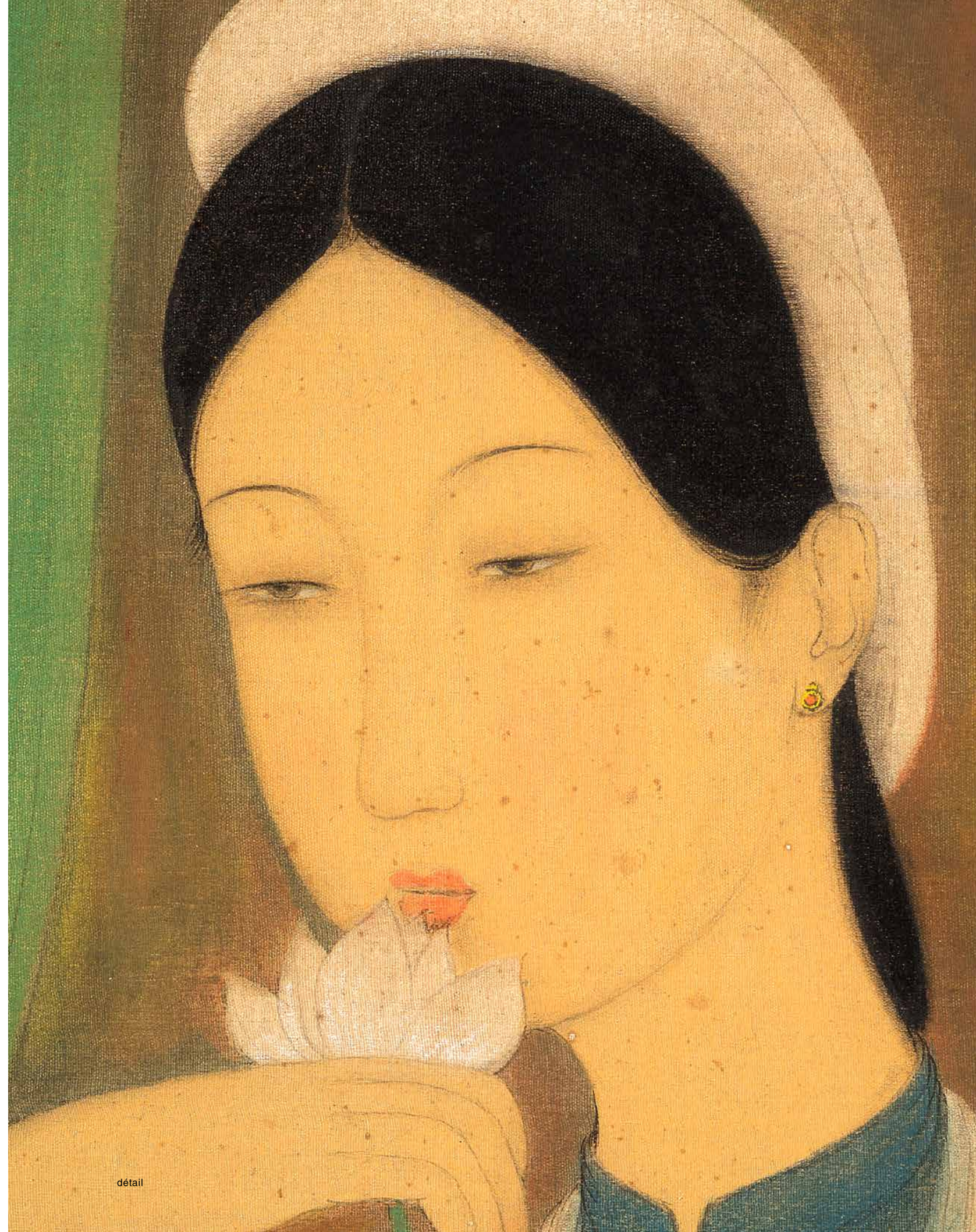
En 1931, il vient en France présenter ses œuvres à l'occasion de l'Exposition coloniale internationale. Il choisit de rester un an à Paris afin de suivre des cours à l'Ecole des Beaux-Arts, puis entreprend plusieurs voyages en Europe. Il rentre au Vietnam en 1933, et enseigne à l'Ecole des Beaux-Arts de l'Indochine à Hanoi. Il décide de s'installer définitivement en France en 1937 et acquiert rapidement une grande notoriété.

Được coi là một trong những nhân vật hàng đầu của nền mỹ thuật Việt Nam hiện đại, Lê Phổ sinh năm 1907 tại tỉnh Hà Tây trong một gia đình quan lại được kính nể, cha là kinh lược sứ cuối cùng của Bắc Kỳ. Thể hiện thiên hướng về hội họa và vẽ, ông tham gia khóa đầu tiên của Trường Mỹ Thuật Đông Dương vào năm 1925. Ông nhanh chóng được người giám đốc và sáng lập trường, Victor Tardieu, chú ý, và ông giữ một sự gắn bó bền chặt suốt cuộc đời. Lê Phổ tiếp thu một cách hoàn hảo những lời dạy của những người thầy của mình. Trường quảng bá giá trị của truyền thống nghệ thuật Việt Nam như vẽ tranh trên lụa hoặc sơn mài, đồng thời truyền cảm hứng cho thế hệ họa sĩ mới này về lịch sử và kỹ thuật của mỹ thuật phương Tây. Thật vậy, người ta dễ dàng thấy ảnh hưởng của những Primitifs người Ý hoặc những người theo trường phái Ấn tượng trong các tác phẩm của Lê Phổ.

Năm 1931, ông đến Pháp để trình bày các tác phẩm của mình tại Triển lãm thuộc địa quốc tế. Ông chọn ở lại Paris một năm để tham gia các khóa học tại Trường Mỹ Thuật, sau đó thực hiện một số chuyến đi ở châu Âu. Ông trở về Việt Nam vào năm 1933, và giảng dạy tại Trường Mỹ thuật Đông Dương ở Hà Nội. Ông quyết định định cư vĩnh viễn tại Pháp vào năm 1937 và nhanh chóng có được nhiều tiếng tăm.

Considered as one of the leading figures of modern Vietnamese art, Lê Phổ was born in 1907 in Hà Tây province into a respected mandarin family, his father being the last viceroy of Tonkin. Showing a predisposition for painting and drawing, he entered the first class of the Indochina School of Fine Arts in 1925. He was soon noticed by the director and founder of the school, Victor Tardieu, for whom he retained a strong attachment throughout his life. Lê Phổ assimilated to perfection the teachings of his teachers. The school promoted Vietnamese artistic traditions such as painting on silk or lacquer, while sensitizing this new generation of artists to Western history and artistic techniques. Indeed, one can read with ease the influences of the Italian Primitives or the Impressionists in Lê Phổ's works.

In 1931, he came to France to present his works on the occasion of the International Colonial Exhibition. He chose to stay in Paris for a year to attend classes at the Ecole des Beaux-Arts, then undertook several trips to Europe. He returned to Vietnam in 1933 and taught at the Indochina School of Fine Arts in Hanoi. He decided to settle permanently in France in 1937 and quickly became very well known.



détail

LÊ PHỔ

JEUNE FEMME AU LOTUS ET À L'ÉVENTAIL

17

LE PHO (1907-2001)*Jeune femme au lotus et à l'éventail*

Encre et couleurs sur soie,
signée en haut à gauche
34.2 x 24.8 cm - 13 3/8 x 9 3/4 in.

Ink and color on silk, signed upper left

150 000 - 200 000 €

Une attestation d'inclusion au catalogue raisonné de l'artiste actuellement en préparation par Charlotte Aguttes-Reynier pour l'Association des Artistes d'Asie à Paris sera remise à l'acquéreur

PROVENANCE

Collection privée, Alger (don de l'artiste au début des années 1940)
Puis par descendance, France

Peintre des femmes, Lê Phổ a su les capturer en famille ou solitaire, maternelle ou sensuelle tout au long de son Œuvre. Si sa façon de les peindre varie, toutes présentent la même noblesse. Jeune femme au lotus et à l'éventail a été réalisée durant les premières années de pratique de l'artiste. Marqué par son enseignement à l'École des Beaux-Arts d'Hanoï, il utilise majoritairement la technique de l'encre sur soie. Ce médium, tenant ses origines dans les pratiques ancestrales chinoises, a été repris et développé sous les préceptes de Victor Tardieu, le directeur de l'École et proche de Lê Phổ. La finesse de la soie permet un rendu particulièrement délicat, adapté à la représentation de la douceur féminine. L'encre diluée permet de conserver une harmonie entre chaque couleur. La palette est ici caractéristique de la première période de l'artiste : sobre et composée de tonalités sombres. Cette gamme chromatique est subtilement rehaussée par une discrète touche de jaune sur le liseret des manches ainsi que

par le bouton rouge sur le col. Ces détails de raffinement participent à l'élégance du modèle. Portant la tenue traditionnelle, l'áo dài, ainsi qu'un turban autour de ses cheveux séparés par une raie au milieu, cette jeune femme incarne l'idéal vietnamien. Ses traits fins dessinant un ovale, sa chevelure ébène mais aussi sa posture gracile rappellent ses origines. Pourtant des influences occidentales peuvent aussi se lire dans cette composition. La ligne serpentine assurant à la jeune femme un mouvement fait de courbes, rappelle la découverte des Maniéristes par Lê Phổ, au début des années 1930. Le traitement même du portrait figurant le modèle au centre de la composition, encadré par deux pans de rideaux reprend les codes occidentaux. Si les influences asiatiques et européennes se lisent, des codes universaux sont également présents. Emblème même de la féminité, le lotus s'érige à travers les différentes cultures comme une fleur au parfum sensuel. Incarnant la femme, c'est aussi l'attribut de la pureté dans la littérature japonaise. Participant à cette représentation de délicatesse, le foulard et l'éventail remarquablement transparents complètent cette vision onirique. L'éventail symbolisant la dignité royale en Asie souligne la noblesse de cette femme. Son attitude, tête légèrement baissée, les yeux inclinés vers le bas renforce le ressenti paisible et intime de cette scène. Telle une Vénus venue d'Asie, Lê Phổ fixe la beauté des femmes de son pays et lègue à la postérité un magnifique témoignage.



Œuvre en rapport : Lê Phổ, *Jeune fille à l'éventail*, vente Aguttes 6 juin 2016



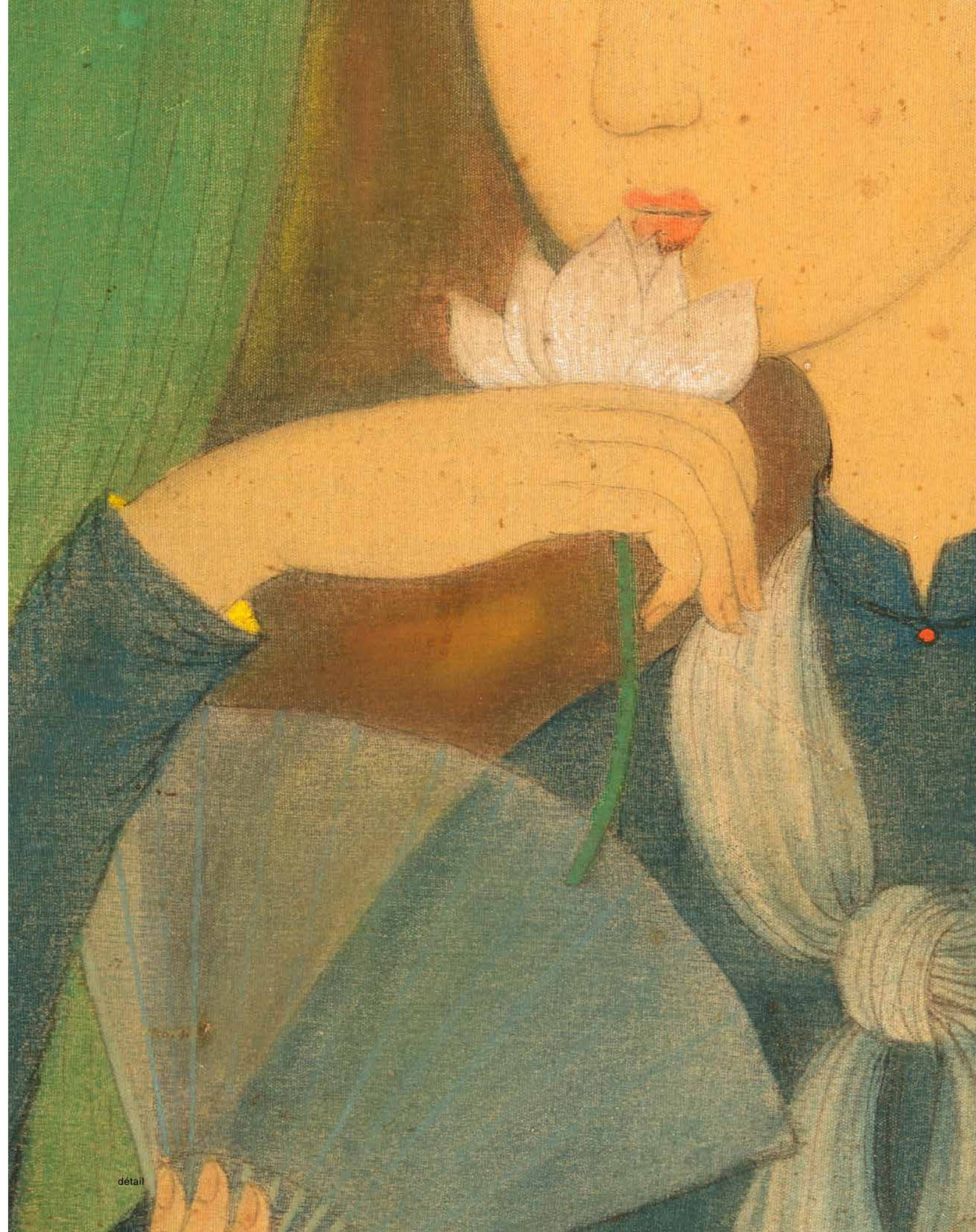
Trong suốt các tác phẩm của mình, danh họa của phái đẹp - Lê Phổ - luôn bắt được những khung hình chất chứa mọi cung bậc xúc cảm, từ cảnh gia đình đầm ấm đến tâm trạng cô đơn, từ tình mẫu tử thiêng liêng đến phút giây là lời, gợi cảm. Cách ông chuyển tải ý tưởng lên tranh được thực hiện theo các cách khác nhau, nhưng mỗi tác phẩm đều thể hiện sự cao quý như nhau. Bức *Jeune femme au Lotus et à l'éventail* (Thiếu nữ cầm quạt bên hoa sen) được hoàn thành trong những năm đầu cầm cọ của Lê Phổ. Chịu ảnh hưởng từ những năm tháng theo học Trường Mỹ thuật Hà Nội, ông chủ yếu sử dụng kỹ thuật mực trên lụa. Kỹ thuật này bắt nguồn từ các phương pháp lâu đời của người Trung Hoa, được tiếp thu và phát triển dưới sự chỉ dạy của Victor Tardieu, Hiệu trưởng của Trường và là bạn thân của Lê Phổ. Độ mịn của nền lụa cho phép độ kết xuất đặc biệt tinh tế, qua đó thể hiện sự mềm mại nữ tính. Mực pha loãng cho phép duy trì sự hài hòa giữa từng màu. Bảng màu ở đây là điển hình của thời kỳ đầu Lê Phổ vẽ: Nhả nhạt cùng các tông màu trầm. Phạm vi màu sắc được tăng cường một cách tinh tế nhờ một điểm nhấn kín đáo của màu vàng trên viền tay áo và bởi nút màu đỏ trên cổ áo. Những chi tiết trau chuốt này góp phần tạo nên tinh thần sang trọng cho cô gái trẻ. Diện một chiếc áo dài truyền thống và vấn khăn trên mái tóc rẽ ngôi giữa, nàng là hiện



Œuvre en rapport : Lê Phổ, *Jeune femme au foulard jaune*, vente Aguttes, 5 décembre 2014

thân của vẻ đẹp lý tưởng Việt Nam. Những đường nét trên khuôn mặt trái xoan thanh tú, mái tóc đen nhánh và dáng điệu uyển chuyển tiết lộ cho người xem nguồn gốc Á Đông không thể chối từ. Tuy nhiên, ảnh hưởng của phương Tây cũng có thể được nhìn thấy trong sáng tác này. Những nét cọ ngoằn ngoèo tạo cho người thiếu nữ như chuyển động bằng những đường cong, gợi nhớ tới việc Lê Phổ đã khám phá chủ nghĩa Kiểu cách vào đầu những năm 1930. Cách xử lý chân dung có người mẫu ở trung tâm của bố cục, được giới hạn bởi hai tấm rèm, thể hiện một bức tranh theo chuẩn mực phương Tây. Trong khi ảnh hưởng của văn hóa Á - Âu có thể được nhận ra, thì các tầng lớp nghĩa phổ quát cũng hiện diện ở đây. Hoa sen là biểu tượng của sự nữ tính và đã được khẳng định trong hai nền văn hóa như một loài hoa gợi cảm. Trong văn học Nhật Bản, hoa sen là hóa thân của người phụ nữ, biểu trưng cho thuộc tính thuần khiết và trong trắng. Chiếc quạt và tấm khăn trong suốt đã góp phần thể hiện sự tinh tế, hoàn thiện một khung hình đẹp như mơ. Chiếc quạt - một biểu tượng của phẩm giá Hoàng gia tại Châu Á - nhấn mạnh sự cao quý của người phụ nữ. Thái độ của cô gái - đầu hơi cúi xuống và mắt hướng xuống dưới - gợi cho người xem cảm giác yên bình và thân mật. Ngắm nhìn người thiếu nữ tỏa ra sức hút như một thần Vệ nữ đến từ Á Đông, ta nhận thấy Lê Phổ đã gói gém được vẻ đẹp của phụ nữ quê hương mình và để lại một chứng tích diễm lệ cho hậu thế.

The great painter of women Lê Phổ has represented the models in family or alone, maternal or sensual. The way he portrayed them varies, but each of them show the same nobility. Jeune femme au lotus et à l'éventail was created during the artist's early years of practice. Influenced by the teaching of the Hanoi School of Fine Arts, he mainly uses the technique of ink on silk. This technique rooted in ancestral Chinese practices was taken up and developed under the precepts of Victor Tardieu, the director of the School and a close friend of Lê Phổ. The fineness of the silk allows a particularly delicate rendering, adapted to the representation of feminine softness. The diluted ink enables to preserve harmony between each colour. The palette here is typical of the artist's first period: sober and composed of dark tones. This chromatic range is subtly enhanced by a discreet touch of yellow on the sleeve edging and by the red button on the collar. These refinement details contribute to the elegance of the model. Wearing the traditional ao dai and a turban around her hair, separated by a parting in the middle, this young woman embodies the Vietnamese ideal beauty. Her fine oval features, her ebony hair and her graceful posture recall her origins. However, Western influences can also be seen in this composition. The serpentine line giving the young woman a movement made of curves recalls Lê Phổ's discovery of the Mannerists in the early 1930s. The very treatment of the portrait featuring the model in the center of the composition, framed by two curtained panels, is reminiscent of Western codes. While Asian and European influences can be read, universal codes are also present. Lotus is the very emblem of femininity and has been asserted in the two cultures as a sensual flower. Embodying womanhood, it is also the attribute of purity in Japanese literature. Contributing to the representation of delicacy, the remarkably transparent scarf and fan complete this dreamlike vision. The fan - a symbol of royal dignity in Asia - underlines the nobility of the woman. Her attitude - head slightly lowered and eyes tilted downwards - reinforces the peaceful and intimate feeling of this scene. Like a Venus from Asia, Lê Phổ captures the beauty of the women of his country and leaves a magnificent testimony to posterity.



détail

PHẠM HẬU

VILLAGE ANIMÉ

18

PHAM HAU (1903-1995)

Village animé

Laque avec réhauts d'or et d'argent, signé en bas à gauche

Paravent en 5 panneaux :

Hauteur 110,5 cm - 43 1/2 in.

Largeur des panneaux: 32,6 + 33 + 32,8 + 32,8 + 32,5 cm

Width of the panels : 12 3/4 + 13 + 12 7/8 + 12 7/8 + 12 3/4 in.

Full screen : 110.5 x 164 cm - 43 1/2 x 64 1/2 in.

Lacquer with gold and silver highlights

Screen with 5 panels

250 000 - 350 000 €

PROVENANCE

Collection d'un français ayant vécu en Indochine vers 1950

Collection privée, France (offert par le précédent à son retour d'Indochine et conservé depuis)



dos du paravent



détail



détail



©DR

Œuvre en rapport : Phạm Hậu, *Fille au village*, 1943

Artiste et artisan incontournable du Vietnam du XX^e siècle, Phạm Hậu incarne à lui seul le renouveau artistique de la laque. Longtemps considéré comme un artisanat, Phạm Hậu a contribué à sa reconnaissance en tant que véritable art. Attaché à l'héritage traditionnel de son pays, ses œuvres s'appuient sur un savoir-faire ancestral. *Village* illustre le brio de l'artiste à allier tradition et modernité. Formé d'un paravent à cinq panneaux, *Village* reprend les couleurs traditionnellement employées dans les laques : vermillon, auburn, doré. Toutefois, leur application fait preuve d'une certaine modernité : la poudre d'or rehausse habilement la composition tandis que la maîtrise du maître laqueur permet d'apporter une profondeur et un volume unique.

Si ce paravent s'affiche comme un faire-valoir du talent de l'artiste, il est avant tout un véritable hommage au Vietnam. A travers la représentation d'une végétation luxuriante, Phạm Hậu rappelle la prospérité et la richesse naturelle de son pays. Fier de sa patrie, il n'hésite pas à sublimer l'humilité des femmes au travail, dans ce pays majoritairement rural. Patriote, Phạm Hậu offre ici une représentation unique où la symbiose entre la nature humaine et la végétation est remarquablement harmonieuse.

Phạm Hậu - nghệ nhân và nghệ sĩ tiêu biểu của Việt Nam thế kỷ 20 - là hiện thân của sự phục hưng nghệ thuật sơn mài. Sơn mài từ lâu vốn bị coi là nghề thủ công mỹ nghệ nhưng Phạm Hậu đã góp phần công nhận nó là một chất liệu nghệ thuật đích thực. Gắn liền với di sản truyền thống của đất nước, các tác phẩm của ông đều dựa trên những kỹ thuật khéo léo của cha ông. Bức Village (Ngôi làng) thể hiện sự sáng suốt của người nghệ sĩ trong việc kết hợp giữa truyền thống và hiện đại. Toàn thể khung cảnh Ngôi làng được gói gọn trong năm tấm sơn mài, sử dụng các sắc màu sơn mài truyền thống: Đỏ son, vàng nâu và vàng lá. Tuy nhiên, cách ứng dụng các tông màu ấy lại rất hiện đại: Bột vàng được sử dụng khéo léo nhằm tôn lên bố cục trong khi kiến thức uyên bác của người thợ sơn mài bậc thầy mang lại chiều sâu và nội dung đối đảo, độc đáo.

Mặc dù bức sơn mài năm tấm này là một minh chứng cho tài năng của tác giả, thì trên hết đây là một tác phẩm tôn vinh vẻ đẹp của Việt Nam. Thông qua việc thể hiện những thảm thực vật tươi tốt, Phạm Hậu gợi nhớ đến thiên nhiên trù phú và màu mỡ của đất nước mình. Tự hào về quê hương, ông không ngần ngại để cao hình ảnh khiêm tốn của người phụ nữ nông thôn trong cuộc sống lao động thường nhật. Người con yêu nước Phạm Hậu mang đến cho tác phẩm một sự thể hiện độc đáo, nơi sự cộng sinh giữa con người, thiên nhiên và thảm thực vật diễn ra hết mực hài hòa.



“ À travers la représentation d’une végétation luxuriante, Phạm Hậu rappelle la prospérité et la richesse naturelle de son pays. ”

“ Thông qua việc thể hiện những thảm thực vật tươi tốt, Phạm Hậu gợi nhớ đến thiên nhiên trù phú và màu mỡ của đất nước mình. ”



détail



©DR

Œuvre en rapport : Pham Hau, *Le village*, 1945-1954

Phạm Hậu - the key craftsman artist of 20th century Vietnam - embodies the artistic revival of lacquerware. Lacquerware was for a long time considered as craft but Phạm Hậu has contributed to its recognition as a true art. Attached to the traditional heritage of his country, his works are based on ancestral know-how. Village illustrates the artist's brilliance in combining tradition and modernity. Composed of a five-panel screen, Village uses the colors traditionally used in lacquerware: vermilion, auburn, gold. However, their application shows a certain modernity: the gold powder skillfully enhances the composition while the master lacquerer's knowledge brings a unique depth and volume.

Although this screen is displayed as a showcase for the artist's talent, it is above all a true tribute to Vietnam. Through the representation of lush vegetation, Phạm Hậu recalls the prosperity and natural wealth of his country. Proud of his homeland, he does not hesitate to sublimate the humility of women at work in this predominantly rural country. The patriot Phạm Hậu offers here a unique representation where the symbiosis between human, nature and vegetation is remarkably harmonious.

LƯƠNG XUÂN NHỊ

Luong Xuan Nhi est une figure importante de l'histoire de l'Art vietnamien du XX^e siècle. Originaire de Hanoï où il est né en 1914, ses paysages impressionnistes, puis à son retour d'un séjour de deux ans en URSS, ses scènes sociales réalistes ont établi sa notoriété. Grâce à son utilisation d'une gamme chromatique douce, et à sa touche délicate, il parvient à donner à ses compositions une grande profondeur.

L'expansion coloniale s'accompagne aussi d'un intérêt pour les Arts de la péninsule indochinoise, qui aboutit à la création d'écoles d'arts appliqués. Luong Xuan Nhi est diplômé en 1937 de l'école supérieure des Beaux-Arts de Hanoï, fondée en 1924, où enseignent des peintres français. Comme de nombreux artistes sortant de cette institution, le peintre opère un étrange et gracieux mélange entre les thématiques et les techniques vietnamiennes et occidentales.

Lương Xuân Nhị là một gương mặt quan trọng của lịch sử Mỹ thuật Việt Nam thế kỷ 20. Là người gốc Hà Nội nơi ông ra đời năm 1914, những bức tranh phong cảnh theo trường phái ấn tượng, rồi sau đó là những tác phẩm thể hiện bối cảnh xã hội theo phong cách hiện thực xuất hiện khi ông trở về từ chuyến lưu trú kéo dài hai năm ở Liên bang Xô-Viết đã tạo dựng nên danh tiếng của ông. Nhờ việc sử dụng gam màu êm dịu và nét vẽ tinh tế, ông đã thành công trong việc mang đến một chiều sâu lớn cho các sáng tác của mình.

Chế độ thuộc địa mở rộng cũng đi kèm với lợi ích dành cho nền Mỹ thuật của bán đảo Đông Dương, điều này dẫn đến việc hình thành các trường mỹ thuật ứng dụng. Năm 1937, Lương Xuân Nhị tốt nghiệp trường Cao đẳng Mỹ thuật Hà Nội, ngôi trường vốn được thành lập vào năm 1924 và là nơi giảng dạy của các họa sĩ người Pháp. Cũng giống như nhiều họa sĩ khác tốt nghiệp từ trường này, họa sĩ Lương Xuân Nhị tiến hành một sự pha trộn mới lạ và tinh tế giữa các đề tài cùng kỹ thuật của Việt Nam và phương Tây.

Luong Xuan Nhi is a major figure in the history of 20th century Vietnamese art. A native of Hanoi, where he was born in 1914, he established himself firstly with impressionistic landscapes, then with social realist scenes on his return from a two-year stay in the USSR. His soft colour range and delicate touch give his compositions considerable depth.

Colonial expansion went hand in hand with an interest in the arts of the Indochinese peninsula, which led to the founding of several applied art schools. Luong Xuan Nhi graduated in 1937 from the Hanoi Higher School of Fine Arts, which opened in 1924, where French artists worked as teachers. Like many artists who studied here, the painter created an intriguing, graceful mix of Western and Vietnamese subjects and techniques.



LƯƠNG XUÂN NHỊ

JEUNE FILLE À LA COLOMBE

19

LUONG XUAN NHI (1913-2006)*Jeune fille à la colombe, circa 1938*

Huile sur toile, annotée d'un poème et signée sur le côté gauche

100 x 69.5 cm - 39 3/8 x 27 3/8 in.

*Oil on canvas, with a poetry inscribed and signed on the left side***120 000 - 150 000 €**

PROVENANCE

Collection privée, acquis à Hanoi à la fin des années 1930
Apporté à Paris lors de l'installation familiale au début des années 1950
Puis par descendance

Si tous les élèves de l'École des Beaux-Arts d'Hanoi s'essayèrent à la peinture à l'huile, rares sont les œuvres témoignant de leurs travaux au début des années 1930. Lương Xuân Nhị nous offre aujourd'hui une œuvre attestant de sa parfaite maîtrise de ce médium. Faisant de l'huile son support de prédilection au début de sa carrière, Lương Xuân Nhị exprime son talent à travers de larges aplats offrant une vision emprunte de poésie. L'artiste est parfois surnommé « Maître de Verts », ainsi qu'illustré notamment par la *Jeune fille à la Colombe* où le vert jade aux reflets vert d'eau de la tenue se distingue du vert céladon de l'arrière-plan. Ces coloris, maîtrisés à la perfection, soulignent la douceur et le raffinement du modèle.

Đầu những năm 1930, mặc dù các sinh viên trường Mỹ thuật Hà Nội đều thử sức với tranh sơn dầu, nhưng cho tới nay, chỉ còn lại rất ít tác phẩm minh chứng cho điều đó. May mắn thay, họa sĩ Lương Xuân Nhị đã để lại cho chúng ta một tác phẩm điển hình cho khả năng làm chủ hoàn hảo của ông đối với chất liệu sơn dầu. Lựa chọn cho mình từ khi bắt đầu sự nghiệp, người nghệ sĩ thể hiện tài năng qua những mảng màu phẳng, lớn, thể hiện tầm nhìn thẩm đẫm chất thơ. Ông đôi khi được gọi với cái tên thân mật là "Họa sĩ của những sắc xanh", cụ thể ở đây là bức *Jeune fille à la Colombe* (Cô gái và chim bồ câu), nơi sắc xanh ngọc bích tươi tắn cùng độ phản chiếu của trang phục nổi bật trên nền xanh celadon già dặn. Những màu sắc này được làm chủ đến mức hoàn hảo, nhấn mạnh sự mềm mại và tinh tế của người mẫu nữ.

*In the early 1930s when all the students of the Hanoi School of Fine Arts tried their hand at oil painting, few works remain to testify it. Lương Xuân Nhị offers us a work attesting to his perfect mastery of the oil medium. Making it a choice at the beginning of his career, the artist expresses his talent through large flat tints showing a vision imbued with poetry. The artist is sometimes nicknamed "Master of Greens", as shown in particular with *Jeune fille à la Colombe* where the jade green with aqua reflections of the outfit stands out with the celadon green of the background. These colors, mastered to perfection, emphasize the softness and refinement of the model.*



La délicatesse mais aussi la justesse de la composition érigent par ailleurs l'artiste en tant que digne représentant du réalisme poétique. Ainsi, la tunique, parfaitement ajustée et relevée de deux coquets boutons au col, esquisse le statut social de cette jeune fille. Sobrement élégante, les cheveux, coiffés mais non retenus par le traditionnel turban laissant apparaître ses boucles d'oreilles, elle est maquillée avec soin d'un peu de rouge à lèvres et fardée sur les joues. Sa mise en beauté se veut sobre et distinguée. Si le statut social de cette jeune citadine se distrayant avec un oiseau de compagnie est évoqué, c'est avant tout une ode à l'amour qui émane de cette composition.

La jeune femme tient une colombe entre ses mains, symbole même de la pureté. L'oiseau est placé au centre de la composition, délicatement posé sur les mains graciles et raffinées, et son ombre est portée sur l'áo dài, soulignant ainsi la beauté intérieure de cette dernière.

Si dans une symbolique profane, la colombe est offerte par un amant en témoignage d'amour, l'oiseau d'une blancheur immaculée, à la grâce et au roucoulement charmeur évoque à lui seul la vision romantique véhiculée par Lương Xuân Nhị.

Le poème écrit en mandarin en haut à gauche et narrant les sentiments d'un amant à sa belle, complète cette composition.

« Dans la mesure où l'âme s'approche de la lumière, dira Jean Daniélou citant Grégoire de Nysse, elle devient belle et prend dans la lumière la forme d'une colombe. Mais l'amoureux n'appelle-t-il pas son aimée mon âme ? »¹

1. Jean Chevalier et Alain Gheerbrant, *Dictionnaire des symboles* (1ère édition, 1969 ; édition revue et corrigée Robert Laffont, 1982)

Sự tinh tế nhưng cũng chính xác của bố cục đã xác lập vị thế đại diện xứng đáng của người nghệ sĩ trong chủ nghĩa hiện thực lãng mạn. Thật vậy, chiếc áo dài vừa như in và được tôn lên bởi hai chiếc cúc trắng duyên dáng gần cổ áo, tất cả đã nói lên địa vị xã hội của cô gái trẻ này. Thanh lịch và trang nhã, mái tóc của cô được chải mượt chứ không đi cùng chiếc khăn vấn truyền thống. Với đôi bông tai để lộ, cô cẩn thận tô một chút son và đánh má hồng. Vẻ đẹp của cô gái trẻ rất nghiêm trang và khác biệt. Nếu địa vị xã hội của cô gái thị thành đang chơi đùa với một con chim được lấy làm chủ đề chính, thì trên hết, tác phẩm này là một lời ca ngợi tình yêu.

Người phụ nữ trẻ nâng niu trên tay một chú chim bồ câu, biểu tượng của sự thuần khiết. Chú chim được đặt ở trung tâm của bố cục tranh, tinh tế bám trên bàn tay duyên dáng và kiêu sa, bóng của nó được phủ trên chiếc áo dài, làm nổi bật vẻ đẹp bên trong của cô gái. Nếu trong biểu tượng của nhân gian thể tục, chim bồ câu được người yêu trao tặng như một biểu tượng của tình yêu thì loài chim trắng vô ưu với vẻ duyên dáng và tiếng thủ thi tâm tình lại gợi lên viễn cảnh lãng mạn mà Lương Xuân Nhị muốn truyền tải.

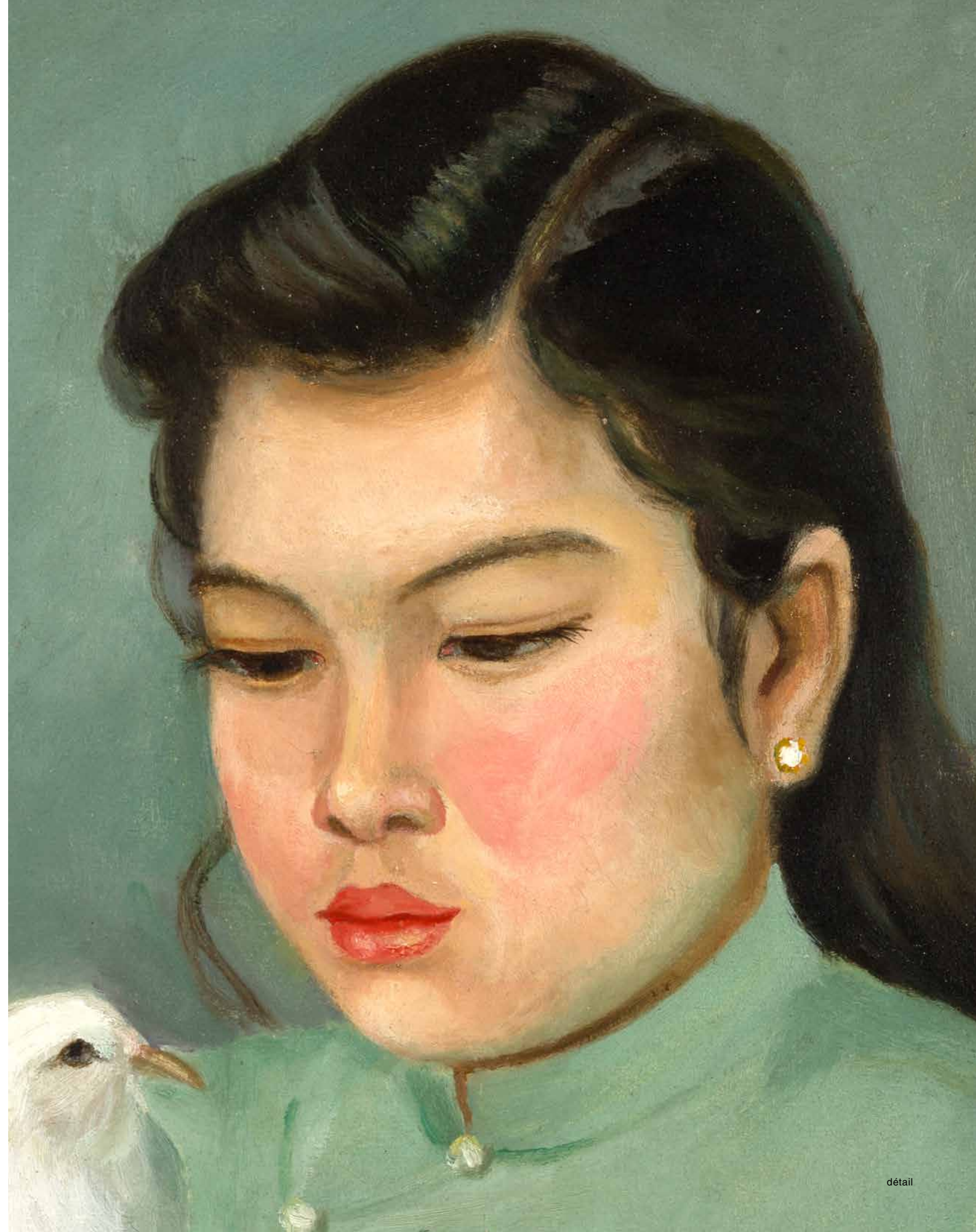
Bài thơ viết bằng tiếng Quan Thoại ở trên cùng bên phải, kể lại cảm xúc của chàng trai si tình với nàng thơ của anh và hoàn toàn phù hợp với trích đoạn sau.

"Trong chùng mực mà linh hồn tiếp cận tới ánh sáng, Jean Daniélou trích dẫn lời Gregory xứ Nyssa, nó sẽ trở nên đẹp đẽ và tỏa sáng dưới hình dạng một con chim bồ câu. Nhưng không phải người đang yêu gọi người mình yêu là linh hồn của mình hay sao?"¹

1. Jean Chevalier và Alain Gheerbrant, *Từ điển Biểu tượng* (ấn bản lần 1, 1969; ấn bản sửa đổi và sửa chữa Robert Laffont, 1982)



Œuvre en rapport : Lương Xuân Nhị, *Le tricot*, 1941
vente Aguttes, 30 septembre 2021, record mondial pour l'artiste





The delicacy but also the accuracy of the composition establishes the artist as a worthy representative of poetic realism. Thus, the tunic, perfectly fitted and raised with two coquettish buttons on the collar, outlines the social status of this young girl. Elegant and sober, her hair is combed but not held back by the traditional turban. Her earrings are revealed and she carefully wears a little lipstick and blush on her cheeks. Her beauty is sober and distinguished. If the social status of this young city woman entertaining herself with a pet bird is evoked, it is above all an ode to love that emanates from the composition.

The young woman holds a dove in her hands, the very symbol of purity. The bird is placed in the center of the composition, delicately resting on the graceful and refined hands, and its shadow is cast on the áo dài, emphasizing her inner beauty.

If in a secular symbolism, the dove is offered by a lover as a token of love, the immaculately white bird with its grace and charming cooing alone evokes the romantic vision conveyed by Lương Xuân Nhị.

The poem written in Mandarin at the top right, narrates the feelings of the lover to his belle and completes this composition.

"To the extent that the soul approaches the light," Jean Daniélou says, quoting Gregory of Nyssa, "it becomes beautiful and takes in the light the form of a dove. But does not the lover call his beloved my soul?"

1. Jean Chevalier and Alain Gheerbrant, *Dictionnaire des symboles* (1st edition, 1969; revised edition Robert Laffont, 1982)

望美人兮盛旺早知天有正
相彼鳥矣和平喜溢海之東

容端作

PHẠM HẬU

SCÈNE D'AQUARIUM
AVEC LES POISSONS ROUGES
D'ABONDANCE, CIRCA 1950-1960



20

PHAM HAU (1903-1995)

*Scène d'aquarium avec les poissons rouges
d'abondance, circa 1950-1960*

Laque avec rehauts d'or et coquille
d'œufs, signée en bas à droite
200 x 100,5 cm - 78 3/4 x 39 1/2 in.

*Lacquer with gold highlights and eggshell,
signed lower right*

150 000 - 250 000 €

PROVENANCE

Collection privée, Belgique



Si la nature est l'une des principales sources d'inspiration de Phạm Hậu, les représentations de poissons rouges surnommés d'abondance se sont particulièrement distinguées. Porteurs d'une symbolique positive, ils sont synonymes de richesse, paix, amour mais aussi espoir. Dans *Fonds sous-marin et poissons rouges*, Phạm Hậu capture avec brio la vie aquatique en s'appuyant sur des matériaux novateurs. Ainsi le corail prend vie grâce à la coquille d'œuf tandis que les algues s'agitent sous la finesse des dorures. La maîtrise implacable du maître laqueur permet de restituer avec précision la diversité des fonds sous-marin. Les poissons rouges nagent laissant échapper des petites bulles d'oxygène, le crabe se fond dans les sables mouvants, le Bernard l'Hermitte végète paisiblement. L'arrière-plan carmin met en relief la majesté de cette végétation luxuriante peuplée de ses vertébrés aquatiques. La richesse de la palette et la diversité des matériaux utilisés participent à magnifier la composition et font de Phạm Hậu l'un des plus grands laqueurs de son temps, symbolisant à lui seul l'art de la laque.

Nếu thiên nhiên là một trong những nguồn cảm hứng chính của tranh sơn mài Phạm Hậu, thì hình ảnh con cá vàng - biểu trưng cho sự phong phú - lại nổi lên thành một hình tượng đặc biệt. Cá vàng mang năng lượng tích cực, đồng nghĩa với sự giàu có, dư dả, hòa bình, tình yêu cũng như hy vọng. Trong bức sơn mài *Fonds sous-marin et poissons rouges* (Cá vàng và thế giới dưới nước), Phạm Hậu đã xuất sắc nắm bắt được khung cảnh thế giới thủy sinh và thể hiện nó bằng chất liệu rất sáng tạo. Ta có thể thấy, rặng san hô trở nên sống động hơn nhờ các mảng khảm vỏ trứng trong khi cây tảo như đang khuấy động làn nước nhờ lớp dát vàng tinh tế. Bàn tay thành thạo, không ngừng trau dồi của người thợ sơn mài bậc thầy giúp ông có thể tái tạo chính xác sự đa dạng của cuộc sống dưới nước. Những chú cá vàng bơi lội, nhả ra từng chùm bong bóng khí nhỏ li ti, con cua tan vào cát lún, chú ốc cứ thành thoi, yên bình sống. Tất cả được bao bọc bởi lớp nền sơn mài đỏ thắm làm nổi bật vẻ hùng vĩ của thảm thực vật tươi tốt, nơi cư ngụ của các động vật thủy sinh. Sự phong phú của bảng màu và sự đa dạng của các chất liệu được sử dụng giúp làm nổi bật bố cục và đưa Phạm Hậu trở thành một trong những nghệ sĩ sơn mài vĩ đại nhất trong thời đại của ông, một biểu tượng cho nghệ thuật sơn mài truyền thống.

Nature is one of Phạm Hậu's main sources of inspiration and the representation of goldfish - nicknamed "abundance" - has particularly stood out. Carrying a strong positive symbol, goldfish is synonymous with wealth, peace, love but also hope. In *Fonds sous-marin et poissons rouges*, Phạm Hậu brilliantly captures aquatic life using innovative materials. Thus, coral comes to life thanks to eggshell material while seaweed stirs under the fineness of gilding. The incredible skills of the master lacquerer allows the diversity of the underwater world to be accurately reproduced. The swimming goldfish let out small bubbles of oxygen, the crab melts in the quicksand, the Bernard l'Hermitte peacefully vegetates. The crimson background highlights the majesty of this luxuriant vegetation populated by its aquatic vertebrates. The variety of tones and the diversity of material participate in magnifying the composition and make Phạm Hậu one of the greatest lacquerers of his time, symbolizing himself the art of lacquer.



©DR

Œuvre en rapport : PHẠM HẬU, *Poissons rouges dits d'abondance*, laque sur cabinet à deux portes, 1942



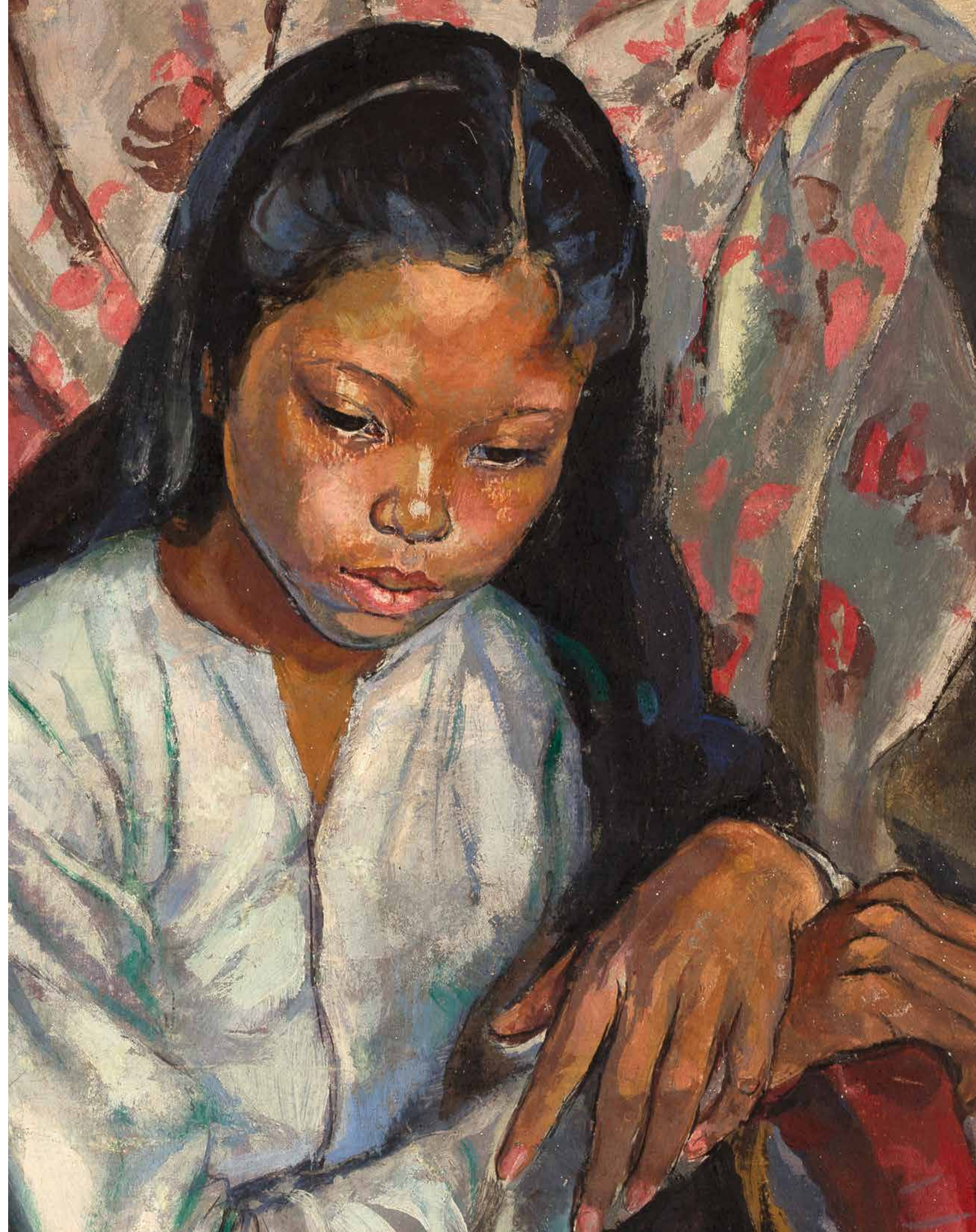


ALIX AYMÉ

Elève de Maurice Denis, avec qui elle entretient une correspondance soutenue durant toute sa carrière, Alix Aymé se prend de passion pour le continent asiatique lors d'un premier voyage où elle accompagne son mari missionné en Chine par le gouvernement français. Elle sillonne le Laos, le Cambodge ou encore le Vietnam pendant plus de vingt ans. Nommée professeur à l'Ecole des Beaux-Arts d'Hanoi, elle contribue avec Inguimberty au retour de la laque. Ses œuvres sont le lieu de la rencontre entre le style des Nabis, dont elle subit l'influence, et de la peinture traditionnelle vietnamienne pour laquelle elle se prend d'affection.

Là học sinh của Maurice Denis và là người thường xuyên trao đổi thư từ trong suốt sự nghiệp của mình, Alix Aymé say mê Châu Á kể từ chuyến công tác cùng chồng ở Trung Quốc do chính phủ Pháp bổ nhiệm. Cô đã du lịch qua Lào, Cam-pu-chia và cả Việt Nam trong suốt hơn 20 năm. Được bổ nhiệm làm giáo sư tại Trường Cao đẳng Mỹ thuật ở Hà Nội, cùng với Inguimberty, cô đã góp phần vào sự hồi sinh của sơn mài. Các tác phẩm của cô là nơi gặp gỡ giữa phong cách Nabi mà cô bị ảnh hưởng và của cái mà cô yêu thích là hội họa truyền thống Việt Nam.

Student of Maurice Denis, with whom she corresponded throughout her career, Alix Aymé conceived a passion for the Asian continent on her first trip there with her husband, when he was sent on a mission to China by the French government. She then spent over twenty years travelling in Laos, Cambodia and Vietnam. Appointed professor at the Fine Arts School of Hanoi, she contributed to the revival of lacquer work with Inguimberty. Her works reflect the style of both the Nabis (a great influence on her) and traditional Vietnamese painting, for which she developed a deep affection.



ALIX AYMÉ

PORTRAIT DE THI BA, CIRCA 1935

21

ALIX AYMÉ (1894-1989)*Portrait de Thi Ba, circa 1935*Huile sur toile, signée en bas à droite
81 x 60 cm - 31 7/8 x 23 5/8 in.*Oil on canvas, signed lower right***180 000 - 220 000 €**

PROVENANCE

Collection Pascal Lacombe, France
Collection privée, France (acquis auprès
du précédent en 1991)

EXPOSITION

1998, 20 mars-17 mai, Paris, Pavillon des arts,
*Paris - Hanoi - Saigon, L'aventure de l'art
moderne au Viêt Nam*, in cat expo, n° 21
(titré «Jeune fille dans un intérieur rouge»)

BIBLIOGRAPHIE

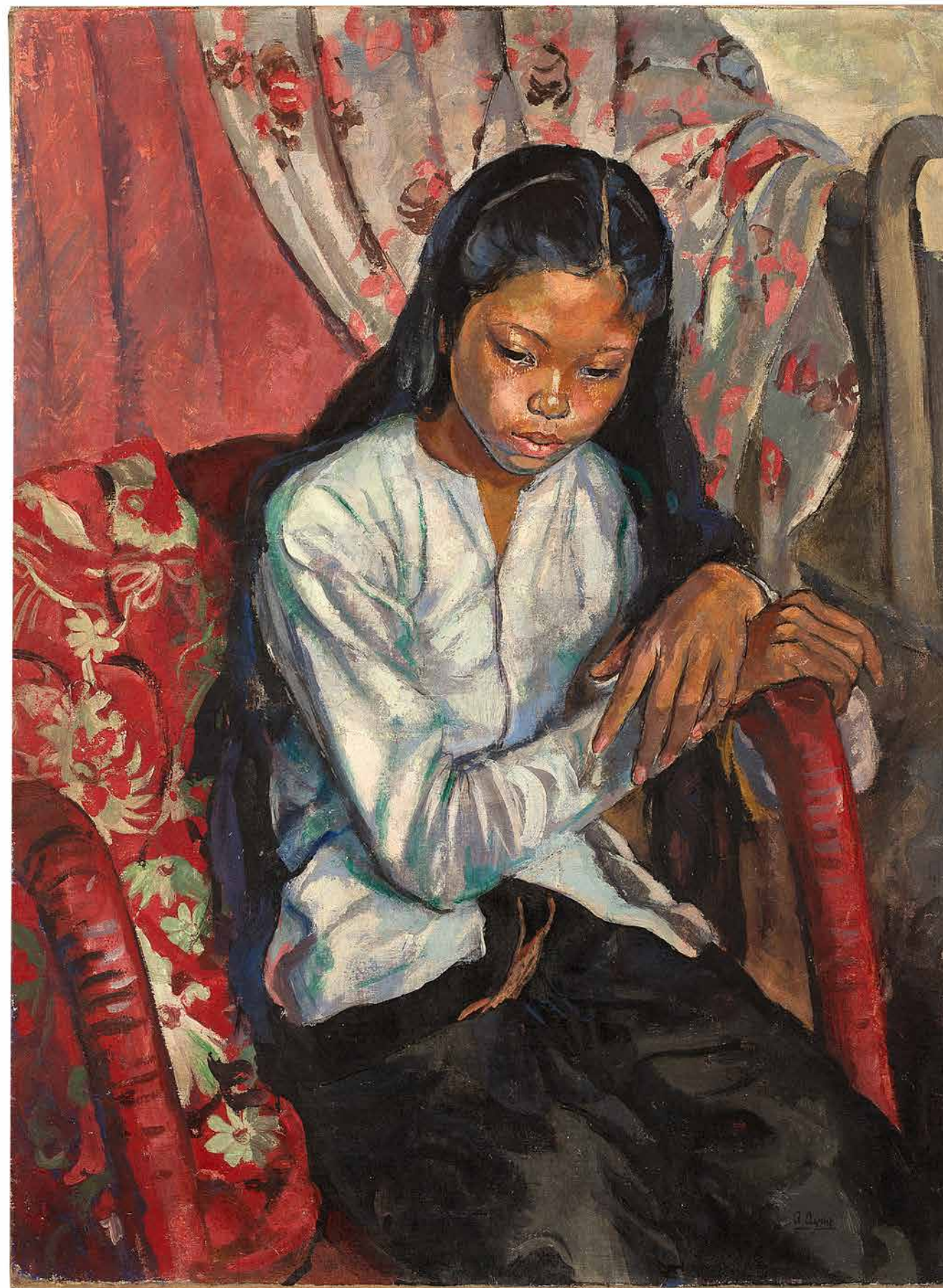
Pascal Lacombe, Guy Ferrer, *Alix Aymé,
Une artiste peintre en Indochine 1920-1945*.
Somogy, Editions d'Art, Paris, p. 73, repr. coul.

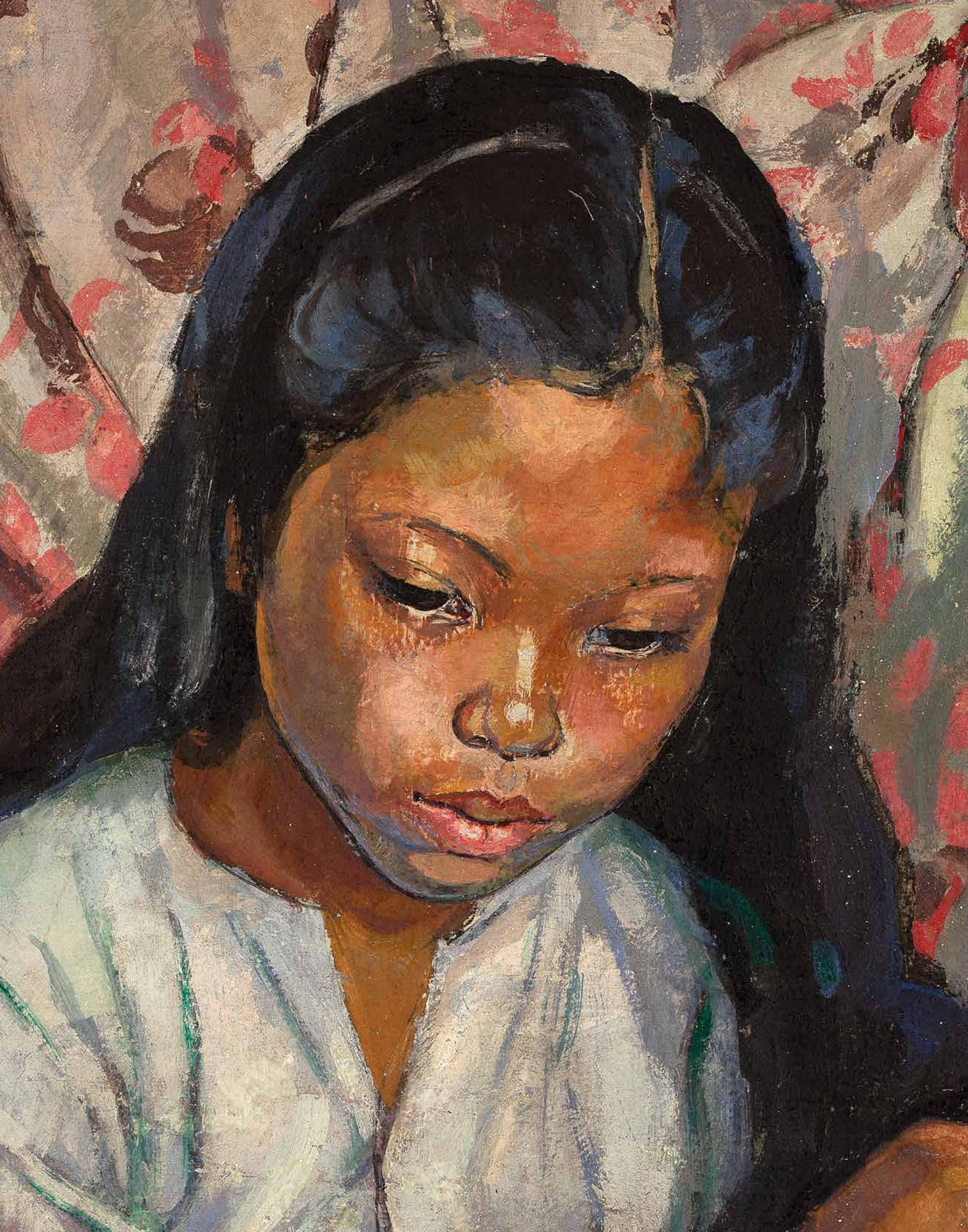
Bien qu'Alix Aymé ait été mandatée par le gouvernement français pour réaliser des peintures destinées à orner le pavillon du Laos lors de l'Exposition Universelle de 1931, l'artiste n'a cessé de travailler au sein de son studio pour saisir l'essence indochinoise l'entourant. Travailleuse, passionnée et curieuse, elle s'est attachée à immortaliser les personnages l'entourant. Si *Portrait de Thi Ba*, se démarque des productions classiques, il reprend tous les codes propres aux oeuvres de composition où l'attention est portée à chaque détail. Ainsi, la jeune fille assise de trois-quarts a la tête légèrement baissée, les yeux inclinés vers le bas, pensive. Ses mains, belles et fines, sont sagement posées l'une sur l'autre, attendant de pouvoir bouger. L'attitude timide et dictée du modèle rappelle l'innocence de son âge. Loin des modèles nus alanguis quelque peu sensuels, la tenue sobre de cette ravissante jeune fille a une candeur touchante. Toute en simplicité, vêtue d'une chemise blanche à la coupe ajustée, les cheveux longs détachés elle incarne la douceur de l'enfance, dénuée de superficialité.

La construction du décor rappelle l'étude approfondie de la composition voulue par l'artiste. Une tenture est négligemment jetée sur la droite, rejoignant sur le côté gauche un rideau, jouant ainsi des contrastes de matières et des mouvements. Seul un fauteuil vient compléter ce décor, assurant une lecture simplifiée.

Ancienne élève de Maurice Denis, Alix Aymé adopte une palette nabi où les couleurs éclosent joyeusement tout en conservant une certaine harmonie. Le rouge carmin, le rose pêche et le vert d'eau des tentures se mêlent au blanc cassé de la chemise faisant délicatement ressortir le noir du pantalon mais aussi de la chevelure aux reflets bleu nuit.

Grâce à une gamme chromatique chatoyante aux reflets habiles, mais aussi à un modèle à la douceur désarmante, Alix Aymé immortalise sa vision d'une Indochine qui lui fera dire « *L'impression générale que l'on a du Laos n'est certes pas celle d'un pays riche, mais d'un pays simple et heureux* ».





Mặc dù Alix Aymé được chính phủ Pháp ủy thác cho việc sáng tác những bức tranh nhằm tô điểm cho gian trưng bày của Lào trong Đấu Xảo Thế giới năm 1931, thì nữ nghệ sĩ vẫn không ngừng làm việc trong xưởng vẽ của bà để nắm bắt hồn cốt Đông Dương đang hiện hữu xung quanh. Chăm chỉ, đam mê và ham học hỏi, bà đã nỗ lực để biến những nhân vật xung quanh mình trở nên bất tử. Bức Portrait de Thi Ba (Chân dung Thị Ba) hiện lên nổi bật so với các tác phẩm kinh điển khác, nó kết hợp tất cả đặc trưng trong các tác phẩm Alix Aymé sáng tác, nơi bà luôn chú ý đến từng chi tiết. Quả thật như vậy, ta thấy khung hình với ba phần tư cơ thể, cô gái trẻ ngồi hơi cúi đầu, ánh mắt chếch xuống, lộ vẻ trầm tư. Đôi tay của cô, xinh đẹp và mảnh mai, đặt nhẹ lên mu bàn tay kia, dáng vẻ như sắp di chuyển. Phong thái rụt rè và e lệ của cô gái trẻ gợi nhớ đến sự hồn nhiên ở lứa tuổi của cô. Khác xa với những người mẫu khỏa thân trẻ nài và có phần gợi cảm, bộ trang phục kín đáo của người mẫu trẻ này thật đáng yêu, tạo nên một cảm xúc khó tả. Thần thái giản dị trong chiếc áo sơ mi trắng được cắt may vừa vặn, mái tóc dài buông xõa, cô là hiện thân của sự ngọt ngào non trẻ, không có chỗ cho sự hời hợt ở đây.

Việc xây dựng kết cấu cho phần nền trang trí cho ta thấy quá trình nghiên cứu sâu về bố cục mà nữ nghệ sĩ muốn hướng tới. Một tấm rèm tung ra một cách tự nhiên ở bên phải, nối với một tấm rèm ở bên trái: Họa sĩ như đang chơi đùa với tính tương phản giữa vật chất và chuyển động. Chỉ một chiếc ghế bành là vừa đủ hoàn thành chức năng trang trí và đảm bảo việc đọc sách được thoải mái hơn.

Với tư cách là một học trò cũ của Maurice Denis, Alix Aymé sử dụng bảng màu Nabi nơi các màu sắc tràn ngập sức sống, trong khi vẫn duy trì sự hài hòa nhất định. Một cách rất tinh tế, màu đỏ carmine, màu hồng đào và màu xanh lá của rèm hòa quyện với màu trắng nhạt của áo, làm nổi bật màu đen của quần cũng như của mái tóc với điểm nhấn màu xanh sậm.

Nhờ vào bảng màu đa sắc với độ tương hỗ nhuần nhị, cùng với một người mẫu có độ mềm mại đáng kinh ngạc, Alix Aymé đã biểu đạt trọn vẹn tầm nhìn của bà về một Đông Dương ngày ấy, khiến nữ họa sĩ phải thốt lên: « Ấn tượng chung mà người ta có về Lào chắc chắn không phải một đất nước giàu có, mà là một đất nước có cuộc sống đơn giản và hạnh phúc. »



Alix Aymé was commissioned by the French government to produce paintings for the Laos pavilion at the 1931 Universal Exhibition, but in her studio she never stopped working to capture the Indochinese essence that surrounds her. Hard-working, passionate and curious, she endeavored to immortalize the people around her. If Portrait de Thi Ba, stands out from the classical productions, it takes up all the codes of composition works where attention is paid to every detail. The pensive young girl seated in three-quarter view has her head slightly lowered and eyes tilted downwards. Her beautiful and slender hands, are quietly one on top of the other, about to move. The shy and dictated attitude of the model recalls the innocence of her age. Far from the somewhat sensual nude model, this lovely young girl with a sober outfit has a touching candor. All in simplicity, dressed in a white shirt with a tight fit and long hair loose, she embodies the sweetness of childhood, devoid of superficiality.

The construction of the décor recalls the artist's careful study of composition. A hanging fabric is carelessly thrown on the right, joining a curtain on the left side: the artist plays with contrasts of materials and movements. Only an armchair completes this décor, ensuring a simple reading.

Being a former student of Maurice Denis, Alix Aymé adopts a Nabi palette where colors bloom with joy while maintaining a certain harmony. Crimson, peach pink and aqua on the draperies mingle with the off-white of the shirt, delicately bringing out the black of the pants and the midnight blue highlights of the hair.

Thanks to a shimmering chromatic range with skillful reflections, but also to a model with a disarming softness, Alix Aymé immortalizes her vision of an Indochina which will make her say "The general impression that one has of Laos is certainly not that of a rich country, but of a simple and happy country".



LÊ PHỒ

BOUQUET DE FLEURS

22

LE PHO (1907-2001)

Bouquet de fleurs

Huile, encre et couleurs sur soie,
signée en bas à gauche
50 x 50 cm - 19 5/8 x 19 5/8 in.

Oil, ink and color on silk, signed lower left

40 000 - 60 000 €

Une attestation d'inclusion au catalogue raisonné de l'artiste actuellement en préparation par Charlotte Aguttes-Reynier pour l'Association des Artistes d'Asie à Paris sera remise à l'acquéreur

PROVENANCE

Galerie Aktuarius, Strasbourg

Collection privée, France (acquis auprès du précédent dans les années 1960)

Puis par descendance, à la fin des années 1980



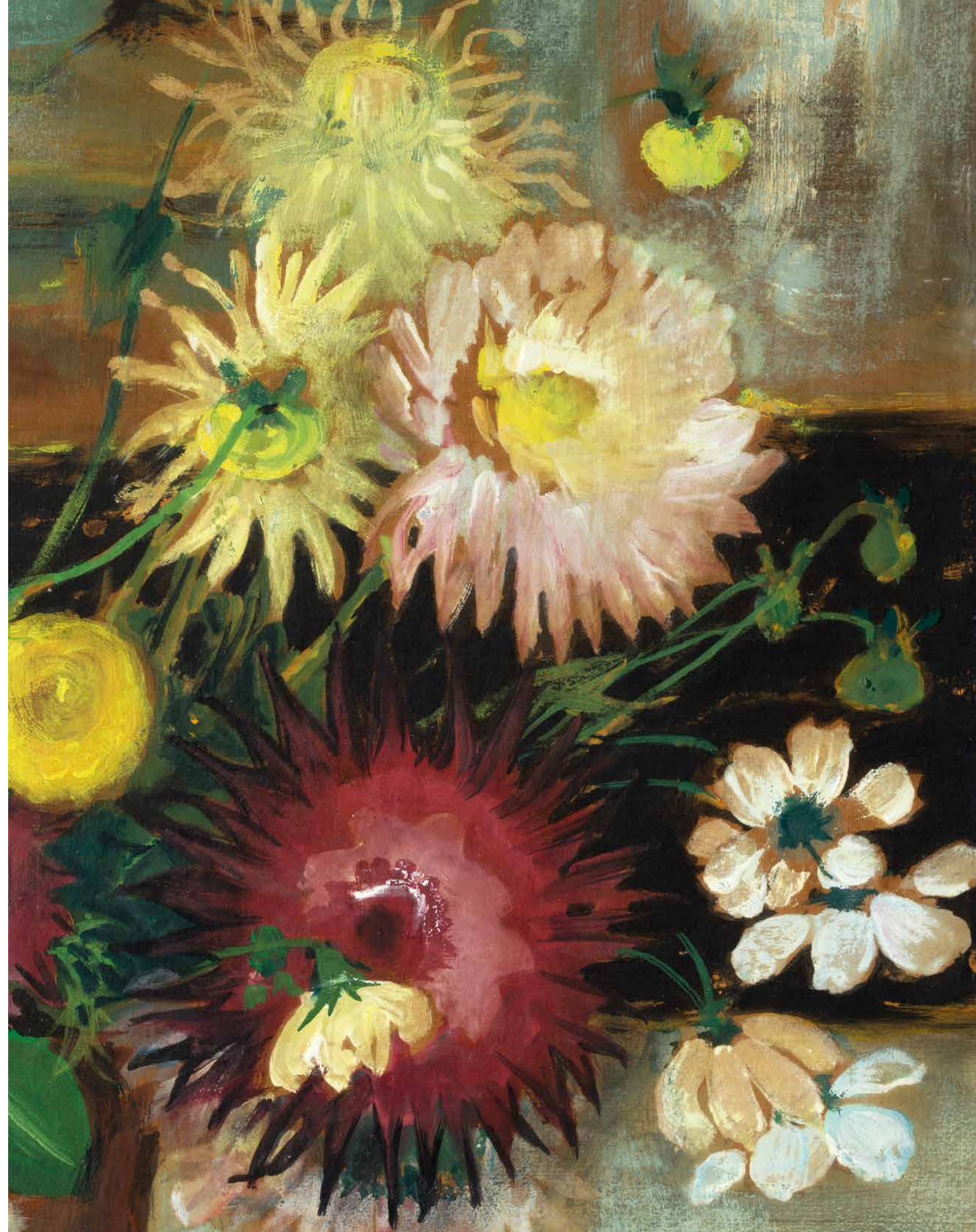


Œuvre en rapport : LÊ PHỔ, *Bouquet de fleurs*, vente Aguttes, 12 avril 2019

Diplômé de la première promotion, Lê Phổ s'inscrit comme un artiste emblématique de l'École des Beaux-Arts d'Hanoi. Talentueux, il est très vite considéré par Victor Tardieu le directeur, comme le meilleur de ses élèves. Si son savoir-faire et sa technicité lui assurent cette reconnaissance, l'assimilation constante des cultures asiatiques et occidentales dans son œuvre font de Lê Phổ le meilleur ambassadeur de l'École. En effet, bien que débutant avec un style marqué par les primitifs italiens et évoluant vers une touche influencée par les impressionnistes, les références à son pays natal ne cessent de se ressentir. *Bouquet de fleurs*, se situe à la charnière de ces deux périodes. Installé en France depuis plusieurs années, l'artiste apprivoise un nouveau médium plus occidental : l'huile. Ne délaissant pas totalement son amour premier pour l'encre et la soie, il parvient à utiliser ces différents médiums tout en conservant son support traditionnel. L'utilisation de couleurs sur la soie ne permettant aucun repentir souligne la grande maîtrise de l'artiste mais aussi son attachement pour les techniques d'Extrême-Orient. Marqué par la découverte des impressionnistes depuis son installation française, Lê Phổ introduit une palette plus vive et colorée. Le jaune poussin, le rose poudré et le rouge framboise viennent rejoindre les tonalités plus sombres caractéristiques de sa première période. Le choix du sujet marque également un tournant, l'artiste ayant davantage représenté la douceur des femmes de son pays dans ses débuts. A mi-chemin entre modernité et tradition, *Bouquet de fleurs* incarne parfaitement le style emprunt de dualité de Lê Phổ.

Tốt nghiệp khóa I, Lê Phổ trở thành họa sĩ tiêu biểu của Trường Mỹ thuật Hà Nội. Với tài năng xuất chúng, ông đã nhanh chóng được hiệu trưởng Victor Tardieu coi là học trò xuất sắc nhất của mình. Ngoài vốn hiểu biết sâu sắc cùng với việc nắm bắt kỹ thuật điêu luyện đã làm nên tên tuổi của mình, thì việc lĩnh hội hai nền tư tưởng văn hóa Đông - Tây trong hội họa đã khiến Lê Phổ trở thành đại sứ xuất sắc nhất của ngôi trường ông theo học. Rõ ràng chúng ta nhận thấy, dù bắt đầu với phong cách nghệ thuật theo trường phái Nguyên sơ của Italy và phát triển theo trường phái Ấn tượng, nhưng hồn cốt quê hương vẫn hiện lên trong tranh ông rất thường xuyên. Bức *Bouquet de fleurs* nằm ở chính giai đoạn giao thoa ấy. Sau khi định cư ở Pháp trong vài năm, người nghệ sĩ Việt đã thuần hóa một chất liệu mới từ Tây phương: Tranh sơn dầu. Không hoàn toàn từ bỏ tình yêu đầu tiên của mình đối với mực và lụa, ông đã cố gắng thử nghiệm những phương tiện truyền đạt khác nhau trong khi vẫn giữ sự ủng hộ với chất liệu truyền thống. Việc sử dụng màu sắc trên lụa yêu cầu người cầm cọ không được để xảy ra bất kỳ sai sót nào, nhấn mạnh trình độ bậc thầy của người nghệ sĩ cũng như sự gắn bó của ông với các kỹ thuật phương Đông. Với việc theo đuổi trường phái Ấn tượng từ khi định cư ở Pháp, Lê Phổ giới thiệu một bảng màu rực rỡ và sống động. Màu vàng hoàng yến, màu hồng phấn và màu đỏ mâm xôi kết hợp hài hòa với các tông màu đậm hơn, đặc trưng của thời kỳ đầu ông học vẽ. Việc lựa chọn chủ đề cũng đánh dấu một bước ngoặt bởi thực tế, trong thời kỳ đầu, họa sĩ đã tập trung hơn vào miêu tả đáng vẻ mềm mại của những người phụ nữ ở đất nước mình. Nằm giữa hiện đại và truyền thống, bức *Bouquet de fleurs* thể hiện một cách hoàn hảo phong cách Á-Âu của Lê Phổ.

Graduating from the first school year, Lê Phổ became an emblematic artist of the Hanoi School of Fine Arts. Very talented, he is quickly considered by Victor Tardieu - the director - as the best of his students. If his know-how and technicality ensured him this recognition, the constant assimilation of Asian and Western cultures in his work made Lê Phổ the best ambassador of the School. Indeed, although beginning with a style marked by the Italian primitives and evolving towards a touch influenced by the impressionists, the references to his native country are constant. Bouquet de fleurs, is at the crossroads of these two periods. Settled in France for several years, the artist tamed a new medium more Western: oil painting. Not totally abandoning his first love for ink and silk, he managed to use these different mediums while keeping his traditional support. The use of color on silk, which does not allow any mistake, underlines the artist's great mastery but also his attachment to the Eastern techniques. Marked by the discovery of the Impressionists since his French settlement, Lê Phổ introduces a more vivid and colorful palette. Canary yellow, powdery pink and raspberry red all join the darker tones typical of his first period. The choice of subject matter also marks a turning point, in fact it is more in his early period that the artist was depicting the softness of the women of his country. Halfway between modernity and tradition, Bouquet de fleurs perfectly embodies Lê Phổ's duality style.



VŨ CAO ĐÀM

LES MUSICIENNES

23

VU CAO DAM (1908-2000)

Les musiciennes, 1963

Huile sur toile, signée et datée en bas à gauche

90 x 73 cm - 35 3/8 x 28 3/4 in.

Oil on canvas, signed and dated lower left

60 000 - 80 000 €

Une attestation d'inclusion au catalogue raisonné de l'artiste actuellement en préparation par Charlotte Aguttes-Reynier pour l'Association des Artistes d'Asie à Paris sera remise à l'acquéreur

PROVENANCE

Collection privée, Belgique (acquis directement auprès de l'artiste)

Collection privée, Belgique (acquis lors de la vente de la collection du précédent en 1988)



PAUL JEAN MARIE DUCUING

S.M. KHẢI ĐỊNH, CIRCA 1922



Œuvre en rapport : Statue en bronze réalisée par Paul Ducuing pour le tombeau de l'Empereur Khải Định à Huế, Vietnam

Si le Vietnam devient protectorat français dès 1885, le règne de ses empereurs perdure tout au long de cette période.

Celui de l'avant-dernier empereur d'Annam, Khải Định (1885-1925) est marqué architecturalement par la construction en 1920 de son tombeau qui sera le dernier mausolée de la dynastie des Nguyễn. Savant mélange du savoir-faire annamite mais aussi occidental, il s'érige comme une prouesse dans un style ostentatoire volontairement assumé. Mêlant des symboles du répertoire iconographique français à des références indiennes, cette construction est à l'image de Khải Định, luxueuse. Employant des matériaux aussi bien orientaux qu'occidentaux, l'empereur souhaite pour son mausolée une sculpture grandeur nature. Cette commande revient à Paul Ducuing (1867-1949), sculpteur toulousain connu pour son réalisme photographique. Brillant sculpteur académique, il a réalisé de nombreuses commandes publiques et enseigne à la Manufacture de Sèvres. Son amitié avec Albert Sarraut, Gouverneur d'Indochine et Ministre des Colonies lui permet d'être chargé de mission et d'obtenir plusieurs commandes publiques entre décembre 1921

et février 1922. Pour cela, Ducuing, consciencieux, étudie les divers courants stylistiques et les différents symboles de l'art extrême-oriental. Pour la réalisation de la sculpture de Khải Định, l'artiste adopte une narration fidèle à la réalité objective. Afin de mieux maîtriser son sujet, le sculpteur commence par une représentation d'un simple buste, dans un plus petit format, qu'il expose en mai 1922 à l'Exposition Coloniale de Marseille. Ce modèle reçoit l'approbation de l'Empereur Khải Định qui commande, en plus de la version destinée au mausolée, qui sera de en pied et de plus grande dimension, plusieurs exemplaires du buste original destinés aux membres de sa famille.

Triều đại của các vị vua Việt Nam vẫn kéo dài trong suốt thời kỳ bảo hộ của Pháp, bắt đầu từ năm 1885.

Thời gian trị vì của Hoàng đế Khải Định (1885 - 1925), đấng sinh thành của Hoàng đế Bảo Đại - vị hoàng đế cuối cùng của An nam, được đánh dấu rõ nét về mặt kiến trúc bởi việc xây dựng lăng mộ của ông vào năm 1920, lăng mộ cuối cùng của triều đình nhà Nguyễn. Mang dáng vẻ pha trộn khéo léo giữa kiến thức bản địa An Nam và tri thức Tây phương, di tích này là một kỳ quan kiến trúc được xây dựng theo phong cách phô trương có chủ đích. Pha trộn các biểu tượng từ kho biểu tượng của Pháp với các chi tiết tham khảo của văn hóa Ấn Độ, công trình này rất giống với phong cách của chính Hoàng đế Khải Định: Sang trọng. Ưa thích sử dụng cả vật liệu phương Đông và phương Tây, Hoàng đế muốn có một tác phẩm điêu khắc với kích thước như người thật cho lăng mộ của mình. Công việc này được Ngài ủy thác cho Paul Ducuing (1867 - 1949), nhà điêu khắc đến từ Toulouse, nổi tiếng với chủ nghĩa tái hiện chân thực. Với kiến thức được đào tạo bài bản, Ducuing đã thực hiện nhiều công trình nghệ thuật công cộng theo đơn đặt hàng và cũng tham gia giảng dạy tại Xưởng sản xuất Sèvres. Tình bạn của ông với Albert Sarraut, Toàn quyền Đông Dương và Bộ trưởng



Œuvre en rapport : Statue en bronze réalisée par Paul Ducuing pour le tombeau de l'Empereur Khải Định à Huế, Vietnam

Bộ Thuộc địa, cho phép ông được ủy quyền và nhận được một số công văn thi hành từ tháng 12 năm 1921 đến tháng 02 năm 1922. Để thực hiện nhiệm vụ này, Ducuing, một con người tận tâm, đã nghiên cứu các trào lưu, phong cách khác nhau cũng như những biểu tượng đa dạng của nghệ thuật Viễn Đông. Nhằm hiện thực hóa tác phẩm điêu khắc chân dung Hoàng đế Khải Định, người nghệ sĩ đến từ Toulouse sử dụng cách tạo hình trung thành với hình mẫu thực tế. Nhà điêu khắc bắt đầu bằng việc tạo tác một bức tượng bán thân đơn giản, kích thước nhỏ. Bản mẫu đó được vinh dự trưng bày vào tháng 05 năm 1922 tại Đấu Xảo Thuộc Địa ở Marseille. Bức tượng này đã nhận được sự chấp thuận của Hoàng đế Khải Định, người đã ra lệnh rằng ngoài bản chính thức được đặt trong lăng mộ có kích thước chuẩn mực, một số bản sao của bức tượng bán thân mẫu này sẽ được dành tặng cho các thành viên trong gia đình ông.

The reign of Vietnamese emperors continued throughout the French protectorate which started in 1885.

The reign of the second to last emperor of Annam, Khải Định (1885-1925) was architecturally marked by the construction in 1920 of his tomb, which was to be the last mauso-

leum of the Nguyen dynasty. A skillful blend of Annamite and Western know-how, this monument is an architectural feat built in a deliberately ostentatious style. Mixing symbols from the French iconographic repertoire with Indian references, this construction is very much alike Khải Định : luxurious. Using both Eastern and Western materials, the emperor wanted a life-size sculpture for his mausoleum. The commission fell to Paul Ducuing (1867-1949), a sculptor from Toulouse known for his photographic realism. The brilliant academic sculptor carried out numerous public commissions and taught at the Manufacture de Sèvres. His friendship with Albert Sarraut, Governor of Indochina and Minister of the Colonies, enabled him to be commissioned and to obtain several public orders between December 1921 and February 1922. For this purpose, Ducuing, conscientious, studied the various stylistic currents and the different symbols of Far Eastern art. For the realization of the sculpture of Khải Định, the artist adopts a narrative faithful to objective reality. In order to master the best his subject, the sculptor began with a representation of a simple bust, in a smaller scale, which he exhibited in May 1922 at the Exposition Coloniale in Marseille. This model received the approval of the Emperor Khải Định who commissioned in addition to the version intended for the mausoleum, which was to be full-length and larger, several copies of the original bust intended for members of his family.



Œuvre en rapport : Bảo Đại en 1926 dans le bureau de l'hôtel particulier dans lequel il réside à Paris, sur le bureau, l'un des petits exemplaires.



PAUL JEAN MARIE DUCUING

PORTRAIT DE L'EMPEREUR D'ANNAM

S.M. KHAI ĐÌNH, CIRCA 1922

24

PAUL JEAN MARIE DUCUING (1867/68-1949)*Portrait de l'empereur d'Annam S.M. Khai Đình, circa 1922*

Bronze à patine dorée, signé en bas sur la manche droite, signé du cachet F. Barbedienne Fondateur Paris sur le socle
33 x 22 x 12 cm - 13 x 8 5/8 x 4 3/4 in.

Bronze with gold patina, signed in the right sleeve, stamped F. Barbedienne Fondateur Paris on the base

20 000 - 30 000 €

PROVENANCE

Collection personnelle de Bảo Đại (1913-1997) (conçu spécialement à son attention)
Collection de Monique Toinel, favorite de Bảo Đại (offert par le précédent à l'occasion de la naissance de leur fille en 1965)
Puis par descendance.

EXPOSITION D'ŒUVRES EN RAPPORT

1922, Exposition Coloniale de Marseille, pour un petit modèle en bronze. Huế, mausolée ou tombeau de Khai Đình, pente de la montagne Chau Chu, le long de la rivière des Parfums, pour la version finale en pied.
1931, Exposition Coloniale Internationale de Paris, Pavillon de l'Annam pour un plâtre peint doré (H. 77.5 cm). Musée du Quai d'Orsay (fond historique) pour un plâtre peint doré (H. 77.5 cm) provenant du Ministère des Colonies puis déposé au Musée National des Arts d'Afrique et d'Océanie (1946).

Le modèle proposé à la vente aujourd'hui, petite sculpture fondue par le fondeur renommé Barbedienne à Paris, provient de la collection personnelle du fils de Khai Đình, Bảo Đại, dernier empereur du Vietnam. Nguyễn Phúc Vĩnh Thụy, de son nom de naissance, fils unique né en 1913, en a hérité peu de temps après sa conception en 1922 puisque son père décéda en 1925. Ce modèle nous a été confié par l'un de ses petits-enfants, arrière petit-enfant de Khai Đình.

Bức tượng bán thân chúng tôi giới thiệu hôm nay được thực hiện bởi thợ đúc nổi tiếng Barbedienne tại Paris, đến từ bộ sưu tập cá nhân của con trai Hoàng đế Khai Đình, tức Bảo Đại, vị hoàng đế cuối cùng của Việt Nam. Ông sinh năm 1913, tên khai sinh là Nguyễn Phúc Vĩnh Thụy, người con trai duy nhất của Đức Khai Đình, người được ấn định sẽ thừa kế ngai vàng năm 1922 và lên ngôi chính thức khi cha ông mất năm 1925. Bức tượng đồng này được một người cháu của ông, tức cháu của Hoàng đế Khai Đình, tin tưởng giao phó cho chúng tôi.

The model offered for sale today, a small cast by the renowned foundryman Barbedienne in Paris, comes from the personal collection of Khai Đình's son, Bảo Đại, the last emperor of Vietnam. Nguyễn Phúc Vĩnh Thụy, from his birth name, an only son born in 1913, inherited it shortly after his creation in 1922 as his father died in 1925. This model was entrusted to us by one of his grandchildren, great-grandchild of Khai Đình.





©DR

L'Empereur d'Annam Khai Định

Reprenant les codes de la sculpture occidentale, Ducuing a choisi pour cette commande un format buste adapté à la représentation d'empereur depuis l'Antiquité Romaine. Le langage symbolique emprunte cependant davantage à la culture annamite. La tenue composée d'une tunique et d'un turban traditionnel sobre mais élégant souligne l'humilité dont doit faire preuve un personnage du rang de Khai Định. Son statut social est souligné par les différents attributs qu'il porte dont la plaque de Grande-Croix du dragon d'Annam, formée d'une étoile à huit branches surmontée d'un dragon, ordre annamite puis colonial. Paul Ducuing dresse ici le portrait réaliste d'un souverain majestueux et humble au sommet de puissance.

Quand Bảo Đại doit succéder à son père, son jeune âge ne lui permet de pas de régner et il met à profit une période de Régence pour poursuivre son éducation en France. « Celui qui protège de la grandeur », comme le signifie son nom d'intronisation Bảo Đại, présente une volonté de réforme dès son début de règne. La Seconde Guerre Mondiale ainsi que le gouvernement formé par Hồ Chí Minh porté par le mouvement nationaliste qui gronde, sonnera le glas de l'Empire. Le dernier Empereur, soucieux de son pays dira dans ses mémoires « *Ils veulent une révolution, je vais la faire mais sans verser le sang, par une évolution politique. Si l'on tient compte de l'histoire des peuples, il n'y a qu'une seule solution : mon départ.* » Bảo Đại conserve un titre honorifique mais les divers éléments politiques le contraignent à finalement trouver exil en France où il restera jusqu'à la fin de sa vie. La sculpture que nous présentons en

vente est un des derniers vestiges du passé impérial du Vietnam. Transmis aux héritiers de Bảo Đại, il rappelle un temps révolu, celui de la dynastie des Nguyễn.

Thông qua các quy tắc điêu khắc phương Tây, Ducuing đã chọn cho tác phẩm đặt hàng này một định dạng tượng bán thân thích ứng với hình tượng các hoàng đế kể từ thời La Mã cổ đại. Tuy nhiên, ngôn ngữ biểu tượng được vay mượn nhiều hơn từ văn hóa An Nam. Bộ trang phục - áo dài truyền thống và khăn vấn tuy đơn giản nhưng trang nhã - đã nhấn mạnh sự khiêm tốn mà một người ở vị thế của Hoàng đế Khai Định phải thể hiện. Địa vị xã hội của ông được nhấn mạnh bởi các hiện vật khác nhau cài trên áo, tiêu biểu là Đại Nam Long Bội Tinh đệ nhất hạng, sự kết hợp của Rồng uốn lượn trên nền ngôi sao, một thiết kế dựa trên giải thưởng danh dự của người An Nam trước đây với huân chương danh dự của nước Pháp. Paul Ducuing đã dựng nên một bức chân dung chân thực về vị vua uy nghiêm mà khiêm nhường ở đỉnh cao quyền lực của mình.

Khi Hoàng đế Bảo Đại nối nghiệp cha, vì tuổi còn trẻ nên ông chưa được phép nắm quyền cai trị và phải tận dụng thời gian đầu theo đuổi con đường học vấn ở Pháp. Niên hiệu của ông là Bảo Đại có nghĩa là „Người bảo vệ nước Đại Nam“, thể hiện mong muốn cải cách ngay từ những ngày đầu cầm quyền của ông. Chiến tranh thế giới thứ hai, cũng như chính phủ được Hồ Chí Minh thành lập do phong trào dân tộc chủ nghĩa bùng nổ, đã giống lên hồi chuông báo tử cho Đế quốc. Vị Hoàng đế cuối cùng, khi nghĩ đến vận mệnh đất nước, đã nói trong hồi ký của ông: « Họ muốn một cuộc cách mạng, tôi sẽ thực hiện nó nhưng sẽ không có đổ máu, một cuộc cách mạng chính trị. Nếu tính đến lịch sử của dân tộc, chỉ có một giải pháp: Sự ra đi của tôi. » Bảo Đại vẫn được giữ một tước hiệu danh dự nhưng các yếu tố chính trị khác nhau buộc ông phải sống lưu vong ở Pháp, nơi ông ở lại cho đến cuối đời. Tác phẩm điêu khắc mà chúng tôi giới thiệu trong buổi đấu giá là một trong những dấu tích vàng son cuối cùng của Đế quốc Việt Nam. Được truyền

lại cho những người thừa kế của Bảo Đại, nó gợi lại một thời kỳ đã qua, thời kỳ của vương triều nhà Nguyễn.

Adopting the codes of Western sculpture, Ducuing chose for this commission a bust format adapted to the representation of emperors since Roman antiquity. The symbolic language, however, borrows more from Annamite culture. The outfit - a tunic and a sober but elegant traditional turban - underlines the humility that a person of the rank of Khai Định must show. His social status is underlined by the various attributes he wears, including the Grand Cross of the Dragon of Annam, formed by an eight-pointed star surmounted by a dragon, an Annamite and then colonial order. Paul Ducuing paints a realistic portrait of a majestic and humble sovereign at the height of his power.

When Bảo Đại was to succeed his father, his young age did not allow him to rule and he used a period of Regency to pursue his education in France. His enthronement name Bảo Đại means "he who protects from greatness" and shows a desire for reform from the very beginning of his reign. The Second World War, as well as the government formed by Hồ Chí Minh carried by the rumbling nationalist movement, would sound the death knell for the Empire. The last Emperor, concerned about his country, said in his memoirs: "They want a revolution, I will make it but without shedding blood, by a political evolution. If one takes into account the history of the peoples, there is only one solution: my departure." Bảo Đại retained an honorary title but the various political elements forced him to eventually find exile in France where he remained until the end of his life. The sculpture we present for sale is one of the last vestiges of Vietnam's imperial past. Passed on to the heirs of Bảo Đại, it recalls a bygone era, that of the Nguyễn dynasty.

Coupe-papier personnel de Bảo Đại



25

25

Coupe-papier oblong en or jaune uni (18 carats). La prise gravée des inscriptions : « Ngàn dặm xa xuôi lậy Thánh-Hoàng » et « Thương dân thương nước, chống hồi loan » sur chacune des faces. La lame, à légère arête centrale, comprenant le monogramme gravé : « V.B.D » (pour Vĩnh Bảo Đại), sur chacune des faces. Poinçon : « 18k » sur la tranche.

Longueur 18 cm ; Largeur : 1.5 cm
Poids : 119,5 g
Gold letter opener

4 000 - 6 000 €

PROVENANCE :
Collection personnelle de Bảo Đại (1913-1997) (conçu spécialement à son attention)
Collection de Monique Toinel, favorite de Bảo Đại (offert par le précédent à l'occasion de la naissance de leur fille en 1965)
Puis par descendance.



Détail du lot 24

LÊ PHỔ

BOUQUET AUX DAHLIAS ROSES, CIRCA 1950-55

26

LE PHO (1907-2001)

Bouquet aux dahlias roses, circa 1950-55

Huile, encre et couleurs sur soie, signée
en bas à droite

54 x 64,5 cm - 21 1/4 x 25 3/8 in.

Oil, ink and color on silk, signed lower right

50 000 - 80 000 €

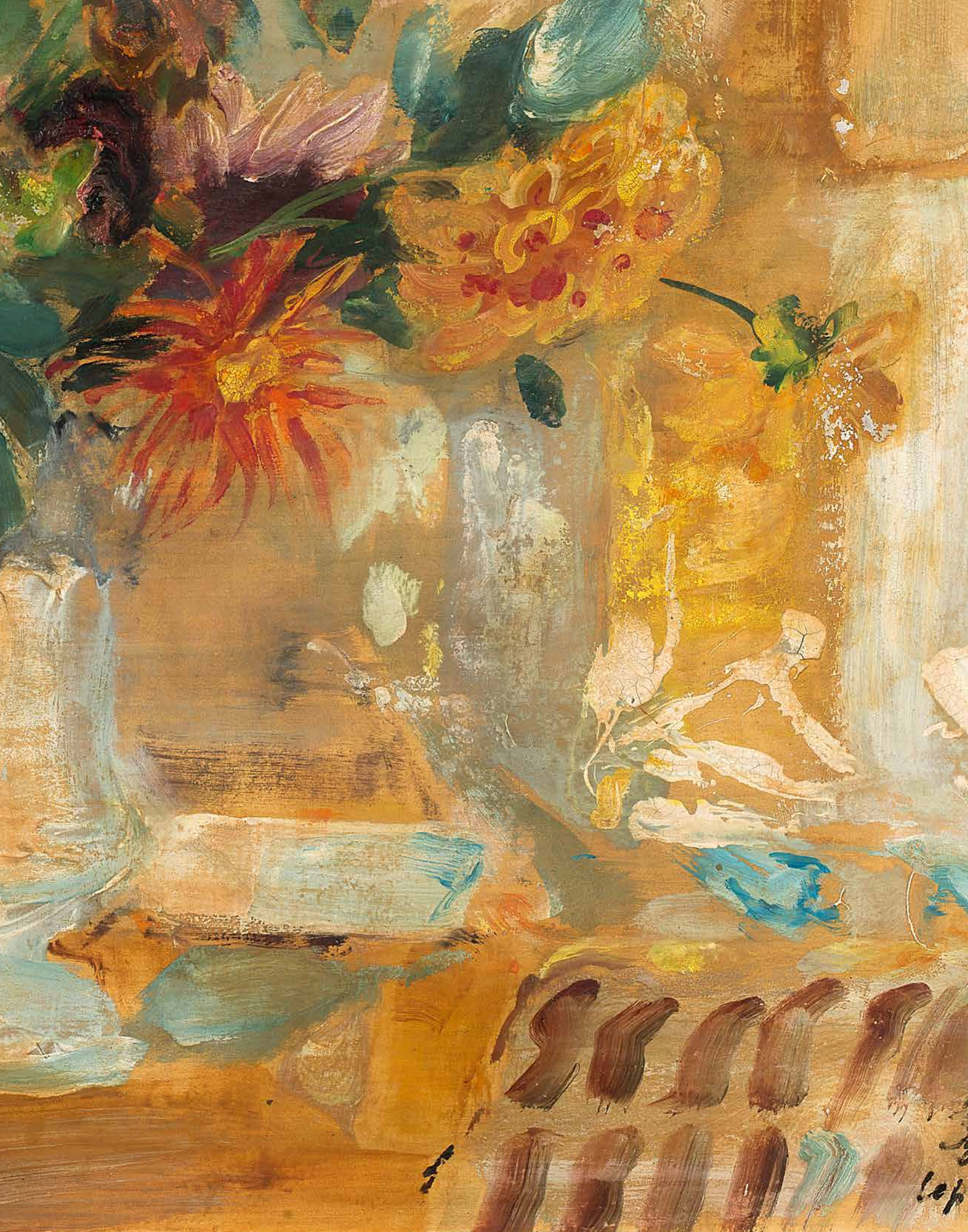
Une attestation d'inclusion au catalogue
raisonné de l'artiste actuellement
en préparation par Charlotte Aguttes-Reynier
pour l'Association des Artistes d'Asie
à Paris sera remise à l'acquéreur

PROVENANCE

Galerie Romanet, Paris
Collection privée, Strasbourg (acquis
auprès du précédent dans les années 1960)
Puis par descendance, Strasbourg,
à la fin des années 1970







Si Victor Tardieu, le fondateur de l'Ecole des Beaux-Arts de l'Indochine a su très vite déceler le talent indéniable de Lê Phổ, celui-ci a su rester un artiste au talent inouï et novateur tout au long de sa carrière. Faisant des natures mortes un thème de prédilection, il n'a cessé de renouveler leur traitement artistique. Bouquet aux dahlias roses, fait partie de ces oeuvres où l'artiste s'impose en s'affranchissant des préceptes reçus lors de sa formation. Adoptant un format plus grand, Lê Phổ s'affirme. La touche se fait plus large et épaisse, tandis que les aplats ne se confondent plus offrant une composition moins polie. La ligne se libère dans un geste spontané et les couleurs éclosent dominée par un jaune vif. A travers le traitement d'un thème caractéristique de son corpus, l'artiste parvient à démontrer l'étendue de son talent offrant un renouvellement perpétuel de sa peinture.

Nếu như Victor Tardieu - người sáng lập Trường Mỹ thuật Đông Dương - đã phát hiện rất nhanh tài năng không thể phủ nhận của Lê Phổ, thì trong suốt sự nghiệp của ông, Lê Phổ đã thể hiện một tài năng thiên bẩm và sức sáng tạo chưa từng có. Qua những tác phẩm của mình, Lê Phổ đã biến thể loại tĩnh vật trở thành một trong những phong cách yêu thích và không ngừng đổi mới cách xử lý đối tượng nghệ thuật. Bức Bouquet aux dahlias roses là một trong những tác phẩm mà người nghệ sĩ vượt qua những giới luật mà ông được dạy trên ghế nhà trường. Thử sức với diện tích tranh lớn hơn thường lệ, Lê Phổ đã khẳng định tài năng của mình. Nét vẽ trở nên khoáng đạt và dày hơn, trong khi các sắc thái không còn hòa trộn với nhau, tạo ra một bố cục ít bóng bẩy hơn. Những nét thẳng được đưa đi tự do một cách ngẫu nhiên và màu sắc chủ đạo là màu vàng tươi. Thông qua việc xử lý một chủ đề điển hình trong tranh của mình, người nghệ sĩ Việt có thể chứng tỏ tài năng của mình bằng cách áp dụng những đổi mới liên tục cho các tác phẩm của mình.

If Victor Tardieu - the founder of the Indochina School of Fine Arts - was able to detect very quickly the undeniable talent of Lê Phổ, the artist showed an unprecedented and innovative talent throughout his career. Making the genre of still life one of his favorite, he never stopped renewing its artistic treatment. Bouquet aux dahlias roses, is one of those works where the artist transcends the precepts received during his training. Adopting a larger scale, Lê Phổ asserts himself. The brushstroke becomes wider and thicker, while the flat tints no longer blend together offering a less polished composition. The line is set free in a spontaneous gesture and the colors bloom dominated by a bright yellow. Through the treatment of a typical theme of his corpus, the artist manages to demonstrate the extent of his talent by offering a perpetual renewal of his painting.





VŨ CAO ĐÀM

SAINT PAUL DE VENCE, 1963

27

VU CAO DAM (1908-2000)*Saint Paul de Vence, 1963*

Huile sur toile, signée et datée en bas à droite
92 x 60 cm - 36 1/4 x 23 5/8 in.

Oil on canvas, signed and dated lower right

50 000 - 80 000 €

Une attestation d'inclusion au catalogue raisonné de l'artiste actuellement en préparation par Charlotte Aguttes-Reynier pour l'Association des Artistes d'Asie à Paris sera remise à l'acquéreur

PROVENANCE

Collection privée, Belgique (acquis directement auprès de l'artiste)

Collection privée, Belgique (acquis lors de la liquidation de la collection du précédent en 1977)



Œuvre en rapport : ZAO WOU-KI (1920-2013), 274.69, vente Aguttes, 1^{er} juin 2015, lot 1

Eblouissant de luminosité, bercé par le chant des cigales, offrant un panorama dominé par un bleu azuréen, le Sud de la France s'est affiché comme une terre d'exil appréciée des artistes du XX^e siècle. Perché sur un éperon rocheux, surplombant majestueusement l'arrière-pays niçois, le petit village de Saint Paul de Vence fait figure de favori. Sensibles à la douceur du climat méditerranéen mais aussi fascinés par le charme indéniable de ce village, de nombreux artistes tels que Matisse ou encore Modigliani ont séjourné dans l'auberge emblématique de la Colombe d'or. Chagall y a passé dix-neuf années de sa vie, reposant aujourd'hui définitivement dans le cimetière du village. Né à Hanoï, arrivé à Paris, explorant Béziers, puis Vence avant de s'établir lui aussi à Saint Paul de Vence, Vũ Cao Đàm fait partie de ces artistes à avoir élu domicile dans ce Midi. Notre tableau illustre l'influence de la région sur le style de l'artiste. Parfaitement affranchi de l'enseignement dispensé par ses professeurs de l'Ecole des Beaux-Arts d'Hanoï, Vũ Cao Đàm se distingue de ses camarades par le choix du sujet. Il fait partie d'un des rares à représenter sa terre d'adoption. La luminosité si singulière est capturée sous le pinceau agile du peintre qui s'impose tel un grand coloriste. Jouant des contrastes avec sa palette, le bleu domine, hommage à cette couleur synonyme de la région. Plus qu'une simple représentation réaliste de paysage, Vũ Cao Đàm présente une vision novatrice où la touche commence à se fragmenter. En 1963, opposant le village peint de façon réaliste à un arrière-plan à la touche abstraite à la façon d'un autre artiste exilé, Zao Wou Ki, l'artiste rappelle que son style est en constante évolution, ne pouvant être enfermé en un seul courant artistique.



Nhớ về miền Nam nước Pháp là nhớ tới rục rờ nắng tràn, nhớ lời hát ru qua tiếng ve kêu râm ran, nhớ màu trời xanh ngắt trải dài xa tít tắp. Chẳng thế mà nơi đây được mệnh danh là vùng đất lưu vong được các nghệ sĩ thế kỷ XX ưu ái. Nằm trên một mỏm đá hùng vĩ nhìn ra thành phố cảng Nice, ngôi làng nhỏ Saint Paul de Vence là một địa điểm được nhiều người yêu thích. Nhạy cảm với khí hậu ôn hòa của vùng Địa Trung Hải nhưng cũng bị cuốn hút bởi vẻ quyến rũ không thể chối từ của ngôi làng này, nhiều nghệ sĩ như Matisse hay Modigliani đã có thời gian lưu lại tại nhà trọ nổi tiếng La Colombe d'or. Chagall thì dành mười chín năm cuộc đời của mình tại nơi này và giờ đây đã chìm vào giấc ngủ vĩnh hằng tại nghĩa trang của làng. Sinh ra ở Hà Nội, đến với Paris, khám phá Béziers, rồi Vence trước khi định cư ở Saint Paul de Vence, Vũ Cao Đàm là một trong những họa sĩ đến cư trú tại vùng Midi này. Bức tranh mà chúng tôi đưa ra là minh chứng cho ảnh hưởng của vùng đất nắng gió tới phong cách của người họa sĩ Việt. Hầu như không theo học các lớp vẽ hội họa tại Trường Mỹ thuật Hà Nội, Vũ Cao Đàm đã tạo nên sự khác biệt so với các đồng nghiệp của mình bằng cách lựa chọn chủ đề. Ông là một trong số ít họa sĩ đại diện cho vùng đất đã cứu mang phần lớn cuộc đời mình. Ánh sáng giản đơn trong tranh được ghi lại dưới nét vẽ nhanh nhẹn của người họa sĩ, một bàn tay phối màu tuyệt vời. Ông như đang chơi đùa với các sắc màu tương phản, màu xanh lam dĩ nhiên chiếm ưu thế, một sự tôn vinh với gam màu chủ đạo của vùng đất này. Không chỉ mô tả phong cảnh trần trụi, Vũ Cao Đàm thể hiện một tầm nhìn đổi mới, khi mảng dưới của bức tranh bị xâm chiếm bởi hàng tá nét cọ xiên xẹo, vờ vụn. Vào thời điểm năm 1963, người nghệ sĩ dám chơi lớn, dám đặt hình ảnh ngôi làng chân thực bên cạnh nét vẽ trừu tượng - theo phong cách của một nghệ sĩ lưu vong khác: Zao Wou Ki - Vũ Cao Đàm nhắc nhở chúng ta rằng phong cách của ông không ngừng phát triển và sẽ không bị bó buộc vào một xu hướng nghệ thuật đơn lẻ nào.

South of France dazzled with brightness, lulled by cicadas, offers a panorama dominated by an azure blue, and was a land of exile appreciated by 20th century artists. Perched on a rocky spur, majestically overlooking the hinterland of Nice, the small village of Saint Paul de Vence is a favorite. Sensitive to the mildness of the Mediterranean climate but also fascinated by the undeniable charm of this village, many artists such as Matisse or Modigliani have stayed in the emblematic inn of La Colombe d'or. Chagall spent nineteen years of his life there, now resting permanently in the village cemetery. Born in Hanoi, arriving in Paris, exploring Béziers, then Vence before settling in Saint Paul de Vence, Vũ Cao Đàm is one of those artists to have taken up residence in this Midi. Our painting illustrates the influence of the region on the artist's style. Perfectly free from the teaching provided by his professors at the Hanoi School of Fine Arts, Vũ Cao Đàm distinguished himself from his peers by his choice of subject matter. He is one of the few to represent his adopted land. The very singular luminosity is captured under the agile brushstroke of the painter who imposes himself as a great colorist. Playing with contrasts with his palette, blue dominates, a tribute to this color synonymous with the region. More than a simple realistic representation of landscape, Vũ Cao Đàm shows an innovative vision where the touch begins to fragment. In 1963, playing with a contrast between the realistically painted village and a background with an abstract touch - in the manner of another exiled artist: Zao Wou Ki - the artist reminds us that his style is constantly evolving, and will not be locked into a single artistic trend.





VŨ CAO ĐÀM

LES LYS, 1963

28

VU CAO DAM (1908-2000)*Les lys, 1963*Huile sur toile, signée et datée en bas à droite
65 x 54 cm - 25 1/2 x 21 1/4 in.*Oil on canvas, signed and dated lower right***25 000 - 35 000 €**

Une attestation d'inclusion au catalogue raisonné de l'artiste actuellement en préparation par Charlotte Aguttes-Reynier pour l'Association des Artistes d'Asie à Paris sera remise à l'acquéreur

PROVENANCE

Collection privée, Belgique (acquis directement auprès de l'artiste)

Collection privée, Belgique (acquis lors de la liquidation de la collection du précédent en 1977)



“ Le lis blanc, noble et magnifique, /
surpasse nombre de fleurs ;
mais il ne vit que peu de temps. /
L'homme devra s'éteindre de la
même façon, / car la grâce divine
ne prolongera pas sa vie. ”

Hohberg 1675

Œuvre en rapport : VŨ CAO ĐÀM, *Fleurs*, 1941, vente
Aguttes 18 décembre 2017, lot n°4



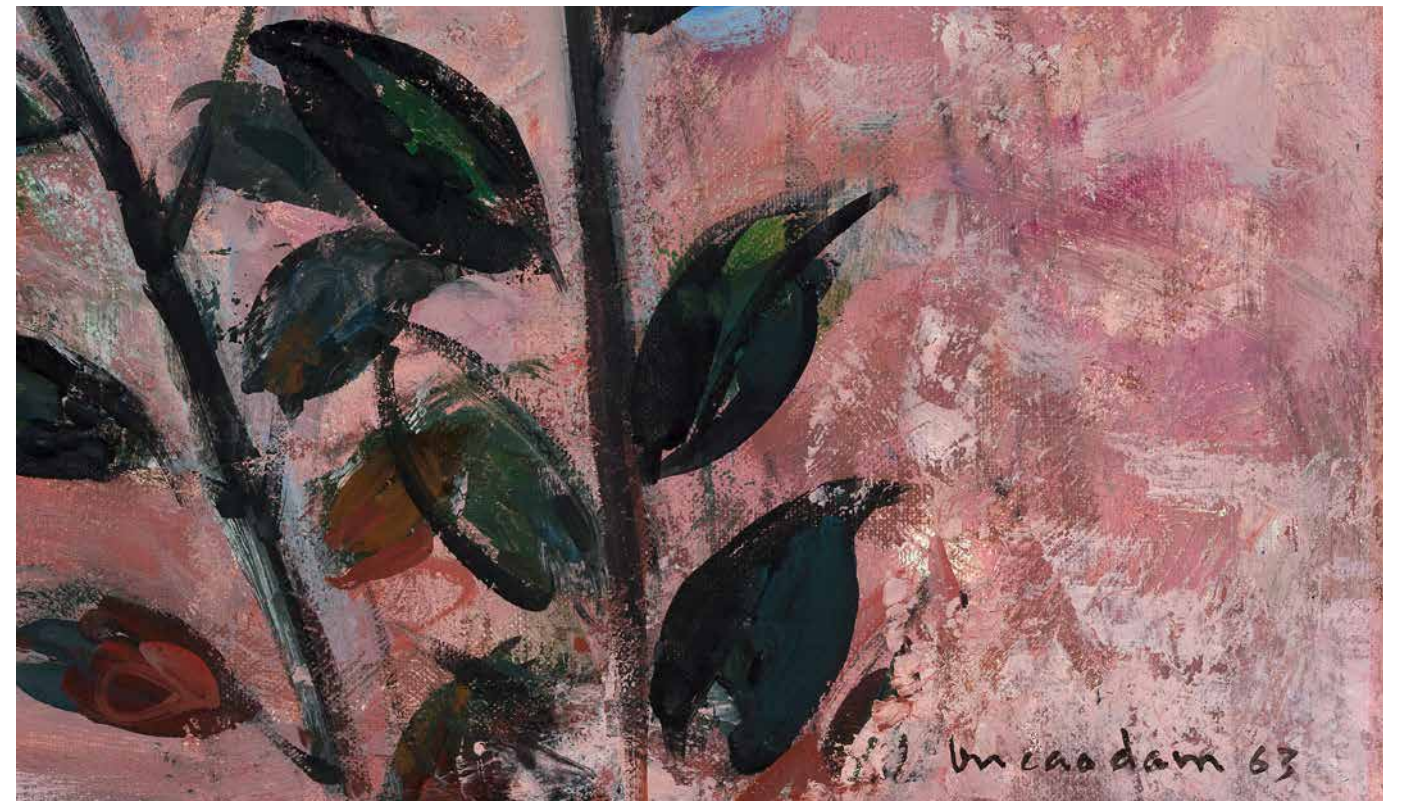


“ Hoa huệ trắng, loài hoa cao quý và
lộng lẫy, / đứng trên các loài hoa;
nhưng nó chỉ tồn tại trong một thời
gian ngắn. / Con người sẽ phải
chết theo cách tương tự, / vì ân
sủng của Thượng đế sẽ không kéo
dài sự sống của chúng ta. ”

Hohberg 1675

Symbole de la royauté, ornant les armes des rois de France depuis 1179, le lys évoque également la blancheur, la pureté, l'innocence et la virginité. En représentant ces fleurs, Vũ Cao Đàm offre un témoignage de son talent pluridisciplinaire. Bien que major de sa promotion au département sculpture, l'artiste a fait peu à peu de la peinture son expression favorite. S'il est aujourd'hui principalement connu pour ses représentations de maternité ou de paysages, Vũ Cao Đàm excelle aussi dans la reproduction de nature morte. Adoptant un cadrage serré qu'il affectionne, l'artiste dresse une représentation moderne grâce à une touche faite d'aplats juxtaposés mais aussi à une palette restreinte subtilement choisie. L'arrière-plan sobre ne retient que l'essentiel et participe à la modernité de la composition. Si les formes pleines et rondes rappellent sa prédilection première pour la sculpture, ces lys illustrent l'éventail de talents de Vũ Cao Đàm qui sublime ces fleurs dont la portée a traversé les siècles.

Hoa huệ, một biểu tượng của Hoàng gia, luôn tô điểm trên cánh tay của các vị vua Pháp từ năm 1179, cũng gợi lên sự trong trắng, tinh khiết và trinh nguyên. Bằng cách miêu tả những bông hoa cao quý ấy, Vũ Cao Đàm đã đưa ra một minh chứng cho tài năng đa dạng của mình. Mặc dù tốt nghiệp loại giỏi khoa Điêu khắc, nhưng người nghệ sĩ này đã dần thay đổi cách



thể hiện của mình sang hội họa. Trong khi hiện nay, ông chủ yếu được biết đến với những bức tranh miêu tả về tình mẫu tử hoặc phong cảnh, Vũ Cao Đàm cũng xuất sắc trong việc tái tạo những bức tranh tĩnh vật. Áp dụng một khung hình chặt chẽ mà ông yêu thích, người họa sĩ dùng cây cọ dựng nên một hình ảnh mang hơi hướm hiện đại nhờ nét vẽ được tạo nên từ các tông màu phẳng liền kề nhau từ một bảng màu hạn chế được lựa chọn một cách tinh tế. Phong nền nhã nhặn đặc tả những gì thiết yếu và góp phần tạo nên sự hiện đại cho bố cục. Nếu hình dáng tròn đầy gợi nhớ xu hướng điêu khắc của ông, thì những bông hoa huệ này thể hiện sự đa tài của Vũ Cao Đàm, ở đó ông đang tôn vinh loài hoa mang tính biểu tượng suốt hàng thế kỷ nay.

The lily, symbol of royalty, adorning the arms of the kings of France since 1179, also evokes whiteness, purity, innocence and virginity. By depicting these flowers, Vũ Cao Đàm offers a testament to his multidisciplinary talent. Although he graduated top of his class in the sculpture department, the artist gradually changed his way of expression to painting. While he is now primarily known for his depictions of maternity or landscapes, Vũ Cao Đàm also excels in the reproduction of still life. Adopting a tight framing that he likes, the artist draws up a modern representation thanks to a brushstroke made of juxtaposed

flat tints but also to a subtly chosen restricted palette. The sober background retains only the essential and contributes to the modernity of the composition. If the full, round shapes recall his primary predilection for sculpture, these lilies illustrate Vũ Cao Đàm's range of talents, sublimating these flowers whose significance has spanned centuries.

“ The white lily, noble and magnificent, / surpasses many
flowers; but it lives only for a short time. / Man will have to die
in the same way, / for divine grace will not prolong his life ”

Hohberg 1675

NGUYEN QUANG BÂO

LES PORTEUSES DE PALANCHES



29
NGUYEN QUANG BÂO (NÉ EN 1929)
Les porteurs de palanches

Laque et réhauts d'or,
signée en bas à gauche
50 x 70 cm - 19 5/8 x 27 1/2 in.

Lacquer with gold highlights, signed lower left

5 000 - 8 000 €



VIETNAM

NGUYEN TIEN CHUNG

LES DEUX GARÇONS JOUANT, 1950

30

NGUYEN TIEN CHUNG (C.1914-1976)

Les deux garçons jouant, 1950

Gouache sur soie,
signée et datée en bas à gauche
52 x 60 cm - 20 1/2 x 23 5/8 in.

Gouache on silk, signed and dated lower left

20 000 - 30 000 €

PROVENANCE

Collection privée, acquis à Hanoï
Apporté à Paris lors de l'installation familiale au
début des années 1950
Puis par descendance





31
TRẦN PHÚC DUYÊN (1923-1993)
Les biches, 1951

Laque avec rehauts d'or, signée et datée en bas à gauche, marquée du cachet au dos 45 x 57 cm - 17 3/4 x 22 7/16 in.

Lacquer with gold highlights, signed and dated lower left, stamped on the back

7 000 - 10 000 €

PROVENANCE
 Collection privée (acquis lors d'un voyage dans les années, 1950-1960)
 Puis par descendance

Enfant cadet d'une famille de six frères et sœurs, Trần Phúc Duyên est né en 1923 à Hanoï. Artiste dans l'âme depuis toujours, il intègre l'Ecole des Beaux-Arts d'Hanoï en 1942 où il se spécialise dans la laque. Son talent est très vite reconnu et les commandes affluent, notamment de fonctionnaires français, de familles bourgeoises ou encore d'entreprise privées. En 1950, son savoir-faire est distingué par le choix du gouvernement d'offrir une de ses laques prenant la forme de paravent au Pape Pie XII et conservée au Musée du Vatican. En 1954, comme beaucoup d'anciens élèves de l'Ecole des Beaux-Arts d'Hanoï, Trần Phúc Duyên s'installe en France où il suit l'enseignement de Jean Souverbie aux Beaux-Arts de Paris. La pratique de la laque étant assujettie à divers facteurs, l'artiste développe sa technique pour s'adapter aux matériaux européens. Par ailleurs, la peinture s'intègre de plus en plus à son œuvre. Les nombreuses expositions auxquelles il a participé à travers la France, l'Espagne, la Suisse mais aussi le Canada témoignent de ses multiples talents et de sa renommée à travers le monde.

Là con út trong một gia đình có sáu anh chị em, Trần Phúc Duyên sinh năm 1923 tại Hà Nội. Mang trong mình tâm hồn nghệ sĩ, ông gia nhập Trường Mỹ Thuật Hà Nội năm 1942, chuyên ngành sơn mài. Tài năng của ông nhanh chóng được công nhận và các đơn đặt hàng đổ về liên tiếp, đặc biệt là từ các quan chức Pháp, các gia đình tư sản và thậm chí cả các công ty tư nhân. Vào năm 1950, chuyên môn của ông được khẳng định khi Chính phủ lựa chọn tặng một trong những bức tranh sơn mài của ông dưới dạng bình phong cho Giáo hoàng Pie XII và được lưu giữ trong Bảo tàng Vatican. Năm 1954, giống như nhiều sinh viên cũ của Trường Mỹ Thuật Hà Nội, Trần Phúc Duyên chuyển đến định cư ở Pháp và theo học với Jean Souverbie tại Trường Mỹ Thuật Paris. Việc thực hành sơn mài phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác nhau, ở đây họa sĩ đã phát triển kỹ thuật của mình để thích ứng với các chất liệu châu Âu. Hơn nữa, hội họa ngày càng trở thành một phần trong tác phẩm nghệ thuật của ông. Nhiều cuộc triển lãm mà ông đã tham gia trên khắp các nước Pháp, Tây Ban Nha, Thụy Sĩ và cả Canada chứng tỏ sự đa tài và danh tiếng của ông trên khắp thế giới.

TRẦN PHÚC DUYÊN

LES BICHES, 1951



The youngest child in a family of six brothers and sisters, Trần Phúc Duyên was born in 1923 in Hanoi. He has always been an artist at heart and joined the Hanoi School of Fine Arts in 1942, where he specialized in lacquerware. His talent was very quickly recognised and commissions flooding in, notably from French civil servants, bourgeois families and private companies. In 1950, his know-how was distin-

guished by the government's choice to offer one of his lacquers in the form of a folding screen to Pope Pius XII and kept in the Vatican Museum. In 1954, like many former students of the Hanoi School of Fine Arts, Trần Phúc Duyên moved to France where he studied under Jean Souverbie at the Beaux-Arts de Paris. As the practice of lacquer painting is subject to various factors, the artist develops

his technique to adapt to European materials. Moreover, painting becomes more and more integrated into his work. The numerous exhibitions in which he has participated throughout France, Spain, Switzerland but also Canada testify to his multiple talents and his fame throughout the world.



32



33

32
ÉCOLE VIETAMIENNE DU XX^E SIÈCLE
Femme de profil aux lotus, 1985

Laque avec rehauts d'or, signée et datée en haut à droite
91.4 x 61.1 cm - 36 x 24 in.

Lacquer with gold highlights, signed and dated upper right

500 - 700 €

PROVENANCE
Collection privée, France (acquis auprès d'une galerie au Vietnam en 1995)



34

33
ÉCOLE VIETAMIENNE DU XX^E SIÈCLE
Village au bord de la rive

Laque avec rehauts d'or, porte une signature «Hung» en bas à droite
60.4 x 41 cm - 23 3/4 x 16 1/8 in

Lacquer with gold highlights, bears a signature «Hung» lower right

300 - 500 €

35
ÉCOLE VIETAMIENNE DU XX^E SIÈCLE
Animation au bord de la baie

Laque avec rehaut d'or, marquée d'une plaque sur le côté «LE THY / Ameublement NAM QUANG / Viet-nam 145 rue Verdun Saigon»
60 x 91.5 cm - 23 5/8 x 36 in.

Lacquer with gold highlights, stamped with a plate «LE THY / Ameublement NAM QUANG / Viet-nam 145 rue Verdun Saigon»

400 - 800 €



35

34
HOÀNG NGOC (XX^E)
Vent soufflant sur le village

Laque avec rehauts d'or, signée en bas à gauche
40 x 59.5 cm - 15 3/4 x 23 3/8 in.

Lacquer with gold highlights, signed lower left

600 - 800 €



36

36
JEAN VOLANG (1921-2005)
Paysage

Huile sur toile, signée en bas à droite, titrée et numérotée au dos «Paysage N°21»
55.5 x 73 cm - 21 7/8 x 28 3/4 in.

Oil on canvas, signed lower right, titled and numbered in the back «Paysage N° 21»

1 000 - 2 000 €

PROVENANCE
Collection privée, Paris

37
LE BA DANG (1921-2015)
Cavalier

Technique mixte sur papier, signée et située en bas à droite
55 x 38.5 cm - 21 5/8 x 15 1/8 in.

Mixed media on paper, signed and located lower right

1 000 - 1 500 €

PROVENANCE
Collection privée, Paris

38
ÉCOLE VIETAMIENNE DU XX^E SIÈCLE
Fumeur

Bronze à patine brune sur un socle en bois
32 x 26 x 24 cm - 12 5/8 x 10 1/4 x 9 3/8 in.

Bronze with brown patina

2 000 - 3 000 €

PROVENANCE
Collection du Dr. X, Normandie



37



38

CONDITIONS GÉNÉRALES DE VENTE

La vente sera faite au comptant et conduite en Euros. Les acquéreurs paieront, en sus des enchères, des frais de 25%^{HT} soit 30%^{TTC} sur les premiers 150 000€, puis au-delà de 150 001 €, 23%^{HT} soit 27.6%^{TTC}. (Pour les livres uniquement bénéficiant d'une TVA réduite : 25%^{HT} soit 26,37%^{TTC}). Les acquéreurs via les plateformes live paieront, en sus des enchères et des frais acheteurs, une commission complémentaire qui sera intégralement reversée aux plateformes (cf. paragraphe : Enchères via Drouot Digital ou autre plateforme live).

Attention :

+ Lots faisant partie d'une vente judiciaire suite à une ordonnance du Tribunal avec des honoraires acheteurs de 14.28 %^{TTC}

° Lots dans lesquels la SVV ou un de ses partenaires ont des intérêts financiers.

* Lots en importation temporaire et soumis à des frais de 5,5 % (20 % pour les bijoux, les automobiles, les vins et spiritueux et les multiples – casques de F1 par exemple) à la charge de l'acquéreur en sus des frais de vente et du prix d'adjudication, sauf si acquéreur hors UE.

~ Lot constitué de matériaux organiques provenant d'espèces animales ou végétales en voie de disparition. Des restrictions à l'importation ou à l'exportation peuvent s'appliquer.

Le législateur impose des règles strictes pour l'utilisation commerciale des espèces d'animaux inertes. La réglementation internationale du 3 Mars 1973 (CITES) impose pour les différentes annexes une corrélation entre le spécimen et le document prouvant l'origine licite. Ce règlement retranscrit en droit Communautaire Européen (Annexes A/B/C) dans la Règle 338/97 du 9/12/1996 permet l'utilisation commerciale des spécimens réglementés (CITES) sous réserve de présentation de documents prouvant l'origine licite ; ces documents pour cette variation sont les suivants :

• Pour l'Annexe A : C/C fourni reprenant l'historique du spécimen (pour les spécimens récents)

• Pour l'Annexe B : Les spécimens aviens sont soit bagués soit transpodés et sont accompagnés de documents d'origine licite. Le bordereau d'adjudication de cette vacation doit être conservé car il reprend l'historique de chaque spécimen. Pour les spécimens récents protégés repris au Code de l'Environnement Français, ils sont tous nés et élevés en captivité et bénéficient du cas dérogatoire de l'AM du 14/07/2006. Ils peuvent de ce fait être utilisés commercialement au vu de la traçabilité entre le spécimen et les documents justificatifs d'origine licite. Les autres spécimens bénéficiant de datation antérieure au régime d'application (AM du 21/07/2015) peuvent de ce fait être utilisés commercialement.

Pour les spécimens antérieurs à 1947 présents sur cette vacation, ils bénéficient du cas dérogatoire du Règle 338/97 du 9/12/1996 en son article 2 m permettant leur utilisation commerciale. En revanche, pour la sortir de l'UE de ces spécimens un Cites pré-convention est nécessaire. Pour les spécimens d'espèce chassables (CH) du continent Européen et autres, l'utilisation commerciale est permise sous certaines conditions. Pour les espèces dites domestiques (D) présentes dans cette vacation, l'utilisation commerciale est libre. Pour les spécimens anciens dits pré-convention (avant 1975) ils respectent les conditions de l'AM du 23/12/2011 et de ce fait, peuvent être utilisés commercialement. Les autres spécimens de cette vacation ne sont pas soumis à la réglementation (NR) et sont libres de toutes utilisations commerciales. Le bordereau d'adjudication servira de document justificatif d'origine licite. Pour une sortie de l'UE, concernant les Annexes I/A, II/B et III/C un CITES de réexport sera nécessaire, celui-ci étant à la charge du futur acquéreur.

GARANTIES

Conformément à la loi, les indications portées au catalogue engagent la responsabilité de la SAS Claude Aguttes et de son expert, tenant compte des rectifications annoncées au moment de la présentation de l'objet portées au procès-verbal de la vente. Les attributions ont été établies compte tenu des connaissances scientifiques et artistiques à la date de la vente.

L'ordre du catalogue sera suivi.

Une exposition préalable permet aux acquéreurs de se rendre compte de l'état des biens mis en vente. Cependant, les photos produites au catalogue valent exposition. Il ne sera admis aucune réclamation une fois l'adjudication prononcée. Les reproductions au catalogue des œuvres sont aussi fidèles que possible, une différence de coloris ou de tons est néanmoins possible. Les dimensions ne sont données qu'à titre indicatif. Il ne sera admis aucune réclamation une fois l'adjudication prononcée. Les reproductions au catalogue des œuvres sont aussi fidèles que possible, une différence de coloris ou de tons est néanmoins possible. Les dimensions ne sont données qu'à titre indicatif.

Le texte en français est le texte officiel qui sera retenu en cas de litige. Les descriptions d'autres langues et les indications de dimensions en inches ne sont données qu'à titre indicatif et ne pourront être à l'origine d'une réclamation. L'état de conservation des œuvres n'est pas précisé dans le catalogue, les acheteurs sont donc tenus de demander des photos complémentaires, vidéos et/ou rapports de conditions. Il ne sera admis aucune réclamation concernant d'éventuelles restaurations ou accidents une fois l'adjudication prononcée. Les rapports de conditions demandés à la SAS Claude Aguttes et à l'expert avant la vente sont donnés à titre indicatifs. Ils n'engagent nullement leurs responsabilités et ne pourront être à l'origine d'une réclamation juridique. Sauf mention expresse indiquée sur le descriptif du lot à propos : le fonctionnement des pièces d'horlogerie ainsi que la présence des clefs n'est aucunement garantie.

ENCHÈRES

Le plus offrant et dernier enchérisseur sera l'adjudicataire.

En cas de double enchère reconnue effective par le Commissaire-priseur, le lot sera remis en vente, tous les amateurs présents pouvant concourir à cette deuxième mise en adjudication.

En portant une enchère, les enchérisseurs assument la responsabilité personnelle de régler le prix d'adjudication, augmenté des frais à la charge de l'acheteur et de tous impôts ou taxes exigibles. Sauf convention écrite avec la SAS Claude Aguttes, préalable à la vente, mentionnant que l'enchérisseur agit comme mandataire d'un tiers identifié et agréé par la SAS Claude Aguttes, l'enchérisseur est réputé agir en son nom propre. Nous rappelons à nos vendeurs qu'il est interdit d'enchérir directement sur les lots leur appartenant.

Important : Le mode normal pour enchérir consiste à être présent dans la salle de vente.

ENCHÈRES PAR TÉLÉPHONE : Nous acceptons de recevoir des enchères par téléphone d'un acquéreur potentiel qui se sera manifesté avant la vente. Notre responsabilité ne pourra être engagée notamment si la liaison téléphonique n'est pas établie, est établie tardivement, ou en cas d'erreur ou omission relative à la réception des enchères par téléphone. ORDRE D'ACHAT : Nous acceptons les ordres d'enchérir qui ont été transmis. Nous n'engageons pas notre responsabilité notamment en cas d'erreur ou d'omission de l'ordre écrit.

ENCHÈRES VIA DROUOT DIGITAL OU AUTRE PLATEFORME LIVE

Une possibilité d'enchères en ligne est proposée. Elles sont effectuées sur notamment le site internet drouotonline.com, qui constitue une plateforme technique permettant de participer à distance par voie électronique aux ventes aux enchères. Il est nécessaire de s'inscrire au préalable

et veiller à ce que l'inscription soit validée. Un plafond d'enchère peut être annoncé selon les ventes, il convient de déposer une caution au préalable afin d'enchérir librement pendant la vente. L'acquéreur via la plateforme Drouot Digital (ou toute autre plateforme proposée pour les achats en live) est informé que les frais facturés par ces plateformes seront à sa charge exclusif. A titre indicatif, pour Drouot digital, une commission de 1,80%^{TTC} (frais 1,5%^{HT} et TVA); pour Invaluable, une commission de 3%^{TTC} (frais 2,4%^{HT} et TVA 0,60%). La société Aguttes ne saurait être tenue pour responsable de l'interruption d'un service Live en cours de vente ou de tout autre dysfonctionnement de nature à empêcher un acheteur d'enchérir via une plateforme technique offrant le service Live. L'interruption d'un service d'enchères Live en cours de vente ne justifie pas nécessairement l'arrêt de la vente aux enchères par le commissaire-priseur.

RETRAIT DES ACHATS

Les lots qui n'auraient pas été délivrés le jour de la vente, seront à enlever sur rendez-vous, une fois le paiement encaissé. Pour organiser le rendez-vous de retrait, veuillez contacter le responsable indiqué en ouverture du catalogue. Sauf dispositions spécifiques mentionnées dans le présent catalogue, les conditions de retrait des achats sont les suivantes :

Au-delà d'un délai de quinze jours de stockage gracieux à AGUTTES-Genévilliers, ce dernier sera facturé :

- 15 € / jour de stockage coffre pour les bijoux ou montres d'une valeur < à 10 000 € & 30 €/ jour pour ceux d'une valeur > à 10 000 €.

- 3 € / jour pour tous les autres lots < 1m³ & 5€/jour/m³ pour tous ceux > 1m³

Il est conseillé aux adjudicataires de procéder à un enlèvement de leurs lots par le transporteur de leur choix dans les meilleurs délais afin d'éviter ces frais de magasinage qui sont à régler avant l'enlèvement. En cas d'impossibilité d'enlèvement des lots du fait de la crise sanitaire actuelle, ces délais seront exceptionnellement prolongés selon accord spécifique avec le département de vente concerné. Le magasinage n'entraîne pas la responsabilité du Commissaire-Priseur ni de l'expert à quelque titre que ce soit.

Dès l'adjudication, l'objet sera sous l'entière responsabilité de l'adjudicataire. L'acquéreur sera lui-même chargé de faire assurer ses acquisitions, et la SAS Claude Aguttes décline toute responsabilité quant aux dommages que l'objet pourrait encourir, et ceci dès l'adjudication prononcée.

Les lots seront délivrés à l'acquéreur en personne ou au tiers qu'il aura désigné et à qui il aura confié une procuration originale et une copie de sa pièce d'identité.

Les formalités d'exportations (demandes de certificat pour un bien culturel, licence d'exportation) des lots assujettis sont du ressort de l'acquéreur et peuvent requérir un délai de 4 mois. L'étude est à la disposition de ses acheteurs pour l'orienter dans ces démarches ou pour transmettre les demandes au Service des Musées de France.

RÈGLEMENT DES ACHATS

Nous recommandons vivement aux acheteurs de nous régler par carte bancaire ou par virement bancaire. Conformément à l'article L.321-14 du code du commerce, un bien adjudgé ne peut être délivré à l'acheteur que lorsque la société en a perçu le prix ou lorsque toute garantie lui a

Si un client estime ne pas avoir reçu de réponse satisfaisante, il lui est conseillé de contacter directement, et en priorité, le responsable du département concerné. En l'absence de réponse dans le délai prévu, il peut alors solliciter le service clients à l'adresse serviceclients@aguttes.com, ce service est rattaché à la Direction Qualité de la SVV Aguttes.

été donnée sur le paiement du prix par l'acquéreur.

Moyens de paiement légaux acceptés par la comptabilité :

• Espèces : (article L.112-6 ; article L.112-8 et article L.112-8 al 2 du code monétaire et financier)

· Jusqu'à 1 000 €

· Ou jusqu'à 15 000 € pour les particuliers qui ont leur domicile fiscal à l'étranger (sur présentation de passeport)

• Paiement en ligne sur (jusqu'à 10 000 €) : <http://www.aguttes.com/paiement/index.jsp>

• Virement : Du montant exact de la facture (les frais bancaires ne sont pas à la charge de l'étude) provenant du compte de l'acheteur et indiquant le numéro de la facture.

Banque de Neufelize, 3 avenue Hoche 75008 Titulaire du compte : Claude AGUTTES SAS Code Banque 30788 – Code guichet 00900 N° compte 02058690002 – Clé RIB 23 IBAN FR76 3078 8009 0002 0586 9000 223 BIC NSMBFRPPXXX
--

• Carte bancaire : les frais bancaires, qui oscillent habituellement entre 1 et 2 %, ne sont pas à la charge de l'étude

• Carte American Express : une commission de 2.95%^{TTC} sera perçue pour tous les règlements

• Les paiements par carte à distance et les paiements fractionnés en plusieurs fois pour un même lot avec la même carte ne sont pas autorisés

• Chèque: (Si aucun autre moyen de paiement n'est possible)

· Sur présentation de deux pièces d'identité

· Aucun délai d'encaissement n'est accepté en cas de paiement par chèque

· La délivrance ne sera possible que vingt jours après le paiement

· Les chèques étrangers ne sont pas acceptés

DÉFAUT DE PAIEMENT

Les règlements sont comptants.

La SAS CLAUDE AGUTTES réclamera à l'adjudicataire défaillant des intérêts au taux légal majoré de 5 points et le remboursement des coûts supplémentaires engagés par sa défaillance, avec un minimum de 500€, incluant en cas de revente sur folle enchère :

- la différence entre son prix d'adjudication et le prix d'adjudication obtenu lors de la revente

- les coûts générés par ces nouvelles enchères

COMPÉTENCES LÉGISLATIVE ET JURIDICTIONNELLE

Conformément à la loi, il est précisé que toutes les actions en responsabilité civile engagées à l'occasion des prises et des ventes volontaires et judiciaires de meuble aux enchères publiques se prescrivent par cinq ans à compter de l'adjudication ou de la prise.

La loi française seule régit les présentes conditions générales d'achat. Toute contestation relative à leur existence, leur validité, leur opposabilité à tout enchérisseur et acquéreur, et à leur exécution sera tranchée par le tribunal compétent du ressort de Paris (France).

CONDITIONS OF SALE

Purchased lots will become available only after full payment has been made. The sale will be conducted in Euros. In addition to the hammer price, the buyer agrees to pay a buyer's premium along with any applicable value added tax. From 1 to 150 000 € the buyer's premium is 25% + VAT amounting to 30% (all taxes included) and 23% of any amount in excess of 150 001€ over + VAT amounting to 27.6% (all taxes included). Books (25% + VAT amounting to 26,375%). The buyers via the live platforms will pay, in addition to the bids and the buyers' fees an additional commission which will be entirely paid back to the platforms (see paragraph: Auctions via Drouot Digital or other live platforms).

NB:

- + Auction by order of the court further to a prescription of the court, buyers fees 14,28% VTA included.
- ° Lots on which the auction house or its partners have a financial interest
- * Lots which have been temporarily imported and are subject to a buyer's fee of 5.5% (20% for jewelry, motorcars, wines and spirits and multiples – F1 helmet) in addition to the hammer price and sale fees.
- ~ This lot contains plant species or animal materials from endangered species. Import restrictions are to be expected and must be considered.

The legislator imposes strict rules for the commercial use of inert animal species. The international regulations of March 3, 1973 (CITES) requires for different annexes a correlation between the specimen and the documentation proving the origins to be lawful. This regulation transcribed in European Community law (Annexes A/B/C) in Rule 338/97 of 9/12/1996 permits commercial use of regulated specimens (CITES) upon presentation of documentation proving lawful origin; these documents for this variation are as follows:

- For Annex A: C/C provided outlining the specimen's history (for specimens of recent date)
- For Annex B: Bird specimens are either banded or equipped with transponders, and are accompanied by documents of licit origin. The auction's sale record must be conserved as it contains the complete history of every specimen.

All cases concerning specimens of recent date that are protected under the French Environmental Code and which were born and raised in captivity are permitted by the derogation clause AM of 14/07/2006. As such, they can be used commercially provided traceability between the specimen and the documentation proving licit origins. Other specimen cases dating prior to clause AM of 21/07/2015 can, due to this fact, be used commercially. Specimens dating before 1947 included in this auction sale benefit from clause 2M of the derogatory Rule 228/97 of 9/12/1996, permitting their use for trade. However, exporting them outside of the EU them requires a pre-CITES Convention agreement.

For huntable species of the European continent and elsewhere, commercial use is allowed under certain conditions. Domesticated species (D) included in this auction sale are free for trade. Old specimens from before the Convention (i.e. before 1975) comply with the conditions of the AM of 23/12/2011 and, as such, are free for trade.

The other specimens in this auction sale are not subject to NR regulations and are free for commercial use and trade. The auction record will substantiate their licit origin.

To leave the EU, with regards to the Annexes I/A, II/B et III/C, a CITES re-export document at the expense of the acquirer will be necessary.

GUARANTEES

In accordance with the law, the information given in the catalogue is the responsibility of SAS Claude AGUTTES and its expert, taking into account the corrections announced at the time of the presentation of the item in the sale report.

Attributions were made according to scientific and artistic knowledge at the time of the auction.

The order of the catalog will be followed.

An exhibition prior to the sale permits buyers to establish the conditions of the works offered for sale. However in this period of pandémie the photos are worth exhibition, and no claims will be admitted once the award is pronounced. The reproductions in the catalog of works are as faithful as possible, a difference in color or tones is nevertheless possible. The dimensions are only given as an indication.

The text in French is the official text which will be retained in case of dispute. The descriptions in other languages and the indications of dimensions in inches are given only as an indication and cannot be at the origin of a complaint.

The state of conservation of the works is not specified in the catalog, the buyers are therefore obliged to ask for additional photos, videos and/or condition reports. No claim will be accepted concerning possible restorations or accidents once the auction has been pronounced.

The condition reports requested from SAS Claude Aguttes and the expert before the sale are given for information only. They do not engage their responsibilities and cannot be the cause of a legal claim. Under no circumstances do they replace the personal examination of the work by the buyer or his representative. Unless expressly mentioned on the description of the lot about: the functioning of the clockwork as well as the presence of the keys is not is not guaranteed in any way.

BIDS

The highest and final bidder will be the purchaser.

Should the auctioneer recognize two simultaneous bids on one lot, the lot will be put up for sale again and all those present in the saleroom may participate in this second opportunity to bid.

Important: Bidding is typically conducted in the auction house. However, we may graciously accept telephone bids from potential buyers who have made the request.

We bear no responsibility whatsoever in the case of uncompleted calls made too late and/or technical difficulties with the telephone. We also accept absentee bids submitted prior to the sale. Aguttes won't be held responsible in case of errors and omissions with the execution of the written bids. We reserve the right to accept or deny any requests for telephone or absentee bidding.

In carrying a bid, bidders assume their personal responsibility to pay the hammer price as well as all buyer's fees and taxes chargeable to the buyer. Unless a written agreement established with Claude AGUTTES SAS, prerequisite to the sale, mentioning that the bidder acts as a representative of a third party approved by Claude AGUTTES SAS, the bidder is deemed to act in his or her own name. We remind our sellers that bidding on their own items is forbidden.

Important: During the confinement period, sales are made behind closed doors with live transmission.

TELEPHONE BIDDING: We accept to receive telephone bids from a potential buyer who has come forward prior to the sale. We cannot be held liable in particular if the telephone connection is not established, is established late, or in the event of errors or omissions relating to the reception of bids by telephone.

ORDERS TO BUY: We accept the bidding orders that have been transmitted. We are not liable in particular in the event of an error or omission in the written order.

BIDS THROUGH DROUOT DIGITAL OR OTHER LIVE PLATFORM

Online auctions are available. These are carried out on the drouotonline.com website, which is a technical platform allowing remote participation in auctions by electronic means. It is necessary to register beforehand and to ensure that the registration is validated. A bidding ceiling may be announced depending on the sales, it is advisable to deposit a deposit beforehand in order to bid freely during the sale. The buyer via this platform or any other platform proposed for live purchases is informed that the fees charged by these platforms will be at his expense. The buyer via the Drouot Digital platform (or any other platform proposed for live purchases) is informed that the fees charged by these platforms will be at his exclusive charge. As an indication, for Drouot digital, a commission of 1.80% including VAT (1.5% excluding VAT and VAT) and for Invaluable, a commission of 3% including VAT (2.4% excluding VAT and 0.60% VAT). Aguttes may not be held responsible for the interruption of a Live service during a sale or for any other malfunction that may prevent a buyer from bidding via a technical platform offering the Live service. The interruption of a Live auction service during the course of a sale does not necessarily justify the auctioneer's stopping the auction.

COLLECTION OF PURCHASES

The lots not claimed on the day of the auction can be retrieved by appointment: please contact the person in charge.

For lots placed in warehouses, costs and expenses will be at the buyer's charge.

For lots stored at Aguttes except specific conditions if mentioned – buyers are advised that the following storage costs will be charged:

- 15 € / day for lots < € 10,000, and 30 € / day for lots > € 10,000
- 3 € / day for any other lot < 1m³ & 5 € / day / m³ for the ones > 1m³.

Buyers are advised to collect successful lots by the carrier of their choice as soon as possible to avoid handling and storage costs which will be required before collection of purchase. In case of impossibility to remove the batches due to the current sanitary crisis, these deadlines will exceptionally be extended according to a specific agreement with the sales department concerned.

The auctioneer is not responsible for the storage of purchased lots. If payment is made by wire transfer, lots may not be withdrawn until the payment has been cleared, foreign cheques are not accepted.

From the moment the hammer falls, sold items will become the exclusive responsibility of the buyer. The buyer will be solely responsible for the insurance, L'Hôtel des Ventes de Neuilly assumes no liability for any damage to items which may occur after the hammer falls.

The purchased lots will be delivered to the buyer in person. Should the buyer wish to have his/her lot delivered to a third party the person must have a letter of authorization along with a photocopy of the identity card of the buyer.

Export formalities can take 4 months to process and are the buyer's responsibility. Please contact the Hôtel des ventes de Neuilly if you need more information concerning this particular matter.

PAYMENT

We recommend that buyers pay by credit card or electronic bank transfer. In compliance with Article L.321-14 of French commercial law, a property

sold at auction can be delivered to the buyer only once the auction firm has received payment or complete guarantee of payment.

Legally accepted means of payment include:

- Cash (article L.112-6, L.112-8 and Article Article L.112-8 paragraph 2 of the Monetary and Financial Code)
 - max. 1 000 €
 - max. 15 000 € for private individuals who have their tax domicile abroad (upon presentation of a valid passport)
- Payment on line (max 10 000 €): <http://www.aguttes.com/paiement/index.jsp>
- Electronic bank transfer
 - The exact amount of the invoice from the buyer's account and indicating the invoice number. (Note: Bank charges are the buyer's responsibility.)

Banque de Neuflyze, 3 avenue Hoche 75008
Titulaire du compte: Claude AGUTTES SAS
Code Banque 30788 – Code guichet 00900
N° compte 02058690002 – Clé RIB 23
IBAN FR76 3078 8009 0002 0586 9000 223
BIC NSMBFRPPXXX

- Credit cards: bank fees, which usually range from 1 to 2 %, are the buyer's responsibility
- American Express: 2.95%^{TC} commission will be charged.
- Distance payments and multi-payments for one lot with the same card are not allowed
- Cheques (if no other means of payment is possible)
 - Upon presentation of two pieces of identification
 - **Important: Delivery is possible after 20 days**
 - Cheques will be deposited immediately. No delays will be accepted
 - Payment with foreign cheques will not be accepted

PAYMENT DEFAULT

Settlements are cash.

In the event of late payment on winning bids SAS CLAUDE AGUTTES will claim the legal rate of interest, plus five percent. A minimum fee of €500 will also be due for any other costs incurred by reason of default, including the following in the case of resale on false bidding:

- The difference between the price at which the lot was auctioned and the price obtained at its resale;
- The costs incurred by new auctioning.

LAW AND JURISDICTION

In accordance with the law, it is added that all actions in public liability instituted on the occasion of valuation and of voluntary and court-ordered auction sales are barred at the end of five years from the hammer price or valuation. These Conditions of purchase are governed by French law exclusively. Any dispute relating to their existence, their validity and their binding effect on any bidder or buyer shall be submitted to the exclusive jurisdiction of the Courts of France.

If a customer feels that he or she has not received a satisfactory response, he or she is advised to contact the head of the relevant department directly, as a matter of priority. In the absence of a response within the specified time limit, the customer may then contact customer service at serviceclients@aguttes.com, which is attached to the Quality Department of SVV Aguttes.

Comment acheter chez Aguttes ?

Cách thức mua hàng tại Aguttes

Buying at Aguttes ?

在奥古特拍卖行参与竞拍

S'abonner à notre newsletter et nous suivre sur les réseaux sociaux

Être informé de notre actualité sur les réseaux sociaux

S'inscrire à la newsletter (QR code) pour être informé des *Temps forts* chez Aguttes, suivre les découvertes de nos spécialistes et recevoir les e-catalogues

1



Đăng ký nhận bản tin và theo dõi chúng tôi trên mạng xã hội

Để được cập nhật tin tức của chúng tôi trên mạng xã hội.

Đăng ký nhận bản tin (quét mã QR) để được thông báo về các sự kiện nổi bật của Aguttes, để theo dõi những phát hiện mới từ chuyên gia của chúng tôi và để nhận catalogue trực tuyến.

Subscribe to Our Newsletter and Follow Us on Social Media

Subscribe to our newsletter and stay update about Aguttes» Highlights, receive Aguttes specialists» discoveries and e-catalogues.

Stay informed about our upcoming auctions and daily news with our social accounts.

1



注册我们的新闻简讯并关注公众号

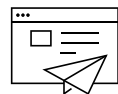
注册新闻简讯了解奥古特“亮点时刻”；跟随专家们发现最新拍品并获取电子拍品目录通过公众号获知拍卖行最新动向。

Avant la vente, demander des informations au département

Nous vous envoyons des informations complémentaires par e-mails : rapports de condition, certificats, provenance, photos...

Nous vous envoyons des photos et vidéos complémentaires par MMS, WhatsApp, WeChat.

2



Trước phiên đấu giá, hãy liên hệ với bộ phận phụ trách để hỏi về thông tin của một lô hàng

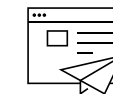
Chúng tôi sẽ gửi cho bạn những thông tin liên quan đến: tình trạng, giấy chứng nhận, nguồn gốc xuất xứ, hình ảnh... của lô hàng qua email

Chúng tôi cũng có thể gửi hình ảnh và video bổ sung qua MMS, WhatsApp, WeChat.

Request the Specialists Departments for Information on a Lot Prior to Sale

We will send you additional information by e-mail: condition reports, certificate of authenticity, provenance, photos...

2



在拍卖会之前联系相关部门获取拍品信息

我们将把详细信息以邮件方式发送给您：品相报告、鉴定证书、来源、细图等
我们将把更多细图、视频通过彩信、WhatsApp、微信的方式发送给您。

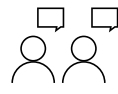
Échanger avec un spécialiste et voir l'objet

Nous vous accueillons pour une visite privée sur rendez-vous.

Nous vous proposons comme d'habitude de vous rendre à l'exposition publique quelques jours avant la vente.

Si vous ne pouvez pas vous déplacer, nous programmons une conversation audio ou vidéo pour échanger.

3



Trao đổi với một chuyên gia và xem hiện vật

Chúng tôi sẽ tiếp đón bạn đến tham quan theo lịch hẹn riêng.

Như thường lệ, chúng tôi mời bạn tới dự buổi triển lãm các hiện vật - mở cửa tự do một vài ngày trước khi phiên đấu giá được tổ chức.

Nếu bạn không thể đến được, chúng tôi sẽ đặt lịch hẹn để trao đổi với bạn qua điện thoại hoặc video call.

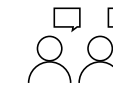
Meet our specialists

We will welcome you by appointment for a private viewing.

As usual, we will invite you to the public viewing taking place a few days prior to sale.

If you are unable to attend, we will schedule a conversation or video call to discuss further.

3



与专家交流并观看拍品实物

通过预约方式，我们将单独接待您的来访。您也可以依照常规方式在拍卖会前的公开预展进行参观。
如果您不能亲自前来，我们可以为您安排一个音频或视频电话交流。

Enchérir

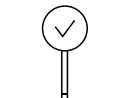
S'enregistrer pour enchérir par téléphone auprès de bid@aguttes.com

S'enregistrer pour enchérir sur le *live* (solution recommandée pour les lots à moins de 5000€)

Laisser une enchère maximum auprès de bid@aguttes.com

Venir et enchérir en salle

4



Đấu giá

Đăng ký đấu giá qua điện thoại với bid@aguttes.com.

Đăng ký đấu giá trực tuyến (khuyến nghị cho các lô hàng có giá trị dưới 5.000€)

Đặt giá đấu tối đa qua bid@aguttes.com

Đến và đấu giá trực tiếp tại sàn.

Place Your Bid

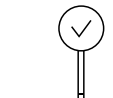
Contact bid@aguttes.com and register to bid by phone.

Register to bid live (recommended for lots under €5,000).

Submit an Absentee Bid at bid@aguttes.com and allow the auctioneer to execute this on your behalf.

Bid in person in our saleroom.

4



竞拍

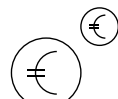
提前致电 bid@aguttes.com 注册电话竞拍。
注册参与线上竞拍（建议拍品竞拍价格低于5000欧元时使用本方式）。
致电 bid@aguttes.com 留下您的最高出价。
亲自前往拍卖厅进行现场竞拍。

Payer et récupérer son lot

Régler son achat (idéalement paiement en ligne / carte ou virement bancaire)

Venir ensuite récupérer son lot ou missionner un transporteur

5



Thanh toán và nhận lô hàng của bạn

Thanh toán hóa đơn mua hàng (hình thức thanh toán lý tưởng nhất là thanh toán trực tuyến / bằng thẻ hoặc bằng chuyển khoản ngân hàng)

Sau đó, trực tiếp đến lấy lô hàng của bạn hoặc ủy quyền cho một đơn vị vận chuyển.

Pay and Receive Your Property

Pay for your purchase – online ideally: by credit card or bank transfer.

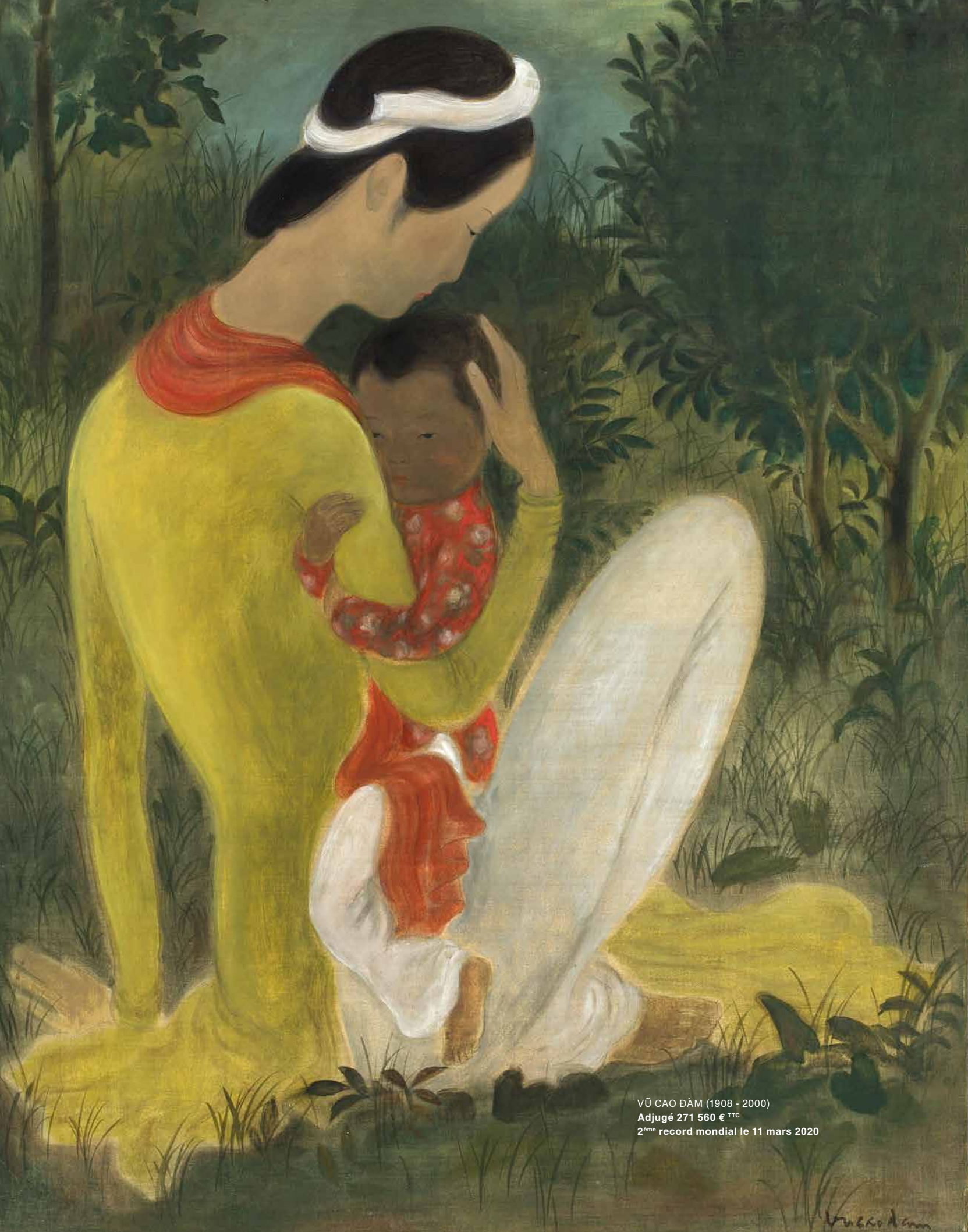
Come and pick up your property or insure shipping and delivery by carrier.

5



支付并提取拍品

支付拍品（最理想方式为线上以银行卡或者银行转账方式进行支付）
随后来拍卖行提取拍品，或者委托一个货运代理。



VŨ CAO ĐÀM (1908 - 2000)
Adjugé 271 560 € TTC
2^{ème} record mondial le 11 mars 2020

AAP

LES ARTISTES D'ASIE À PARIS



CATALOGUE RAISONNÉ DES PEINTRES Lê Phổ, Mai Trung Thứ et Vũ Cao Đàm

Les catalogues raisonnés des peintres d'Asie venus en France au début du XX^e siècle Lê Phổ, Mai Trung Thứ et Vũ Cao Đàm, sont en préparation par Charlotte Aguttes-Reynier.

Toute personne possédant des œuvres de ces artistes est invitée à la contacter en vue d'insertion au catalogue raisonné concerné :
+33 (0)6 63 58 21 82 - catalogues.aap@gmail.com

Plus d'informations sur catalogue-raisonne-aap.com

DÉPARTEMENTS SPÉCIALISÉS

Arts d'Asie

Johanna Blancard de Léry
+33 (0)1 47 45 00 90 - delery@aguttes.com

Art contemporain & Photographie

Ophélie Guillerot
+33 (0)1 47 45 93 02 - guillerot@aguttes.com

Automobiles de collection Automobilia

Gautier Rossignol
+33 (0)1 47 45 93 01 - rossignol@aguttes.com

Bijoux & Perles fines

Philippine Dupré la Tour
+33 (0)1 41 92 06 42 - duprelatour@aguttes.com

Design & Arts décoratifs du 20^e siècle

Marie-Cécile Michel
+ 33 (0)1 47 45 08 22 - michel@aguttes.com

Art Impressionniste & Moderne

Pierre-Alban Vinquant
+33 (0)1 47 45 08 20 - vinquant@aguttes.com

Livres anciens & modernes Affiches, Manuscrits & Autographes Les collections Aristophil

Sophie Perrine
+33 (0)1 41 92 06 44 - perrine@aguttes.com

Mobilier, Sculptures & Objets d'Art

Grégoire de Thoury
+33 (0)1 41 92 06 46 - thoury@aguttes.com

Mode & Bagagerie

Adeline Juguet
+33 (0)1 41 92 06 47 - juguet@aguttes.com

Montres

Philippine Dupré la Tour
+33 (0)1 41 92 06 42 - duprelatour@aguttes.com

Peintres d'Asie

Charlotte Aguttes-Reynier
+33 (0)1 41 92 06 49 - reynier@aguttes.com

Tableaux & Dessins anciens

Grégoire Lacroix
+33 (0)1 47 45 08 19 - lacroix@aguttes.com

Vins & Spiritueux

Pierre-Luc Nourry
+33 (0)1 47 45 91 50 - nourry@aguttes.com

Inventaires & partages

Claude Aguttes
Sophie Perrine
+33 (0)1 41 92 06 44 - perrine@aguttes.com

BUREAUX DE REPRÉSENTATION

Aix-en-Provence

Adrien Lacroix
+33 (0)6 69 33 85 94 - adrien@aguttes.com

Lyon

Marie de Calbiac
+33 (0)4 37 24 24 28 - calbiac@aguttes.com

Nord-Ouest

Audrey Mouterde
+33 (0)7 62 87 10 69 - mouterde@aguttes.com

Bruxelles

Charlotte Micheels
+32 (0)2 311 65 26 - micheels@aguttes.com



MAI TRUNG THU (1906-1980) La cérémonie du thé, 1971 (détail) Adjugé 718 160 € - 2^e record mondial le 30 septembre 2021

RENDEZ-VOUS *chez Aguttes*

NOVEMBRE
DÉCEMBRE
2021

Calendrier des ventes

23.11

DESIGN DU 20^e SIÈCLE

Aguttes Neuilly

23.11

LE MANUSCRIT
EINSTEIN - BESSO

Christie's Paris

25.11

MAÎTRES ANCIENS
TABLEAUX & DESSINS

Aguttes Neuilly

29.11

PEINTRES D'ASIE,
ŒUVRES MAJEURES

Aguttes Neuilly

30.11

ARTS D'ASIE
LA SAGACITÉ DU DRAGON

Aguttes Neuilly

01.12

COLLECTION SINGULIÈRE
DE L'EXPLORATEUR
LOUIS AUDEMARD
OFFICIER DE MARINE ACTIF
EN ASIE DANS LES ANNÉES 1900

Aguttes Neuilly

06.12

ARTS CLASSIQUES
MOBILIER, SCULPTURES
& OBJETS D'ART

Aguttes Neuilly

07.12

GRANDS VINS
& SPIRITUEUX

Aguttes Neuilly

12.12

AUTOMOBILES
DE COLLECTION

LA VENTE D'AUTOMNE

Aguttes Neuilly

13.12

ART CONTEMPORAIN,
IMPRESSIONNISTE
& MODERNE

Aguttes Neuilly

16.12

BIJOUX

Aguttes Neuilly

20.12*

LES COLLECTIONS
ARISTOPHIL
DE CHATEAUBRIAND À CIORAN
RAYMOND QUENEAU

Aguttes Neuilly

AGUTTES

La semaine de l'Asie

Exposition

Vendredi 26 novembre : 15h - 19h

Samedi 27 novembre : 11h - 18h

Ventes aux enchères

Lundi 29 novembre 2021, 14h30

PEINTRES D'ASIE, ŒUVRES MAJEURES (31)

Mardi 30 novembre 2021, 14h30

ARTS D'ASIE

CHINE, JAPON, VIETNAM, ASIE DU SUD-EST

Mercredi 1^{er} décembre 2021, 14h30

COLLECTION SINGULIÈRE

DE L'EXPLORATEUR LOUIS AUDEMARD

OFFICIER DE MARINE ACTIF EN ASIE DANS LES ANNÉES 1900



Lương Xuân Nhị (1913-2006), *Jeune fille à la colombe*



Phạm Hậu (1903-1995), *Paysage aux jonques*

Aguttes organise une semaine dédiée à l'Asie entre le 26 novembre et le 1^{er} décembre 2021. Après la vente de *Paysage aux jonques*, 1943, par Phạm Hậu à 833 000 euros le 7 juin dernier (record mondial), Aguttes présentera au cours de cette nouvelle session, dans sa 31^e vente dédiée qui se tiendra le 29 novembre, trois autres laques tout aussi exceptionnelles également de Phạm Hậu. Les signatures des peintres de renom tels que Mai Trung Thứ, Lê Phổ, Vũ Cao Đàm, Lương Xuân Nhị, Alix Aymé pour le Vietnam et, Sanyu pour la Chine seront également présentées. Le 30 novembre, la maison mettra à l'honneur les arts provenant d'Extrême-Orient, et particulièrement de la Chine des Ming et des Qing à travers le passé bouleversant des grands voyageurs et explorateurs qui les conservèrent. La figure du poète



Chine, période Jiajing
Grande vasque en porcelaine blanche, à décor émaillé en bleu dit de Huiqing
Provenance : Collection Victor Segalen



Expert Peintres d'Asie
Charlotte Aguttes-Reynier
+33 1 41 92 06 49
reynier@aguttes.com



Spécialiste Arts d'Asie
Johanna Blancard de Léry
+33 1 47 45 00 90
delery@aguttes.com

ARTS D'ASIE

CHINE, JAPON, VIETNAM

Prochaines ventes

30 novembre 2021

mars 2022



Chine, marque et période Daoguang (1820-1850)

Paire de vases Cong en porcelaine
et émail céladon craquelé de type Ge,
à décor des trigrammes du Tao (Ba gua).
H. 28,5 cm

Salon chinois où sont conservés les objets rapportés par le Commandant Louis Audemard



AGUTTES

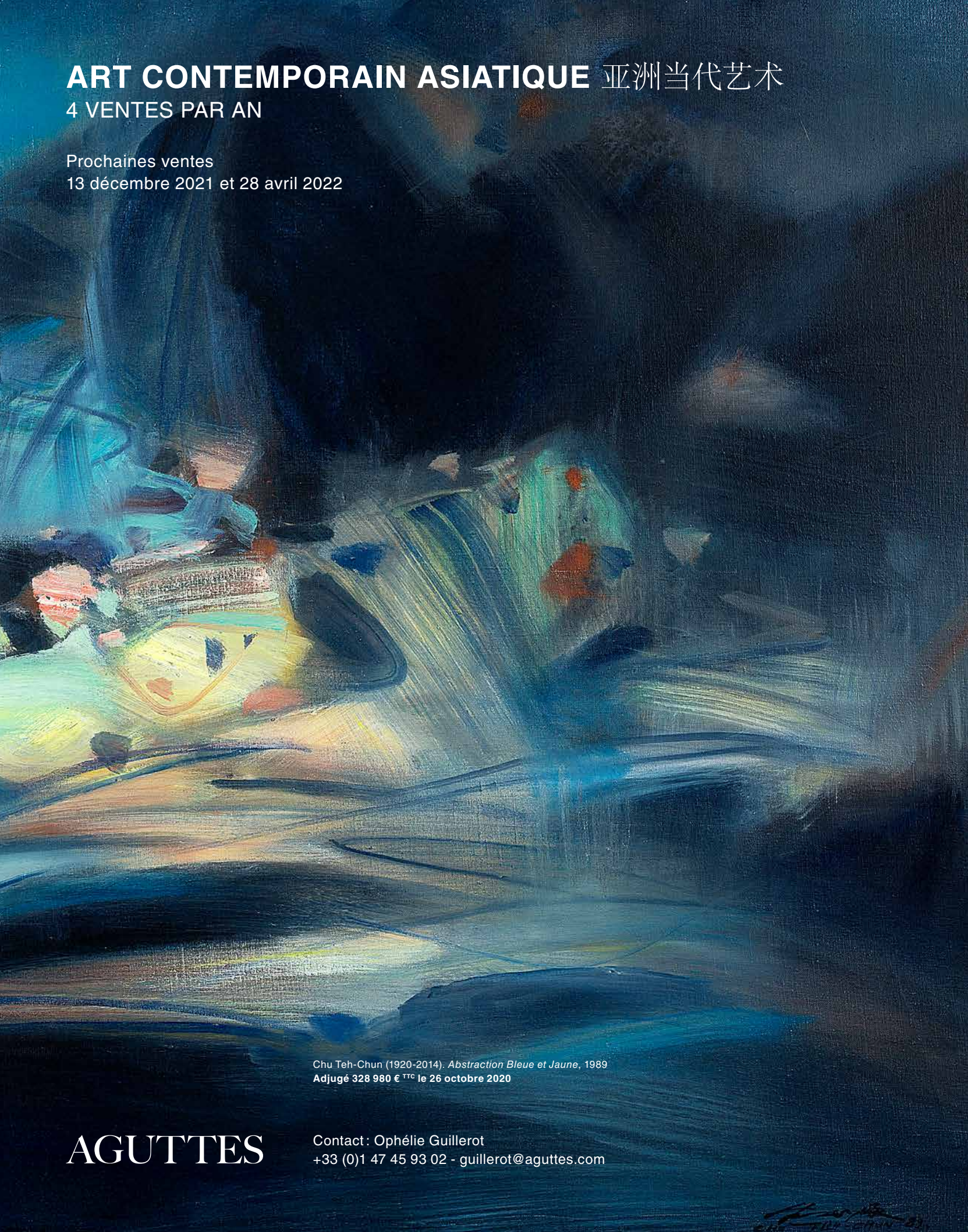
Contact : Johanna Blancard de Léry
+33 (0)1 47 45 00 90 - delery@aguttes.com

ART CONTEMPORAIN ASIATIQUE 亚洲当代艺术

4 VENTES PAR AN

Prochaines ventes

13 décembre 2021 et 28 avril 2022



Chu Teh-Chun (1920-2014). *Abstraction Bleue et Jaune*, 1989
Adjugé 328 980 € TTC le 26 octobre 2020

AGUTTES

Contact : Ophélie Guillerot
+33 (0)1 47 45 93 02 - guillerot@aguttes.com

BIJOUX & PERLES FINES

4 VENTES PAR AN

Prochaines ventes

16 décembre 2021

mars 2022



Cartier
Clip « Carpe »
Adjugé 93 578 € TTC le 21 octobre 2021

AGUTTES

Contact : Philippine Dupré la Tour
+33 (0)1 41 92 06 42 - duprelatour@aguttes.com



PEINTRES D'ASIE

4 VENTES PAR AN

Prochaine vente
Mars 2022

Ière maison de ventes aux enchères
en Europe sur ce marché et saluée
de multiples records mondiaux

AGUTTES

Contact : Charlotte Aguttes-Reynier
+33 (0)1 41 92 06 49 - reynier@aguttes.com



AGUTTES